## Megabook

**ĐỀ SỐ 01**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Hệ quả xã hội của cách mạng công nghiệp ở các nước châu Âu cuối thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX là gì?

1. Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản châu Âu.
2. Thúc đẩy những chuyển biến mạnh mẽ trong nông nghiệp và giao thông.
3. Góp phần giải phóng nông dân, bổ sung lực lượng lao động cho thành phố.
4. Hình thành giai cấp tư sản công nghiệp và vô sản công nghiệp.

**Câu 2:**Yếu tố nào là cơ bản chứng tỏ Cách mạng tư sản Pháp 1789 là cuộc cách mạng tư sản triệt để?

1. Cách mạng thi hành nhiều biện pháp kiên quyết để trừng trị bọn phản cách mạng.
2. Cách mạng lật đổ chế độ phong kiến, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nhân dân, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền.
3. Thiết lập được nền cộng hòa tự sản.
4. Cách mạng đã đạt tới đỉnh cao với nền chuyên chính dân chủ Giacôbanh.

**Câu 3:** Chế độ phong kiến Việt Nam phát triển thịnh đạt nhất vào thời nào?

**A.** Nhà Trần. **B.** Nhà Lý.

**C.** Nhà Lê sơ. **D.** Nhà Nguyễn.

**Câu 4:** Cuộc chiến tranh Nam - Bắc triều là cuộc tranh giành quyền lực giữa các phe phái đối lập nào?

1. Lê (Nam triều) - Trịnh (Bắc triều).
2. Trịnh (Nam Triều) - Mạc (Bắc triều).
3. Mạc (Nam Triều) – Nguyễn (Bắc triều).
4. Lê, Trịnh (Nam Triều) - Mạc (Bắc triều).

**Câu 5:** Hậu quả của việc Trung Quốc kí Hiệp ước 1842 với thực dân Anh là gì?

1. Trung Quốc được thực dân Anh công nhận là nước độc lập.
2. Trung Quốc thực sự trở thành nước thuộc địa.
3. Mở đầu quá trình Trung Quốc từ một nước phong kiến độc lập trở thành nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến.
4. Trung Quốc trở thành nước phụ thuộc.

**Câu 6:** Điểm khác biệt giữa phong trào đấu tranh ở Mĩ Latinh với các nước châu Á, châu Phi thế kỉ XIX là

**A.** chống chính sách bành trướng của Mĩ. **B.** chống chủ nghĩa thực dân cǜ.

**C.** nhằm giành độc lập dân tộc. **D.** do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

**Câu 7:** “Quan hệ hòa bình giữa các nước tư bản sau Chiến tranh thế giới thứ nhất chỉ là tạm thời và mỏng manh” vì

**A. có** hệ thống thuộc địa nhiều, ít khác nhau.

1. có sự phát triển không đồng đều về kinh tế.
2. các nước đều cho mình có sức mạnh cạnh tranh riêng.
3. đã nảy sinh bất đồng do mâu thuẫn về phân chia quyền lợi.

**Câu 8:** Nội dung cơ bản nhất của chiếu Cần vương là gì?

1. Khẳng định quyết tâm chống Pháp.
2. Khôi phục quốc gia phong kiến.
3. Kêu gọi nhân dân đứng lên giúp vua cứu nước, khôi phục quốc gia phong kiến độc lập.
4. Tố cáo tội ác của thực dân Pháp.

**Câu 9:** Kinh tế Việt Nam đã chuyển biến như thế nào dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 – 1914) của thực dân Pháp?

1. Xuất hiện nhiều đồn điền trồng lúa, cà phê và cao su do tư bản Pháp làm chủ.
2. Kinh tế Việt Nam không có sự chuyển biến và bị lệ thuộc vào tư bản Pháp.
3. Phương thức sản xuất TBCN từng bước được du nhập vào Việt Nam.
4. Xuất hiện một số thành thị và khu công nghiệp hoạt động sầm uất.

**Câu 10:** Điểm khác biệt cĕn bản giữa phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỉ XX so với cuối thế kỉ XIX là ở

1. tính chất và khuynh hướng.
2. giai cấp lãnh đạo và lực lượng tham gia.
3. hình thức và phương pháp đấu tranh.
4. quan niệm và khuynh hướng cứu nước.

**Câu 11:** Phong trào Yên Thế là do

1. triều đình tổ chức.
2. các cuộc khởi nghĩa Cần vương hợp lại.
3. phong trào Cần vương khởi xướng.
4. nông dân tự động đứng lên kháng chiến.

**Câu 16:** Theo phương án Maobitton thực dân Anh chia Ấn Độ làm hai quốc gia trên cơ sở

**A.** vĕn hóa. **B.** tôn giáo. **C.** kinh tế. **D.** giáo dục.

**Câu 17:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ biến khu vực Mĩ Latinh trở thành sân sau của mình nhờ vào

1. sự viện trợ kinh tế và quân sự từ Đồng minh.
2. hợp tác với Liên Xô sau chiến tranh.
3. ưu thế lớn về kinh tế và quân sự của Mĩ.
4. lực lượng quân đội khu vực này suy yếu.

**Câu 18:** Đâu là điểm chung trong chính sách đối ngoại của các đời Tổng thống Mĩ?

1. Chuẩn bị tiến hành chiến tranh tổng lực.
2. Thực hiện “chiến lược toàn cầu hóa”.
3. Thực hiện “chủ nghĩa lấp chỗ trống”.
4. Xác lập một trật tự thế giới có lợi cho Mĩ.

**Câu 19:** Hiệp ước An ninh Mĩ – Nhật (1951) không có nội dung nào sau đây?

1. Chấp nhận đứng trước “chiếc ô” hạt nhân của Mĩ.
2. Cho Mĩ đóng quân trên lãnh thổ Nhật Bản.
3. Chấm dứt chế độ chiếm đóng của quân Đồng minh.
4. Cho Mĩ xây dựng cĕn cứ trên lãnh thổ Nhật Bản.

**Câu 20:** Xu hướng hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện vào thời gian nào?

1. Đầu những NĂM 70 thế kỉ XX.
2. Nửa sau những NĂM 70 thế kỉ XX.
3. Đầu những NĂM 80 thế kỉ XX.
4. Đầu những NĂM 90 thế kỉ XX.

**Câu 21:** Vì sao toàn cầu hóa là một xu thế khách quan, một thực tế không the dao 849

1. Kết quả tăng lên mạnh mẽ của lực lượng sản xuất.
2. Các nước tư bản tăng cường đầu tư vốn ra thị trường thế giới.
3. Các cường quốc đẩy mạnh liên kết kinh tế khu vực và toàn cầu.
4. Kết quả của việc thu hút nguồn nhân lực vào các nước đang phát triển.

**Câu 22:** Kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng như thế nào bởi tác động của công cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp?

1. Tạo điều kiện cho kinh tế hàng hóa ở Việt Nam phát triển, Việt Nam là thị trường độc chiếm của Pháp.
2. Làm cho kinh tế Việt Nam kiệt quệ, lạc hậu, phải phụ thuộc vào kinh tế Pháp và là thị trường độc chiếm của Pháp.
3. Thúc đẩy nền kinh tế tư bản Việt Nam phát triển, kinh tế nhiều thành phần được hình thành dưới sự kiểm soát của Pháp.
4. Thúc đẩy nhanh sự chuyển biến của kinh tế Việt Nam từ nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, manh mún sang kinh tế thị trường phát triển.

**Câu 23:** Tháng 8-1925, công nhân Ba Son bãi công đã chuyển cuộc đấu tranh của công nhân từ tự phát lên tự giác vì

1. đã đưa ra khẩu hiệu đòi tăng lương giảm giờ làm.
2. đòi Pháp thả tự do cho Phan Bội Châu và để tang Phan Châu Chinh.
3. thể hiện tinh thần yêu nước, đấu tranh ngĕn cản Pháp chở binh lính sang đàn áp cách mạng Angiêri.
4. thể hiện tinh thần công nhân quốc tế, đấu tranh ngĕn cản Pháp chở binh lính sang đàn áp cách mạng Trung Quốc.

**Câu 24:** Ý nghĩa lớn nhất của sự kiện tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản “Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin” là

1. tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam là con đường cách mạng vô sản
2. tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam và con đường cách mạng tư sản
3. tìm ra con đường cứu nước cho các dân tộc và thuộc địa của Pháp là con đường cách mạng vô sản.
4. tìm ra con đường cứu nước cho các dân tộc và thuộc địa của Pháp là con đường cách mạng tư sản.

**Câu 25:** Phong trào “vô sản hóa” NĂM 1928 có tác dụng gì?

1. Tăng cường số lượng công nhân làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp, hầm mỏ.
2. Nâng cao ý thức chính trị của giai cấp công nhân, thúc đẩy phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ, trở thành nòng cốt của phong trào đấu tranh trong nước.
3. Thúc đẩy cuộc đấu tranh của nông dân, tiểu tư sản và công nhân.
4. Chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 26:** Chủ trương “vô sản hóa” là của

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **B.** Tân Việt Cách mạng đảng.

**C.** Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 27:** Vĕn kiện nào của Đảng nhấn mạnh “vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền

1. Chính cường vắn tắt, Sách lược vắn tắt.
2. Chỉ thị thành lập Hội Phản đế đồng minh (18/11/1930).
3. Luận cương chính trị tháng 10/1930.
4. Xung quanh vấn đề chính sách mới của Đảng (10/1930).

**Câu 28:** Hãy xác định hình thức và phương pháp đấu tranh trong thời kì 1936-1939?

1. Bí mật, bất hợp pháp.
2. Đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vǜ trang.
3. Đấu tranh nghệ trường là chủ yếu.
4. Hợp pháp và nửa hợp pháp, công khai và nửa công khai.

**Câu 29:** Hội nghị nào đánh dấu sự chuyển hướng quan trọng của Đảng - đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

1. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7/1936).
2. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11/1939).
3. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11/1940).
4. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941).

**Câu 30:** Điểm tương đồng và cǜng là quyết định quan trọng nhất của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 và tháng 5/1941 là

1. thay đổi hình thức mặt trận dân tộc thống nhất để giải quyết nhiệm vụ dân tộc.
2. thành lập Chính phủ dân chủ cộng hòa thay cho chính quyền Xô viết.
3. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, các nhiệm vụ khác tạm thời gác lại.
4. tạm gác khẩu hiệu “cách mạng ruộng đất”, tập trung vào giải phóng dân tộc.

**Câu 31:** Trong “Chỉ thị Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” đã xác định kẻ thù duy nhất và trước mắt là

**A.** quân Tưởng. **B.** quân Pháp. **C.** quân Mĩ. **D.** quân Nhật.

**Câu 32:** Từ NĂM 1930 đến NĂM 1945, nhiều hình thức mặt trận dân tộc thống nhất được thành lập, ngoại trừ

1. Hội Phản đế đồng minh Đông Dương.
2. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.
3. Mặt trận Việt Minh.

D. Mặt trận Liên Việt.

**Câu 33:** Nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931?

1. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933.
2. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng rộng khắp cả nước.
4. Địa chủ phong kiến cấu kết với thực dân Pháp đàn áp, bóc lột nhân dân.

**Câu 34:** Sau Cách mạng tháng Tám NĂM 1945 khó khĕn nào lớn nhất đưa nước ta vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”?

**A.** Khó khĕn về kinh tế. **B.** Khó khĕn về tài chính.

**C.** Khó khĕn về thủ trong. **D.** Khó khĕn về giặc ngoài.

**Câu 35:** Nhận định sau đây nói về chiến thắng nào của nhân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1946-1954): “Đây là thắng lợi quân sư lớn nhất và là thắng lợi quyết định, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ”?

**A.** Chiến dịch Việt Bắc thu - đông NĂM 1947. **B.** Chiến dịch Tây Nguyên tháng 2/1954.

**C.** Chiến dịch Biên giới thu-đông NĂM 1950. **D.** Chiến dịch Điện Biên Phủ NĂM 1954.

**Câu 36:** Vì sao Mỹ chấp nhận thương lượng với Việt Nam ở Hội nghị Pari?

1. Bị thất bại trong chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.
2. Bị thất trong chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai.
3. Bị đánh bất ngờ trong cuộc tập kích chiến lược Tết Mậu Thân NĂM 1968.
4. Bị thất bại trong cuộc tập kích chiến lược 12 ngày đêm đánh phá miền Bắc.

**Câu 37:** So với các giai đoạn trước, quy mô của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” thay đổi như thế nào?

1. Chiến trường chính là miền Nam Việt Nam.
2. Mở rộng chiến tranh ra cả miền Bắc.
3. Mở rộng chiến tranh ra toàn chiến trường Đông Dương.
4. Lôi kéo nhiều nước tham gia vào cuộc chiến tranh Việt Nam.

**Câu 38:** Trong cuộc Tiến công chiến lược NĂM 1972, quân ta đã chọc thủng ba phòng tuyển mạnh nhất của địch ở đâu?

1. Đà Nẵng, Tây Nguyên, Sài Gòn.
2. Quảng Trị, Đà Nẵng, Sài Gòn.
3. Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.
4. Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn.

**Câu 39:** Nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới ở nước ta là gì?

1. Nắm bắt được thời cơ, vượt qua thách thức, đưa đất nước tiến lên.
2. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.
3. Coi giáo dục và đào tạo, khoa học – kỹ thuật là quốc sách hàng đầu.
4. Nắm bắt xu thế của thế giới, phát huy nội lực trong nước.

**Câu 40:** Đại hội VI (12/1986) đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới là gì?

**A.** Đổi mới về chính trị. **B.** Đổi mới về kinh tế.

**C.** Đổi mới về kinh tế và chính trị. **D.** Đổi mới về vĕn hóa.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-D** | **2-B** | **3-C** | **4-D** | **5-C** | **6-A** | **7-D** | **8-C** | **9-C** | **10-A** |
| **11-D** | **12-B** | **13-C** | **14-D** | **15-A** | **16-B** | **17-C** | **18-B** | **19-C** | **20-A** |
| **21-A** | **22-B** | **23-D** | **24-A** | **25-B** | **26-A** | **27-C** | **28-D** | **29-B** | **30-C** |
| **31-D** | **32-D** | **33-C** | **34-D** | **35-D** | **36-C** | **37-C** | **38-C** | **39-B** | **40-B** |

**Megabook**

**ĐỀ SỐ 02**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Điều kiện nào làm cho xã hội có sản phẩm dư thừa?

1. Con người hăng hái sản xuất.
2. Công cụ sản xuất bằng kim loại xuất hiện.
3. Con người biết tiết kiệm trong chi tiêu.
4. Con người đã chinh phục được tự nhiên.

**Câu 2:** Triều đại phong kiến Trung Quốc nào có nền kinh tế phát triển nhất?

**A.** Nhà Tần. **B.** Nhà Hán. **C.** Nhà Đường. **D.** Nhà Minh.

**Câu 3:** Chiến thắng có ý nghĩa to lớn của nghĩa quân Tây Sơn vào NĂM 1785 là gì?

1. Hạ thành Quy Nhơn.
2. Đánh tan 29 vạn quân Thanh xâm lược.
3. Đánh bại 5 vạn quân Xiêm xâm lược ở Rạch Gầm - Xoài Mút.
4. Đánh sụp tập đoàn phong kiến họ Nguyễn ở Đàng Trong.

**Câu 4:** Dưới thời Lý – Trần, tôn giáo nào có vị trí đặc biệt quan trọng và phổ biến trong nhân dân?

**A.** Nho giáo. **B.** Đạo giáo. **C.** Phật giáo. **D.** Hồi giáo.

**Câu 5:** Tính chất của cuộc Cải cách Minh Trị ở Nhật Bản NĂM 1868 là gì?

**A.** Cách mạng vô sản. **B.** Cách mạng tư sản triệt để.

**C.** Chiến tranh đế quốc. **D.** Cách mạng tư sản không triệt để.

**Câu 6:** Điểm khác biệt trong phong trào độc lập dân tộc ở Ấn Độ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất so với các nước khác ở châu Á là

1. chủ yếu đấu tranh bằng biện pháp ôn hòa.
2. chủ yếu đấu tranh bằng biện pháp cải cách.
3. chủ yếu đấu tranh bằng biện pháp bạo động.
4. chủ yếu đấu tranh bằng biện pháp kinh tế.

**Câu 7:** Đến đầu thế kỷ XIX, phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh có gì khác so với châu Phi?

1. Chưa giành được thắng lợi.
2. Nhiều nước giành được độc lập.
3. Trở thành thuộc địa kiểu mới của Mĩ.
4. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh.

**Câu 8:** Vì sao dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất đã tạo ra điều kiện mới bên trong cho cuộc vận động cứu nước theo khuynh hướng mới?

1. Vì làm cho kinh tế Việt Nam kiệt quệ.
2. Vì làm kinh tế Việt Nam phát triển hơn trước.
3. Vì đã tạo ra những chuyển biến mới về kinh tế - xã hội.
4. Vì đã du nhập phương thức sản xuất tiến bộ vào nước ta.

**Câu 9:** Tư tưởng cứu nước của Phan Bội Châu có điểm gì giống với tư tưởng cứu nước thời phong kiến?

1. Cứu nước bằng phương pháp bạo động vǜ trang.
2. Lãnh đạo phong trào thông qua những hình thức tổ chức phù hợp.
3. Giải phóng dân tộc tiến tới thành lập chính thể quân chủ lập hiến ở Việt Nam.
4. Lấy dân làm gốc, “dân là dân nước, nước là nước dân”.

**Câu 10:** Vì sao Nguyễn Ái Quốc không đi theo con đường cách mạng mà các vị tiền bối đã chọn?

1. Con đường của họ không có nước nào áp dụng.
2. Con đường của họ là con đường cách mạng tư sản.
3. Nguyễn Ái Quốc nhìn thấy sự bế tắc của các con đường cứu nước đó.
4. Con đường cứu nước của họ chỉ đóng khung trong nước, không thoát khỏi sự bế tắc của chế độ phong kiến.

**Câu 11:** Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất công nhân Việt Nam tiếp thu được tư tưởng nào để chuyển sang đấu tranh tự giác?

1. Tư tưởng Tam dân của Tôn Trung Sơn.
2. Tư tưởng yêu nước của dân tộc ta.
3. Tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin.
4. Tư tưởng của chủ nghĩa xã hội không tưởng.

**Câu 12:** Chủ trương cứu nước của cụ Phan Châu Trinh là

1. chống Pháp và phong kiến.
2. dùng bạo lực giành độc lập.
3. dựa vào Pháp chống phong kiến xây dựng nước Việt Nam cộng hòa.
4. cải cách nâng cao dân sinh, dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp đánh đổ phong kiến.

**Câu 13:** Quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945) và những thỏa thuận sau đó giữa ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh đã trở thành khuôn khổ của một trận tự thế giới mới vì

1. các nước thắng trận được hưởng nhiều quyền lợi sau chiến tranh.
2. đã phân chia xong phạm vi ảnh hưởng giữa các nước thắng trận.
3. đã dẫn tới thất bại của chủ nghĩa thực dân ở các nước thuộc địa.
4. đã xác lập trên toàn thế giới cục diện hai cực, hai phe.

**Câu 14:** Nhận định nào dưới đây về chính sách đối ngoại của Liên Xô từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những NĂM 70 của thế kỷ XX là đúng?

**A.** Trung lập, tích cực. **B.** Hòa hoãn, tích cực.

**C.** Tích cực, tiến bộ. **D.** Hòa bình, trung lập.

**Câu 15:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh vǜ trang bùng nổ mạnh mẽ ở Mỹ Latinh, biến nơi đây thành

1. “Lục địa mới trỗi dậy”.
2. “Lục địa mới bùng cháy”.
3. “Châu Mỹ thức tỉnh”.
4. “Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc”.

**Câu 16:** Từ thành công của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, các nước đang phát triển ở Đông Nam Á có thể rút ra bài học nào để hội nhập kinh tế quốc tế?

1. Xây dựng nền kinh tế tự chủ, chú trọng phát triển nội thương.
2. Giải quyết nạn thất nghiệp và ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
3. Mở cửa nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật của nước ngoài.
4. Ưu tiên sản xuất hàng tiêu dùng nội địa để chiếm lƿnh thị trường trong nước.

**Câu 17:** Trong chiến lược “Cam kết và mở rộng” (được triển khai trong thập kỉ 90 của thế kỉ XX), Mĩ coi trọng việc tăng cường

1. ứng dụng khoa học - công nghệ để phát triển năng lực sản xuất.
2. khôi phục, phát triển tính năng động và sức mạnh nền kinh tế Mĩ.
3. hợp tác về kỹ thuật với các nước đồng minh để phát triển kinh tế.
4. trợ giúp cho nền kinh tế các nước tư bản đồng minh phát triển.

**Câu 18:** Đến đầu thập kỉ 70, các nước Tây Âu đã trở thành

1. một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
2. khối kinh tế tư bản, đứng thứ hai thế giới.
3. tổ chức liên kết kinh tế - chính trị lớn nhất hành tinh.
4. trung tâm công nghiệp - quốc phòng lớn của thế giới.

**Câu 19:** Nội dung nào sau đây không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

1. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.
2. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
3. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn khổng lồ.
4. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, quân sự và khu vực.

**Câu 20:** Đảng ta nhận định thế nào về tác động của xu hướng toàn cầu hóa đối với Việt Nam?

1. Xu hướng toàn cầu hóa là một cơ hội lớn để Việt Nam vươn lên, hiện đại hóa đất nước.
2. Xu hướng toàn cầu hóa là một thách thức lớn đối với các nước kém phát triển trong đó có Việt Nam.
3. Xu hướng toàn cầu hóa là cơ hội đồng thời là một thách thức lớn đối với sự phát triển của dân tộc.
4. Xu hướng toàn cầu hóa không có ảnh hưởng gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

**Câu 21:** Sự kiện đánh dấu sự chấm dứt tình trạng đối đầu giữa hai khối nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa ở châu Âu là

1. “Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Du
2. Định ước Henxinki NĂM 1975.
3. “Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa”(ABM).
4. “Hiệp định hạn chế vǜ khí tiến công chiến lược” (SALT-1).

**Câu 22:** Khuynh hướng cách mạng vô sản thắng thế trong phong trào cách mạng Việt Nam NĂM

1930 vì

1. là khuynh hướng cách mạng tiên tiến, phù hợp với thực tiễn.
2. khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản đã không còn phù hợp.
3. giải quyết được những mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam.
4. đáp ứng được nguyện vọng của đông đảo nhân dân Việt Nam.

**Câu 23:** Sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã dẫn đến sự ra đời của các tổ . chức cộng sản nào ở Việt Nam (1929)?

1. Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản đảng.
2. Đông Dương Cộng sản đảng và Tân Việt cách mạng đảng.
3. An Nam Cộng sản đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
4. Đông Dương Cộng sản liên đoàn và Đông Dương Cộng sản đảng.

**Câu 24:** Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu đặt cơ sở cho mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với

phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới khi Người

1. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
2. dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.
3. gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Vécxai.
4. dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp.

**Câu 25:** Hoạt động nào sau đây không phải là hoạt động của tư sản Việt Nam trong phong trào dân tộc dân chủ những NĂM 1919-1925?

1. Thành lập Đảng Lập hiến.
2. Thành lập Hội Phục Việt.
3. Tẩy chay tư sản Hoa kiều.
4. Chống độc quyền cảng Sài Gòn.

**Câu 26:** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7-1936) khẳng định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương là

1. chống đế quốc và chống phong kiến.
2. chống phát xít và chống chiến tranh.
3. chống chiến tranh và bảo vệ hòa bình.
4. chống chế độ phản động thuộc địa và tay sai.

**Câu 30:** Mục tiêu đấu tranh trước mắt của cách mạng Đông Dương được xác định trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 là

1. đánh đổ đế quốc và phong kiến, thực hiện quyền làm chủ cho nhân dân lao động.
2. đánh đổ Nhật – Pháp, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập.
3. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng các dân tộc Đông Dương.
4. tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, chia ruộng đất cho dân cày.

**Câu 31:** Từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 6/3/1946, đối với quái Trung Hoa Dân quốc, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện chủ trương nào?

**A.** Ký hiệp ước hòa bình. **B.** Hòa hoãn, tránh xung đột.

**C.** Vừa đánh vừa đàm phán. **D.** Kiên quyết kháng chiến.

**Câu 32:** Để vơ vét sức người, sức của phục vụ chiến tranh xâm lược Việt Nam, trong kế hoạch Đà Lát đơ Tátxinhi (1950) thực dân Pháp chú trọng

1. tập trung xây dựng lực lượng cơ động chiến lược mạnh.
2. tiến hành chiến tranh tổng lực, bình định vùng tạm chiếm.
3. xây dựng phòng tuyến công sự bằng xi măng cốt sắt.
4. đánh phá hậu phương kháng chiến bằng biệt kích, thổ phỉ.

**Câu 33:** Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava với hi vọng trong vòng bao nhiêu tháng để giành lấy thắng lợi quyết định kết thúc chiến tranh trong danh dự”?

**A.** 15 tháng. **B.** 16 tháng. **C.** 17 tháng. **D**. 18 tháng.

**Câu 34:** Trong đông - xuân 1965-1966, đế quốc Mĩ mở 5 cuộc hành quân “tìm diệt” lớn nhằm vào hai hướng chiến lược chính ở miền Nam Việt Nam là

1. Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ.
2. Tây Nam Bộ và Chiến khu D.
3. Tây Nam Bộ và Tây Nguyên.
4. Đông Nam Bộ và Liên khu V.

**Câu 35:** Việc Mỹ tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược Việt Nam đánh dấu sự thất bại của

chiến lược chiến tranh nào?

**A.** “Chiến tranh đặc biệt”. **B.** “Đông Dương hóa chiến tranh”.

**C.** “Chiến tranh cục bộ”. **D.** “Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 36:** Sau khi ký Hiệp định Pari và rút quân về nước, Mĩ vẫn có hành động gì thể hiện âm mưu tiếp tục kéo dài cuộc chiến tranh Việt Nam?

1. Giữ lại hơn 2 vạn cố vấn, lập Bộ Chỉ huy quân sự ở miền Nam, tiếp tục viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
2. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn.
3. Tăng cường một số nước đồng minh của Mĩ.
4. Tăng cường viện trợ vǜ khí, phương tiện Chiến tranh cho quân đội Sài Gòn.

**Câu 37:** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 trải qua 3 chiến dịch lớn là

1. Hồ Chí Minh, Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng.
2. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.
3. Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh.
4. Tây Nguyên, Hồ Chí Minh, Huế - Đà Nẵng.

**Câu 38:** Nội dung nào dưới đây là bài học xuyên suốt của tiến trình cách mạng Việt Nam từ NĂM 1930 đến nay?

1. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vǜ trang.
2. Cô lập, phân hóa cao độ hàng ngǜ kẻ thù.
3. Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
4. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**Câu 39:** Nội dung nào dưới đây là chủ trương đổi mới về kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12/1986)?

1. Xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.
2. Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.
3. Xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa hùng mạnh.
4. Xóa bỏ cơ chế quản lí tập trung, quan liêu, bao cấp.

**Câu 40:** Ba chương trình kinh tế lớn được Đảng ta đề ra trong kế hoạch nhà nước 5 NĂM (1986- 1990) là

1. lương thực - thực phẩm, hàng may mặc và hàng thủy sản.
2. lương thực - thực phẩm, hàng may mặc và hàng xuất khẩu.
3. lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng thủy sản.
4. lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-B** | **2-C** | **3-B** | **4-C** | **5-D** | **6-A** | **7-B** | **8-C** | **9-A** | **10-C** |
| **11-C** | **12-D** | **13-D** | **14-C** | **15-A** | **16-C** | **17-B** | **18-A** | **19-D** | **20-C** |
| **21-B** | **22-A** | **23-A** | **24-A** | **25-B** | **26-A** | **27-C** | **28-D** | **29-B** | **30-C** |
| **31-B** | **32-B** | **33-D** | **34-D** | **35-C** | **36-A** | **37-B** | **38-C** | **39-D** | **40-D** |

**Megabook**

**ĐỀ SỐ 03**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rôma, giai cấp nào trở thành lực lượng lao động chính làm ra của cải nhiều nhất cho xã hội?

* 1. Chủ nô. **B.** Nô lệ. **C.** Nông dân. **D.** Quý tộ**C.**

**Câu 2:** Chế độ ruộng đất nổi tiếng dưới thời nhà Đường gọi là gì?

**A.** Chế độ công điền. **B.** Chế độ tịch điền.

**C.** Chế độ quân điền. **D.** Chế độ lƿnh canh.

**Câu 3:** Nhà Tiền Lê được thành lập trong bối cảnh lịch sử như thế nào?

1. Đất nước thanh bình.
2. Thế lực phong kiến phương Bắc ráo riết chuẩn bị xâm lược nước ta.
3. Đang bị quân nhà Tống xâm lược.
4. Nội bộ triều đình hỗn loạn.

**Câu 4:** Đến thế kỉ XV, nước Đại Việt rơi vào ách đô hộ tàn bạo của quân xâm lược nào?

**A.** Quân xâm lược nhà Thanh. **B.** Quân xâm lược nhà Minh.

**C.** Quân xâm lược nhà Xiêm. **D.** Quân xâm lược nhà Tống.

**Câu 5:** Sự kiện nào đánh dấu mốc mở đầu thời kì lịch sử thế giới hiện đại?

1. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thú**C.**
2. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thú**C.**
3. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.
4. Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi.

**Câu 6:** Tính chất của Cách mạng tháng Hai - 1917 ở Nga là cách mạng

**A.** dân chủ tư sản triệt để. **B.** tư sản không triệt để.

**C.** dân chủ tư sản kiểu mới. **D.** xã hội chủ nghĩa.

**Câu 7:** Phe Liên minh trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) gồm những nước nào?

**A.** Đức, Áo – Hung, Italia. **B.** Đức, Ý, Nhật.

**C.** Đức, Nhật, Áo – Hung. **D.** Anh, Pháp, Nga.

**Câu 8:** Cuộc kháng chiến của quân dân ta ở Đà Nẵng trong những NĂM 1858-1859 đã làm thất bại âm mưu nào của Pháp?

**A.** “Đánh nhanh thắng nhanh”. **B.** “Lấn chiếm từng bước”.

**C.** “Chinh phục từng gói nhỏ”. **D.** “Vết dầu loang”.

**Câu 9:** Phong trào Cần vương mang tính chất là một phong trào yêu nước theo

**A.** sự tự phát của nông dân. **B.** hệ tư tưởng tự sản.

**C.** xu hướng vô sản. **D.** hệ tư tưởng phong kiến.

**Câu 10:** Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1885 – 1913) là

**A.** triều đình nhà Nguyễn. **B.** thủ lƿnh nông dân.

**C.** sƿ phu, vĕn thân. **D.** tiểu tư sản, trí thức.

**Câu 11:** Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến sự thất bại của phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX là do

1. chưa có sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.
2. chính quyền thực dân phong kiến còn quá mạnh.
3. chưa có tổ chức lãnh đạo sáng suốt và phương pháp cách mạng đúng đắn.
4. chưa xác định đúng kẻ thù của dân tộc.

**Câu 12:** Lực lượng đông đảo nhất trong phong trào chống Pháp ở Việt Nam đầu thế kỷ XX là

**A.** nông dân. **B.** công nhân. **C.** tư sản. **D.** tiểu tư sản.

**Câu 13:** Quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945) và những thỏa thuận sau đó giữa ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh đã trở thành khuôn khổ của một trận tự thế giới mới vì

1. các nước thắng trận được hưởng nhiều quyền lợi sau chiến tranh.
2. xác lập trên toàn thế giới cục diện hai cực, hai phe.
3. đã dẫn tới thất bại của chủ nghĩa thực dân ở các thuộc địa.
4. đã phân chia xong phạm vi ảnh hưởng giữa các nước thắng trận.

**Câu 14:** Biến đổi lớn nhất ở Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

1. Có tốc độ phát triển kinh tế khá nhanh.
2. Thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
3. Mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Âu.
4. Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.

**Câu 15:** Sự kiện ngày 11/09/2001 ở nước Mĩ cho thấy

1. hòa bình, hợp tác không phải là xu thế chủ đạo của quan hệ quốc tế.
2. cục diện hai cực trong quan hệ quốc tế chưa hoàn toàn chấm dứt.
3. nhân loại đang phải đối mặt với một nguy cơ và thách thức lớn.
4. tình trạng Chiến tranh lạnh vẫn còn tiếp diễn ở nhiều nơi.

**Câu 16:** Nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo là

**A.** Mĩ. **B.** Trung Quốc. **C.** Liên Xô. **D.** Nhật Bản.

**Câu 17:** Yếu tố nào không phải là nguyên nhân dẫn tới việc Liên Xô và Mĩ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh?

1. Kinh tế Liên Xô lâm vào khủng hoảng trì trệ.
2. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.
3. Sự suy giảm về thế và lực do chạy đua vǜ trang.
4. Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.

**Câu 21:** Tại sao giai đoạn thứ hai gọi là cách mạng khoa học – công nghệ?

1. Vì tất cả mọi phát minh đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.
2. Vì dầu mỏ ngày càng khan hiếm.
3. Vì cách mạng công nghệ trở thành cốt lõi của cách mạng khoa học - kỹ thuật.
4. Vì thế hệ máy tính thứ ba ra đời.

**Câu 22:** Mục đích của Pháp trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam là gì?

1. Khai thác triệt để nguồn than và cao su cho chính quốc.
2. Thúc đẩy kinh tế Việt Nam phát triển theo hướng tư bản.
3. Bù đắp thiệt hại cho Pháp trong lần khai thác thứ nhất.
4. Bù đắp thiệt hại do Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra cho Pháp.

**Câu 23:** Điểm giống nhau giữa Cương lƿnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo và Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo là

1. các giai đoạn cách mạng và giai cấp lãnh đạo.
2. lực lượng và giai cấp lãnh đạo.
3. xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.
4. thấy được mâu thuẫn cơ bản nhất trong xã hội.

**Câu 24:** Có tinh thần cách mạng triệt để, có ý thức kỷ luật cao, gắn với nền sản xuất hiện đại, có quan hệ gắn bó với nông dân. Đó là đặc điểm của giai cấp nào ở Việt Nam?

**A.** Địa chủ phong kiến. **B.** Công nhân.

**C.** Tư sản. **D.** Tiểu tư sản.

**Câu 25:** Tháng 10 -1930, Trần Phú chủ trì Hội nghị

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21.
2. thống nhất ba tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất.
3. Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam.
4. cấp cao ba nước Đông Dương (Việt Nam - Lào - Camphuchia).

**Câu 26:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội nước nào thuộc phe Đồng minh vào nước ta cùng với quân Trung Hoa Dân quốc?

**A.** Anh. **B.** Anh và Pháp. **C.** Liên Xô. **D.** Pháp và Mỹ.

**Câu 27:** Hành động của Pháp sau Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước cho thấy Pháp

1. muốn khẳng định thế mạnh ở Đông Dương.
2. chỉ cần một số quyền lợi về kinh tế và vĕn hóa.
3. muốn đàm phán với ta để kết thúc chiến tranh.
4. quyết tâm xâm lược nước ta lần nữa.

**Câu 28:** Tên gọi mặt trận mà Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7 - 1936 thành lập là

1. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
2. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.
3. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
4. Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

**Câu 29:** Nội dung nào sau đây không nằm trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6 (tháng 11/1939)?

1. Đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
2. Tạm gác nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.
3. Dùng bạo lực cách mạng để giành chính quyền.
4. Xác định Nhật là kẻ thù chủ yếu.

**Câu 30:** “... Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ...”. Đoạn trích trên thuộc vĕn kiện nào?

1. Bản Tuyên ngôn Độc lập (2/9/1945).
2. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
3. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng.
4. Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Trường Chinh.

**Câu 31:** Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, một quyết định được đánh giá là sáng suốt, kịp thời, quyết định này mang đến thắng lợi “lừng lẫy NĂM châu, chấn động địa cầu” của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đó là quyết định

1. chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh lâu dài”.
2. chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”.
3. chuyển từ “đánh lâu dài” sang “đánh nhanh, thắng nhanh”.
4. chuyển từ “đánh chắc, tiến chắc” sang “đánh lâu dài”.

**Câu 32:** Chiến dịch chủ động tiến công đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 -1954) là

1. Biên giới thu - đông NĂM 1950.
2. Điện Biên Phủ NĂM 1954.
3. Cuộc Tiến công chiến lược Đông Xuân (1953 1954).
4. Việt Bắc thu – đông NĂM 1947.

**Câu 33:** Sự kiện nào đánh dấu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của nhân dân

ta kết thúc?

1. Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương được kí kết.
2. Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi.
3. Tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi đảo Cát Bà.
4. Quân ta tiến vào tiếp quản thủ đô Hà Nội.

**Câu 34:** Nội dung quan trọng nhất của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9/1960) là gì?

1. Xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
2. ĐỀ ra nhiệm vụ chiến lược cách mạng cả nước và cách mạng từng miền.
3. Đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.
4. Nhanh chóng tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa miền Bắc.

**Câu 35:** Hiệp định Pari NĂM (1973) có ý nghĩa như thế nào đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta?

1. Tạo thời cơ thuận lợi để ta đánh cho “Mĩ cút”, “ngụy nhào”.
2. Cơ sở để nhân tân ta tiến lên đánh cho “Mĩ cút”, “ngụy nhào”.
3. Tạo điều kiện thuận lợi để ta tiến lên đánh cho “ngụy nhào”.
4. Phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.

**Câu 36:** Kết quả lớn nhất của phong trào “Đồng khởi” NĂM (1959-1960) ở miền Nam là

1. hệ thống “ấp chiến lược” sụp đổ, nhiều vùng nông thôn được giải phóng.
2. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.
3. giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
4. làm sụp đổ hoàn toàn chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

**Câu 37:** Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

1. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vǜ trang
2. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao
3. kết hợp khởi nghĩa với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.
4. kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao.

**Câu 38:** Những mốc lớn đánh dấu thắng lợi từng bước của nhân dân ta trong sự nghiệp giải phóng dân tộc từ khi Đảng ra đời là

1. Cách mạng tháng Tám NĂM (1945), chiến thắng Điện Biên Phủ NĂM (1954), Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân NĂM (1975).
2. Cách mạng tháng Tám NĂM (1945), Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương NĂM (1954), Hiệp định Pari về Việt Nam NĂM (1973).
3. Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954), Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân NĂM (1975).
4. Cách mạng tháng Tám NĂM (1945), Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương NĂM (1954), Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân NĂM (1975).

**Câu 39:** Nội dung đường lối đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là

1. thay đổi toàn diện, đồng bộ, trọng tâm là đổi mới chính trị.
2. thay đổi toàn diện, đồng bộ, trọng tâm là đổi mới kinh tế.
3. thay đổi toàn bộ mục tiêu chiến lược.
4. đổi mới lần lượt trên các lƿnh vực kinh tế, chính trị, vĕn hóa,...

**Câu 40:** Nội dung Ba chương trình kinh tế lớn (1986-1990) là

1. lương thực – thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.
2. lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng.
3. nông nghiệp, công nghiệp, ngoại thương.
4. nông nghiệp, thủ công, thương nghiệp.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-B** | **2-C** | **3-C** | **4-B** | **5-D** | **6-C** | **7-A** | **8-A** | **9-D** | **10-B** |
| **11-C** | **12-A** | **13-B** | **14-D** | **15-C** | **16-C** | **17-D** | **18-B** | **19-D** | **20-A** |
| **21-C** | **22-D** | **23-A** | **24-B** | **25-C** | **26-A** | **27-D** | **28-C** | **29-D** | **30-B** |
| **31-B** | **32-A** | **33-A** | **34-B** | **35-C** | **36-B** | **37-D** | **38-B** | **39-B** | **40-A** |

**Megabook**

**ĐỀ SỐ 04**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Đến thời nhà Tống, người Trung Quốc đã có những phát minh quan trọng, đó là gì?

**A.** Kỹ thuật luyện đồ kim loại. **B.** Đóng tàu, chế tạo súng.

**C.** Thuốc nhuộm, thuốc in. **D.** La bàn, thuốc súng, nghề in, giấy viết.

**Câu 2:** Mầm mống quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa xuất hiện trong thời kì nào ở Trung Quốc?

**A.** Nhà Đường. **B.** Nhà Tống. **C.** Nhà Minh. **D.** Nhà Thanh.

**Câu 3:** Nước Đại Việt dưới thời nào đã phải đương đầu với cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên?

**A.** Thời Đinh - Tiền Lê. **B.** Thời nhà Lý.

**C.** Thời nhà Trần. **D.** Thời nhà Hồ.

**Câu 4:** Hệ tư tưởng phong kiến và các tôn giáo lớn nào được truyền vào nước ta thời Bắc thuộc?

1. Đạo giáo, Phật giáo, Hồi giáo.
2. Nho giáo, Phật giáo, Thiên Chúa giáo.
3. Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo.
4. Phật giáo, Nho giáo, Ấn Độ giáo.

**Câu 5:** Trước sự xâm lược của các nước đế quốc, triều đình Mãn Thanh có thái độ gì?

1. Kiên quyết chống lại các đế quốc xâm lược.
2. Bỏ mặc nhân dân.
3. Thỏa hiệp với các nước đế quốc.
4. Trông chờ vào sự giúp đỡ từ bên ngoài.

**Câu 6:** Từ cuối thế kỉ XIX, Đức đã vạch ra kế hoạch tiến hành chiến tranh nhằm

1. giành giật thuộc địa, chia lại thị trường.
2. làm bá chủ thế giới và đứng đầu châu Âu.
3. bành trướng thế lực ở châu Phi.
4. tiêu diệt nước Nga, làm bá chủ thế giới.

**Câu 7:** Một trong những điểm tích cực của cách mạng tư sản thời cận đại là

1. xóa bỏ chế độ phong kiến, xác lập chế độ tư bản chủ nghĩa.
2. tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế, chính trị.
3. đưa loài người bước vào nền vĕn minh mới - vĕn minh hậu công nghiệp.
4. đưa giai cấp tư sản lên vǜ đài chính trị.

**Câu 8:** Ba tỉnh miền Tây Nam Kì bị Pháp chiếm nhanh chóng vào NĂM 1867 là

1. Hà Tiên, Vƿnh Long, Kiên Giang.
2. Vƿnh Long, Định Tường, An Giang.
3. Hà Tiên, An Giang, Cần Thơ.
4. Vƿnh Long, An Giang, Hà Tiên.

**Câu 9:** Một trong những âm mưu của thực dân Pháp khi đưa quân từ Đà Nẵng vào Gia Định là

1. làm bàn đạp tấn công Kinh thành Huế.
2. hoàn thành chiếm Trung Kì.
3. cắt đứt con đường tiếp tế lương thực của triều đình.
4. buộc nhà Nguyễn đầu hàng không điều kiện.

**Câu 10:** Vì sao thực dân Pháp tìm cách thương lượng với triều đình Huế thiết lập bản Hiệp ước Giáp Tuất 1874?

1. Do Pháp bị thất bại trong việc đánh chiếm thành Hà Nội.
2. Do Pháp bị đánh chặn ở Thanh Hóa.
3. Do Pháp bị thất bại ở trận Cầu Giấy lần thứ nhất.
4. Do Pháp bị thất bại ở trận Cầu Giấy lần thứ hai.

**Câu 11:** Nguyên nhân lớn nhất dẫn đến sự thất bại của phong trào Cần vương là

1. do chưa tập hợp được lực lượng đông đảo.
2. chưa phối hợp giữa các cuộc khởi nghĩa.
3. khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.
4. Pháp quá mạnh nên dễ dàng đàn áp.

**Câu 12:** Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp, công nhân Việt Nam chỉ dừng lại ở đấu tranh đòi quyền lợi về kinh tế?

1. Vì số lượng còn ít do mới ra đời.
2. Vì đời sống vật chất còn thiếu thốn.
3. Vì chưa được giác ngộ lý luận cách mạng.
4. Vì bị sự quản lý chặt chẽ của thực dân Pháp.

**Câu 13:** Đặc trưng cơ bản của trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc là:

1. thế giới chia thành 2 phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, do hai siêu cường Mĩ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe.
2. hình thành trật tự thế giới đa cực.
3. dự vươn lên mạnh mẽ và đứng đầu thế giới của nền kinh tế Mĩ.
4. thế giới hình thành 3 trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

**Câu 14:** Với thắng lợi nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước, trở thành một hệ thống thế giới?

1. Cách mạng dân tộc, dân chủ ở Trung Quốc.
2. Cách mạng dân chủ nhân dân ở Đông Âu.
3. Cách mạng giải phóng dân tộc ở Nam Phi.
4. Cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ ở Mĩ Latinh.

**Câu 15:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc Châu Phi nổ ra sớm nhất ở

**A.** Bắc Phi. **B.** Tây Phi. **C.** Trung Phi. **D.** Nam Phi.

**Câu 19:** Nguồn gốc của tình trạng hai cường quốc Liên Xô - Mĩ nhanh chóng chuyển từ liên minh chống phát xít sang thế đối đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

1. Mĩ can thiệp sâu vào tình hình nội bộ các nước Đông Âu.
2. Sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc.
3. Mĩ âm mưu làm bá chủ thế giới.
4. Sự cạnh tranh thị trường tiêu thụ hàng hóa giữa hai cường quốc.

**Câu 20:** Xu thế toàn cầu hóa đã tạo cho Việt Nam những điều kiện thuận lợi nào trong thời kì công

- nghiệp hóa - hiện đại hóa?

1. Khai thác được nguồn lực trong nước.
2. Xã hội hóa lực lượng sản xuất.
3. Giữ vững bản sắc dân tộc và độc lập tự chủ.
4. Tăng cường hợp tác quốc tế.

**Câu 21:** Để hội nhập với xu thế toàn cầu hóa hiện nay, các quốc gia đều ra sức lược phát triển của mình bằng cách

**A.** chính trị là trọng điểm. **B.** vĕn hóa là trọng điểm.

**C.** quân sự là trọng điểm. **D.** kinh tế là trọng điểm.

**Câu 22:** Tính chất xã hội Việt Nam đầu thế kỉ XX là

1. xã hội thuộc địa. **C.** xã hội thuộc địa nửa phong kiến.
2. xã hội nửa thuộc địa nửa phong kiến. **D.** xã hội phong kiến.

**Câu 23:** Sự kiện nào dưới đây chứng tỏ phong trào công nhân Việt Nam đã đấu tranh hoàn toàn tự giác?

1. Tổ chức Công hội được thành lập (1920).
2. Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8/1925).
3. Phong trào vô sản hóa (NĂM 1928).
4. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (đầu NĂM 1930).

**Câu 24:** Hạn chế của Luận cương chính trị (10/1930) so với Cương lƿnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930) là gì?

1. Nặng về đấu tranh giai cấp, động lực của cách mạng là công - nông.
2. Chưa vạch ra đường lối cụ thể của cách mạng Việt Nam.
3. Chưa thấy được vị trí, vai trò của giai cấp công nhân.
4. Đánh giá không đúng khả năng cách mạng của địa chủ phong kiến.

**Câu 25:** Phong trào đầu tiên do giai cấp tư sản dân tộc khởi xướng đó là

1. chống độc quyền thương cảng Sài Gòn.
2. chống độc quyền xuất khẩu lúa gạo Nam KHÓA.
3. phong trào “chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa”.
4. thành lập Đảng Lập hiến để tập hợp lực lượng quần chúng.

**Câu 26:** Hội nghị nào của Đảng ta dưới đây đã quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương?

1. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.
2. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.
3. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam.
4. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Đông Dương.

**Câu 27:** Hạn chế về lực lượng cách mạng nêu ra trong luận cương chính trị tháng 10/1930 được khắc phục trong mặt trận nào?

1. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
2. Mặt trận Việt Minh.
3. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
4. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

**Câu 28:** Điểm mới của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941 so với Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 là

1. giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương.
2. thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống đế quốc.
3. đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, chống đế quốc và phong kiến.
4. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thực hiện giảm tô, giảm tức.

**Câu 29:** “Đả đảo phong kiến” là hai khẩu hiệu của phong trào cách mạng nào Câu 29: “Đả đảo đế

quốc”, “Đả đảo phong k Việt Nam trong thời kì 1930 – 1945?

**A.** Phong trào 1936 – 1939. **B.** Phong trào 1930 – 1935.

**C.** Phong trào 1930 – 1931. **D**. Phong trào 1939 – 1945.

**Câu 30:** Nhận định nào sau đây nói về thời cơ Tông khởi nghĩa tháng Tám là không đúng?

1. Sau khi Nhật đảo chính Pháp, thời cơ Tổng khởi nghĩa đã chín muồi.
2. Thời cơ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám là thời cơ ngàn NĂM có một.
3. Sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh, thời cơ tổng khởi nghĩa đã chín muồi.
4. Dân tộc ta đã nhanh chóng chớp lấy thời cơ để tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 31:** Vì sao Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946?

1. Vì quân Trung Hoa Dân quốc đã rút lui.
2. Vì tình thế cách mạng không thể trì hoãn được.
3. Vì quân Pháp đã tấn công ra miền Bắc.
4. Vì Pháp và Trung Hoa Dân quốc đã câu kết với nhau kí Hiệp ước Hoa - Pháp.

**Câu 32:** Điểm chung trong kế hoạch Rive NĂM 1949, kế hoạch Đà Lát đơ Tátxinhi NĂM 1950 và kế hoạch Nava NĂM 1953 là

1. nhanh chóng xóa bỏ cĕn cứ địa Việt Bắc.
2. âm mưu tiếp tục thống trị lâu dài Việt Nam.
3. giành thế chủ động trên chiến trường.
4. đánh vào cơ quan đầu não kháng chiến của ta.

**Câu 33:** Hai hệ thống phòng ngự Pháp thiết lập ở Việt Nam NĂM 1950 là

1. hệ thống phòng ngự ở đồng bằng Bắc Bộ và Trung du
2. hệ thống phòng ngự trên Đường số 4 và Hành lang Đông - Tây (Hải Phòng - Hà Nội – Hòa Bình - Sơn La).
3. hệ thống phòng ngự trên Đường số 4 và đồng bằng Bắc Bộ.
4. phòng tuyến “boong ke” và “vành đai trắng” xung quanh Trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

**Câu 34:** Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ nhằm

1. tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
2. tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng ba nước Đông Dương.
3. tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung, mở rộng và củng cố cĕn cứ địa Việt Bắc.
4. giành thắng lợi quyết định về quân sự để tạo điều kiện thuận lợi trong đàm phán ngoại giao.

**Câu 35:** Sau Hiệp định Giơnevơ (1954), Mĩ thay Pháp dựng chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm miền Nam nhằm thực hiện âm mưu

1. chia cắt Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.
2. chia cắt Việt Nam, biển miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, cĕn cứ quân sự ở Đông Dương, Đông Nam Á.
3. biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, cĕn cứ quân sự ở Đông Dương, Đông Nam Á.
4. biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.

**Câu 36:** Sau Hiệp định Pari (1973), Mĩ và chính quyền Sài Gòn tiếp tục thực hiện chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

**A.** “Chiến tranh đơn phương”. **B.** “Chiến tranh đặc biệt”.

**C.** “Chiến tranh cục bộ”. **D.** “Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 37:** Điểm mới trong âm mưu của Mĩ thể hiện ở chiến lược “Chiến tranh lược “Chiến tranh đặc biệt” là

1. mở rộng chiến tranh xâm lược Lào.
2. mở rộng chiến tranh xâm lược Campuchia.
3. mở rộng chiến tranh phá hoại Miền Bắc.
4. mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.

**Câu 38:** Điểm độc đáo và sáng tạo về nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam giai đó 1954 -

1975 do Đảng Lao động Việt Nam để ra và thực hiện thành công là

1. làm cách mạng ruộng đất ở miền Bắc và cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam.
2. tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng XHCN ở miền Bắc và tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
3. tiến hành cách mạng XHCN ở miền Bắc và cách mạng ruộng đất ở miền Nam.
4. Cả nước cùng kháng chiến chống Mỹ cứu nước để thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 39:** Điền những từ thích hợp vào chỗ trống trong câu sau đây: “Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội mà là ...”

1. làm cho chủ nghĩa xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.
2. làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả.
3. làm cho mục tiêu đã đề ra nhanh chóng được thực hiện.
4. làm cho mục tiêu đã đề ra phù hợp với thực tiễn đất nước.

**Câu 40:** Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam là đại hội của

1. công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
2. xây dựng và phát triển kinh tế.
3. công cuộc đổi mới đất nước.
4. xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-D** | **2-C** | **3-C** | **4-C** | **5-C** | **6-A** | **7-B** | **8-D** | **9-C** | **10-C** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **11-C** | **12-C** | **13-A** | **14-B** | **15-A** | **16-B** | **17-C** | **18-A** | **19-B** | **20-D** |
| **21-D** | **22-B** | **23-B** | **24-A** | **25-C** | **26-C** | **27-B** | **28-A** | **29-C** | **30-A** |
| **31-D** | **32-D** | **33-B** | **34-A** | **35-B** | **36-D** | **37-C** | **38-B** | **39-B** | **40-C** |

**Megabook**

**ĐỀ SỐ 05**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Chế độ phong kiến Trung Quốc bắt đầu từ thời nhà nào?

**A.** Nhà Hạ. **B.** Nhà Hán.

**C.** Nhà Tần. **D.** Nhà Chu

**Câu 2:** Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự bùng nổ cuộc nội chiến ở Mĩ là gì?

1. Mâu thuẫn giữa tư sản ở miền Bắc và chủ nô ở miền Nam
2. Mâu thuẫn giữa kinh tế công thương nghiệp và kinh tế đồn điền.
3. Mâu thuẫn giữa nô lệ và chủ nộ.
4. Kết quả bầu cử Tổng thống Mĩ NĂM 1860.

**Câu 3:** Thời Bắc thuộc, hệ tư tưởng phong kiến nào được truyền bá vào nước ta?

**A.** Nho giáo. **B.** Phật giáo. **C.** Đạo giáo. **D.** Ấn Độ giáo.

**Câu 4:** Vương triều Lê sơ được thành lập sau thắng lợi của sự kiện lịch sử nào?

1. Khởi nghĩa Lam Sơn.
2. Kháng chiến chống Tống.
3. Kháng chiến chống Mông - Nguyên.
4. Kháng chiến chống Thanh.

**Câu 5:** Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga đối với cách mạng Việt Nam là

1. để lại bài học kinh nghiệm về phương pháp đấu tranh.
2. chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
3. nước Nga có điều kiện giúp đỡ ta về vật chất và tinh thần.
4. vạch ra kẻ thù chính cho cách mạng Việt Nam.

**Câu 6:** Để giải quyết hậu quả cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933, Mỹ giải quyết khủng hoảng bằng con đường nào?

1. Phát xít hóa bộ máy nhà nước.
2. Thực hiện chính sách ôn hòa.
3. Giữ nguyên trạng thái tự bản chủ nghĩa.
4. Vừa phát xít hóa vừa giữ nguyên tư bản chủ nghĩa.

**Câu 7:** Tính chất của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga NĂM 1917 là

1. là cuộc cách mạng tư sản kiểu cǜ.
2. là cuộc cách mạng XHCN.
3. là cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
4. là cuộc cách mạng tư sản điển hình.

**Câu 8:** Vào giữa thế kỉ XIX, trước khi bị thực dân pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia

1. thuộc địa.
2. phong kiến lệ thuộc vào nước ngoài.
3. nửa thuộc địa nửa phong kiến.
4. phong kiến độc lập, có chủ quyền.

**Câu 9:** Đâu không phải là nội dung của Hiệp ước Nhâm Tuất (5/6/1862)?

1. triều đình nhường hẳn cho Pháp 3 tỉnh miền Đông Nam Kì.
2. bồi thường cho Pháp 20 triệu quan.
3. triều đình phải mở 3 cửa biển: Ba Lạt, Quảng Yên, Đà Nẵng
4. triều đình chính thức thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì là vùng đất thuộc Pháp.

**Câu 10:** Tổ chức hoặc phong trào nào sau đây không gắn liền với tên tuổi của Phan Bội Châu?

**A.** Hội Duy tân. **B.** Phong trào Đông du.

**C.** Phong trào Duy tân. **D.** Việt Nam Quang phục hội.

**Câu 11:** Đặc điểm nào sau đây không thuộc giai đoạn thứ nhất của phong trào Cần vương?

1. Đặt dưới sự lãnh đạo của vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết.
2. Diễn ra sôi nổi, liên tục trên phạm vi rộng lớn.
3. Phong trào quy tụ thành các trung tâm khởi nghĩa lớn, phát triển theo chiều sâu.
4. Thu hút nhiều thành phần, tầng lớp tham gia.

**Câu 12:** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp đã tác động đến xã hội Việt Nam như thế nào?

1. Giai cấp nông dân tăng nhanh về số lượng.
2. Hình thành giai cấp tư sản và giai cấp tiểu tư sản.
3. Hình thành giai cấp công nhân và 2 tầng lớp tư sản, tiểu tư sản.
4. Giai cấp nông dân tăng nhanh về số lượng và giác ngộ cách mạng.

**Câu 13:** Hội nghị Ianta (2/1945) không quyết định

1. thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
2. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.
3. thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
4. đưa quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật Bản.

**Câu 14:** Trật tự thế giới hai cực Ianta được hình thành trên cơ sở nào?

1. Những quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta.
2. Những thỏa thuận của ba cường quốc sau Hội nghị lanta.
3. Những thỏa thuận về việc đóng quân, phân chia phạm vi ảnh hưởng trong Hội nghị lực.
4. Những quyết định trong Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận của ba cường quốc.

**Câu 15:** Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến phong trào 8 phóng dân tộc ở nước nào của châu Phi?

**A.** Ai Cập. **B.** Tuynidi. **C.** Ăngôla. **D.** Angiêri.

**Câu 16:** Ngoài sự nỗ lực của bản thân, yếu tố khách quan khôi phục kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

1. Viện trợ của các nước phương Tây.
2. Viện trợ của Mĩ.
3. Cách mạng khoa học - kỹ thuật.
4. Chiến tranh Triều Tiên và Việt Nam

**Câu 17:** Việt Nam có thể rút ra kinh nghiệm gì từ sự phát triển kinh tế của nhóm 5 nước sáng lập

ASEAN sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

1. Xây dựng nền kinh tế tự chủ kết hợp với nền vĕn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
2. Xây nền kinh tế tự chủ kết hợp với mở cửa, hội nhập khu vực, quốc tế.
3. Đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng nội địa, thay thế hàng nhập khẩu.
4. Tập trung sản xuất hàng hóa để xuất khẩu, phát triển ngoại thương.

**Câu 18:** Nguyên nhân chủ yếu nhất buộc Mĩ và Liên Xô chấm dứt Chiến tranh lạnh là

1. sự phát triển của khoa học - kỹ thuật và xu thế toàn cầu hóa.
2. cuộc chạy đua vǜ trang làm cho hai nước tốn kém, suy giảm nhiều mặt.
3. sự lớn mạnh của Trung Quốc, Ấn Độ và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
4. tây Âu và Nhật Bản vươn lên mạnh mẽ trở thành đối thủ của Mĩ.

**Câu 19:** Xu thế toàn cầu hoá từ những NĂM 80 của thế kỷ XX là hệ quả quan trọng của

1. quá trình thống nhất thị trường thế giới.
2. cuộc cách mạng khoa học - công nghệ.
3. sự ra đời của các công ty xuyên quốc gia.
4. sự phát triển quan hệ thương mại quốc tế.

**Câu 20:** Ban Thư ký là một trong 6 cơ quan chính của tổ chức nào dưới đây?

1. Hội đồng tương trợ kinh tế.
2. Tổ chức thống nhất châu Phi.
3. Liên hợp quốc.
4. Liên minh châu Âu.

**Câu 21:** Liên Xô phải tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì

1. các nước phương Tây cấm vận.
2. các thế lực phản động chống phá.
3. bị chiến tranh tàn phá nặng nề.
4. Mĩ tiến hành Chiến tranh lạnh.

**Câu 25:** Tại sao lại cho rằng cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8-1925) là một mốc quan trọng trên con đường phát triển của phong trào công nhân?

1. Vì đã ngĕn cản được tàu chiến Pháp chở lính sang đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thủy thủ Trung Quốc.
2. Đánh dấu tư tưởng Cách mạng tháng Mười mới được công nhân Việt Nam tiếp thu.
3. Vì sau cuộc bãi công của công nhân Ba Son có rất nhiều cuộc bãi công của công nhân Chợ Lớn, Nam Định, Hà Nội... tổng bãi công.
4. Đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam, giai cấp công nhân nước ta từ đây bước vào đấu tranh tự giác.

**Câu 26:** Luận cương chính trị của Đảng (10/1930) có hạn chế nào dưới đây?

1. Chưa nêu rõ hình thức và phương pháp đấu tranh.
2. Chưa xác định được mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Đông Dương.
3. Chưa xác định đúng tính chất và đường lối chiến lược của cách mạng.
4. Chưa thấy vai trò lãnh đạo của Đảng.

**Câu 27:** Hội nghị Trung ương Đảng lần 6 (11/1939) và Hội nghị Trung ương Đảng lần 8 (5/1941) có điểm chung nào sau đây?

1. Đặt nhiệm vụ đấu tranh giai cấp lên hàng đầu.
2. ĐỀ ra nhiệm vụ khởi nghĩa vǜ trang.
3. Thống nhất hình thức đấu tranh.
4. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

**Câu 28:** Cho các sự kiện sau:

1. Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
2. Quân Nhật vượt biên giới Việt - Trung, tiến vào miền Bắc Việt Nam.
3. Nhật đảo chính lật đổ Pháp ở Đông Dương.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian.

**A.** 1, 3, 2. **B.** 1,2,3. **C.** 3, 2, 1. **D.** 2,3,1.

**Câu 29:** Khẩu hiệu đấu tranh về chính trị của công - nông trong phong trào cách mạng 1930 - 1931

là

* 1. tăng lương, giảm giờ làm.
  2. giảm sưu, giảm thuế.
  3. “Đả đảo chủ nghĩa đế quốc!”, “Đả đảo phong kiến!”, “Thả tù chính trị!”.
  4. “Nhà máy về tay thợ thuyền”, “Ruộng đất về tay dân cày”.

**Câu 30:** Tư tưởng cốt lõi trong “Cương lƿnh chính trị” đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là

1. tự do và dân chủ.
2. ruộng đất cho dân cày.
3. đoàn kết với cách mạng thế giới.
4. độc lập và tự do. .

**Câu 31:** Trong thời kì 1945-1954, các chiến dịch của quân đội và nhân dân Việt Nam đều nhằm

1. củng cố và mở rộng cĕn cứ địa kháng chiến Việt Bắc.
2. Phá âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của giặc Pháp.
3. hỗ trợ chiến tranh du kích trong vùng tạm bị chiếm.
4. tiêu diệt một bộ phận sinh lực của thực dân Pháp.

**Câu 32:** Sau Cách mạng tháng Tám NĂM 1945, chúng ta phải đối mặt với nhiều kẻ thù, trong đó nguy hiểm nhất là

1. quân Trung Hoa Dân quốc.
2. thực dân Pháp.
3. đế quốc Anh.
4. phát xít Nhật.

**Câu 33:** Biện pháp cĕn bản và lâu dài để giải quyết nạn đói ở Việt Nam sau ngày Cách mạng tháng Tám NĂM 1945 thành công là

1. nghiêm trị những người đầu cơ tích trữ lúa gạo.
2. thực hiện phong trào thi đua tăng gia sản xuất.
3. tổ chức điều hòa thóc gạo giữa các địa phương.
4. thực hiện lời kêu gọi cứu đói của Hồ Chí Minh.

**Câu 34:** Trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương, thực dân Pháp tiến hành kế hoạch Nava

(1953 - 1954). Nội dung chính trong bước 1 của kế hoạch này là gì?

1. Phòng ngự chiến lược ở Bắc Bộ, tấn công chiến lược ở Trung Bộ và Nam Đông Dương.
2. Tiến công chiến lược ở Bắc Bộ, phòng ngự chiến lược ở Trung Bộ và Nam Đông Dương.
3. Tấn công chiến lược ở hai miền Nam – Bắc.
4. Phòng ngự chiến lược ở hai miền Nam – Bắc.

**Câu 35:** Điền vào chỗ trống câu sau đây: “Nguồn lực chi viện cùng với thắng lợi của quân dân miền Bắc trong những NĂM 1965 - 1968 đã góp phần quyết định vào thắng lợi của quân dân miền Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược... của Mĩ - ngụy”.

**A.** Chiến tranh đơn phương. **B.** Chiến tranh đặc biệt.

**C.** Chiến tranh cục bộ. **D.** Việt Nam hoá chiến tranh.

**Câu 36:** Chiến lược Chiến tranh cục bộ của Mĩ diễn ra với quy mô và mức độ ác liệt hơn so với Chiến tranh đặc biệt do

1. được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn, có sự phối hợp về hỏa lực không quân hậu cần Mĩ.
2. thực hiện nhiệm vụ của một chiến tranh tổng lực.
3. được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn, quân viễn chinh Mĩ với vǜ khí trang bị | kỹ thuật phương tiện chiến tranh của Mĩ.
4. được tiến hành bằng lực lượng mạnh (quân đội Sài Gòn, quần viễn chinh Mĩ, quân đồng minh của Mĩ) quân động vǜ khí hiện đại và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.

**Câu 37:** Cuộc tiến công chiến lược của ta đã chọc thủng 3 phòng tuyến quan trọng nhất ở Quảng Trị, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ là

1. cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân NĂM 1968.
2. cuộc Tiến công chiến lược NĂM 1972.
3. cuộc Tổng tiến công chiến lược Đông Xuân NĂM 1953 - 1954.
4. cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân NĂM 1975.

**Câu 38:** Vì sao ngay sau khi Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương được kí kết NĂM 1954, hòa bình được lập lại, nhân dân miền Bắc phải tiến hành cải cách ruộng đất?

1. Chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ phong kiến còn phổ biến.
2. Nông nghiệp còn lạc hậu, năng suất lao động thấp.
3. Để làm hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam.
4. Khắc phục hậu quả chiến tranh.

**Câu 39:** Nhiệm vụ trọng tâm của miền Bắc ngay sau NĂM 1975 là

1. hàn gắn vết thương chiến tranh.
2. khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, vĕn hóa.
3. tiếp tục làm nhiệm vụ cĕn cứ địa của cách mạng cả nước.
4. tiếp tục làm nghĩa vụ quốc tế với Lào và Campuchia.

**Câu 40:** Một trong những khó khĕn, yếu kém của công cuộc đổi mới từ NĂM 1986 đến NĂM 1990 là

1. kinh tế mất cân đối, lạm phát ở mức cao.
2. sự nghiệp vĕn hóa có sự cải thiện.
3. tình trạng tham nhǜng mới khắc phục gần hết.
4. tích lǜy nội bộ của nền kinh tế chưa nhiều.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-C** | **2-A** | **3-A** | **4-A** | **5-B** | **6-A** | **7-B** | **8-D** | **9-D** | **10-C** |
| **11-C** | **12-C** | **13-D** | **14-D** | **15-D** | **16-B** | **17-B** | **18-B** | **19-B** | **20-C** |
| **21-C** | **22-C** | **23-D** | **24-A** | **25-D** | **26-B** | **27-D** | **28-D** | **29-C** | **30-D** |
| **31-D** | **32-B** | **33-B** | **34-A** | **35-C** | **36-D** | **37-B** | **38-A** | **39-B** | **40-A** |

**Megabook**

**ĐỀ SỐ 06**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Phát minh quan trọng nhất giúp cải thiện đời sống của Người tối cổ là gì?

* 1. Biết chế tác công cụ lao động. **B.** Biết sĕn bắn hái lượm.

**C.** Biết trồng trọt chĕn nuôi. **D.** Biết cách tạo ra lửa.

**Câu 2:** Quốc gia cổ Vĕn Lang - Âu Lạc được hình thành trên cơ sở của nền vĕn hóa cổ nào dưới đây?

**A.** Sa HuǶnh. **B.** Đồng Nai. **C.** Ốc Eo. **D.** Đông Sơn.

**Câu 3:** Thể chế chính trị của các quốc gia cổ đại phương Đông là gì?

1. Thể chế dân chủ.
2. Thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền.
3. Thể chế quân chủ chuyên chế.
4. Thể chế cộng hòa.

**Câu 4:** Sự kiện lịch sử nào ở thế kỉ X đánh dấu sự chấm dứt thời kì đô hộ của phong kiến phương Bắc đưa nước ta bước vào thời kì độc lập lâu dài?

1. Khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ NĂM 905.
2. Khúc Hạo cải cách hành chính, xây dựng quyền tự chủ NĂM 907.
3. Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền NĂM 938.
4. Ngô Quyền xưng vương lập ra nhà Ngô NĂM 939.

**Câu 5:** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc khi

1. phát xít Italia bị sụp đổ.
2. Nhật Bản đầu hàng không điều kiện.
3. Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật.
4. phát xít Đức bị tiêu diệt.

**Câu 6:** Chính sách Mĩ đã dùng để khống chế các nước khu vực Mĩ Latinh là

1. “Cái gậy lớn” và “Ngoại giao đồng đôla”.
2. “Cây gậy” và “Củ cà rốt”.
3. chính sách “Cái gậy lớn”.
4. chính sách “Ngoại giao đồng đôla”.

**Câu 7:** Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều giải quyết mâu thuẫn về vấn đề gì?

**A.** Khoa học kỹ thuật. **B.** Thị trường, thuộc địa.

**C.** Nhân công. **D.** Vốn.

**Câu 8:** Ý nào không đúng khi nhận xét về phong trào Cần vương?

1. Phong trào nổ ra vào cuối thế kỉ XIX và kéo dài đến đầu thế kỉ XX.
2. Phong trào diễn ra với quy mô lớn, nhất là ở Bắc Kì và Trung Ki.
3. Phong trào thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.
4. Là phong trào yêu nước chống Pháp hưởng ứng chiếu Cần vương.

**Câu 9:** Con đường cứu nước của Phan Châu Trinh theo xu hướng nào?

**A.** Cải cách. **B.** Ôn hòa.

**C.** Bạo lực cách mạng. **D.** Bao động

**Câu 10:** Đặc điểm nổi bật của chế độ phong kiến Việt Nam giữa thế kỉ XIX là

1. chế độ quân chủ chuyên chế đang trong thời kì thịnh trị.
2. có một nền chính trị độc lập.
3. đạt được những tiến bộ nhất định về kinh tế, vĕn hóa.
4. có những biểu hiện khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

**Câu 11:** Thiệt hại nghiêm trọng nhất của Việt Nam khi kí Hiệp ước Nhâm Tuất NĂM 1862 với Pháp là

1. nhượng hẳn cho Pháp ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.
2. bồi thường 20 triệu quan tiền cho Pháp.
3. triều đình phải mở 3 cửa biên: Đà Nẵng, Ba Lạt, Quảng Yên cho thương nhân Pháp vào buôn bán.
4. mất thành Vƿnh Long nếu triều đình không chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở ba tinh

## miền Đông Nam Kì.

**Câu 12:** Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) và lần thứ hai (1883) đều là chiến công của

1. dân binh Hà Nội.
2. quan quân binh sƿ triều đình.
3. quân Cờ đen của Lưu Vƿnh Phúc.
4. quân Cờ đen của Lưu Vƿnh Phúc kết hợp với quân của Hoàng Tá Viêm.

**Câu 13:** Hội nghị Ianta (2/1945) quyết định lực lượng chiếm đóng Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là quân đội

**A.** Mĩ, Liên Xô. **B.** Mĩ.

**C.** Anh, Pháp, Mĩ. **D.** Liên Xô.

**Câu 14:** Hội nghị Ianta chấp nhận các điều kiện để đáp ứng yêu cầu của Liên Xô khi tham gia chống Nhật ở châu Á, ngoại trừ

1. khôi phục quyền lợi của nước Nga bị mất sau cuộc Chiến tranh Nga - Nhật (1904-1905).
2. Liên Xô chiếm 4 đảo thuộc quần đảo Curin.
3. trả lại Liên Xô miền Nam đảo Zakhalin.
4. giữ nguyên hiện trạng của Mông Cổ và Trung Quốc.

**Câu 15:** Vai trò quốc tế to lớn nhất của Liên Xô từ NĂM 1945 đến NĂM 1950 là

1. đại diện cho lực lượng tiến bộ trên thế giới chống lại Chiến tranh lạnh do Mĩ phát động
2. giúp cho các nước Đông Âu hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân và tiến lên
3. giúp đỡ các nước Á, Phi, Mĩ Latinh đấu tranh giải phóng dân tộc.
4. cùng với quân Đồng minh đánh bại chủ nghĩa phát xít.

**Câu 16:** Liên Xô khôi phục kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai trong điều kiện là:

1. Thu được nhiều chiến phí do Đức và Nhật đầu hàng.
2. Chiếm được nhiều thuộc địa.
3. Bị tổn thất nặng nề trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
4. Bán được nhiều vǜ khí trong chiến tranh.

**Câu 17:** Đến NĂM 1999, Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền với những vùng lãnh tho nó

1. Hồng Kông, Ma Cao. **C.** Đài Loan, Ma Cao.
2. Hồng Kông, Đài Loan. **D.** Hồng Kông, Bành Hồ.

**Câu 18:** Đâu không phải là nguyên nhân thúc đẩy xu hướng “hướng về châu Á” ở Nhật Bản từ nửa sau những NĂM 70 của thế kỉ XX?

1. Để hạn chế sự phát triển của chủ nghĩa cộng sản ở châu Á.
2. Để khôi phục lại các thị trường truyền thống.
3. Để tranh thủ khoảng trống quyền lực mà Mĩ tạo ra ở khu vực.
4. Để thoát dần sự lệ thuộc của Mĩ.

**Câu 19:** Chiến tranh lạnh kết thúc (1989) đã có tác động như thế nào đến tình hình khu vực Đông Nam Á?

1. Thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Đông Nam Á phát triển mạnh.
2. Quan hệ giữa các nước ASEAN và các nước Đông Dương trở nên hòa dịu.
3. Tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của tổ chức ASEAN.
4. Làn sóng xã hội chủ nghĩa lan rộng ở hầu hết các nước trong khu vực Đông Nam Á.

**Câu 20:** Tổ chức nào dưới đây không phải là biểu hiện của toàn cầu hóa?

1. Diễn đàn hợp tác Á – Âu (ASEM).
2. Khu vực Thương mại tự do ASEAN (AFTA).
3. Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).
4. Hiệp ước thương mại tự do Bắc Mĩ (NAFTA).

**Câu 21:** Đặc điểm lớn nhất của cách mạng khoa học kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

1. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
2. kỹ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
3. sự bùng nổ các lƿnh vực khoa học - công nghệ.
4. mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.

**Câu 22:** Mâu thuẫn cơ bản nhất của xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

1. mâu thuẫn giữa địa chủ và nông dân.
2. mâu thuẫn giữa tự sản và công nhân.
3. mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc với đế quốc Pháp.
4. mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc với đế quốc Pháp và phong kiến tay sai.

**Câu 23:** Tính chất của xã hội Việt Nam khi thực dân Pháp đặt ách cai trị ở nước ta là

1. nước thuộc địa.
2. nước phong kiến nửa thuộc địa.
3. nước thuộc địa nửa phong kiến.
4. nước nửa thuộc địa nửa phong kiến.

**Câu 24:** NĂM 1919, diễn ra cuộc đấu tranh tẩy chay hàng ngoại, dùng hàng nội là hoạt động của giai tầng nào?

**A.** Tư sản mại bản. **B.** Tư sản dân tộc. **C.** Tiểu tư sản. **D.** Công nhân.

**Câu 25:** Hoạt động của tư sản Việt Nam đầu thế kỷ XX mang đặc điểm

**A.** đấu tranh giải phóng dân tộc. **B.** đấu tranh giải phóng giai cấp.

**C.** đấu tranh vì mục tiêu kinh tế. **D.** đấu tranh vì mục tiêu chính trị.

**Câu 26:** Tháng 8/1925, công nhân Ba Son bãi công đã chuyên cuộc đấu tranh của cô. phát lên tự giác vì

1. đã đưa ra khẩu hiệu đòi tăng lương giảm giờ làm.
2. đòi Pháp thả tự do cho Phan Bội Châu và để tang Phan Châu Chinh.
3. thể hiện tinh thần yêu nước, đấu tranh ngĕn cản Pháp chở binh lính sang đàn áp cách mạng Angiêri.
4. thể hiện tinh thần công nhận quốc tế, đấu tranh ngĕn cản Pháp chở binh lính sang đàn áp cách mạng Trung Quốc.

**Câu 27:** Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định sY H,... , phong trào cách mạng 1930 - 1931?

1. Ảnh hưởng cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 làm cho đời sống nhân dân cơ cực
2. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo công, nông đấu tranh chống đế quốc và phong kiến.
4. Địa chủ phong kiến tay sai của thực dân Pháp tăng cường bóc lột nhân dân Việt Nam.

**Câu 28:** Mục tiêu đấu tranh trong thời khóa cách mạng 1930 – 1931 là gì?

1. Chống đế quốc và phong kiến đòi độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.
2. Chống bọn phản động thuộc địa và tay sai của chúng, đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
3. Chống đế quốc và phát xít Pháp – Nhật, đòi độc lập cho dân tộc.
4. Chống phát xít, chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình.

**Câu 29:** Cuộc đấu tranh nhân ngày Quốc tế Lao động 1/5/1930 có ý nghĩa lịch sử gì?

1. Lần đầu tiên công nhân Việt Nam biểu tình kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động và tinh thần đoàn kết với công nhân thế giới.
2. Đây là cuộc đấu tranh vǜ trang đầu tiên của công nhân.
3. Lần đầu tiên, công nhân Việt Nam đấu tranh công khai kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động và tinh thần đoàn kết với công nhân thế giới.
4. Lần đầu tiên công nhân - nông dân liên minh với nhau trong một phong trào đấu tranh.

**Câu 30:** Điều gì chứng tỏ từ tháng 9/1930 trở đi phong trào cách mạng 1930 - 1931 phát triển đỉnh

cao?

1. Giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất cho nông dân.
2. Thực hiện liên minh công - nông bền vững.
3. Phong trào phát triển khắp cả nước.
4. Sử dụng hình thức vǜ trang khởi nghĩa và thành lập Xô viết.

**Câu 31:** Từ cuối NĂM 1953, đầu NĂM 1954, ta đã buộc Pháp phải phân tán lực lượng ra những vùng

1. Điện Biên Phủ, Thà Khẹt, Plâyku, Luông Phabang.
2. Lai Châu, Điện Biên Phủ, Xệnô, Luông Phabang.
3. Điện Biên Phủ, Xênô, Plâyku, Luông Phabang.
4. Điện Biên Phủ, Xeno, Playku, Sầm Nưa.

**Câu 32:** Ý nào sau đây không nằm trong phương hướng chiến lược đông xuân 1953-1954 của Bộ chính trị Ban Chấp hành trung ương Đảng?

1. Tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.
2. Nhanh chóng đánh bại quân Pháp kết thúc chiến tranh.
3. Do địch phải phân tán lực lượng và tạo điều kiện tiêu diệt thêm sinh lực địch.
4. Buộc địch phải bị động phân tán lực lượng đối phó với ta trên những địa bàn xung yếu mà chúng không thể bỏ.

**Câu 33:** Với chiến thắng Biên giới, quân ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường nào?

1. Chiến trường Bắc Bộ.
2. Chiến trường rừng núi
3. Chiến trường Bình - Trị - Thiên.
4. Chiến trường Bắc Đông Dương.

**Câu 34:** Sự kiện trực tiếp nào đưa đến quyết định của Đảng và Chính phủ tiến hành toàn quốc kháng chiến chống Pháp?

1. Hội nghị Đà Lạt không thành công (18/5/1946).
2. Hội nghị Phôngtennoblô.
3. Pháp chiếm Hải Phòng (11/1946).
4. Tối hậu thư của Pháp ngày 18/12/1946 đòi ta trao quyền kiểm soát thủ đô cho chúng.

**Câu 35:** Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) được Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam trong bối cảnh nào?

1. Hình thức thống trị bằng tay sai độc tài Ngô Đình Diệm đã bị thất bại.
2. Phong trào Đồng khởi đã phá vỡ hệ thống chính quyền địch ở miền Nam.
3. Chính quyền tay sai độc tài Ngô Đình Diệm khủng bố cách mạng.
4. Hình thức thống trị bằng chính quyền tay sai độc tài Ngô Đình Diệm được củng cố.

**Câu 36:** Điều kiện lịch sử nào quyết định bùng nổ phong trào Đồng khởi (1959-1960)?

1. Do chính sách cai trị của Mĩ - Diệm làm cho cách mạng miền Nam tổn thất nặng nề.
2. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 (1/1959) về đường lối cách mạng miền Nam.
3. Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam ngày càng phát triển mạnh mẽ.
4. Mĩ - Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ, thực hiện chính sách “tố cộng”, “diệt cộng”.

**Câu 37:** Đặc điểm tình hình nước ta sau Hiệp định Giơnevơ NĂM 1954 là

1. Mĩ thay chân Pháp, thành lập chính quyền tay sai ở miền Nam.
2. miền Nam trở thành thuộc địa kiểu mới, cĕn cứ quân sự của Mĩ.
3. miền Bắc được giải phóng, đi lên CNXH.
4. đất nước bị chia cắt thành 2 miền, với 2 chế độ chính trị - xã hội khác nhau.

**Câu 38:** Trong nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ 15, điểm gì có quan hệ với phong trào Đồng khởi (1959-1960)?

1. Khởi nghĩa bằng lực lượng chính trị của quần chúng.
2. Con đường cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền.
3. Trong khởi nghĩa, lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu kết hợp với lực lượng vǜ trang nhân dân.
4. Khởi nghĩa bằng lực lượng vǜ trang là chủ yếu.

**Câu 39:** Nội dung nào không phản ánh đúng ý nghĩa của việc thống nhất đất nền sau Đại thắng mùa xuân NĂM 1975?

1. Là cơ sở để hoàn thành thống nhất trên các lƿnh vực tư tưởng, kinh tế, vĕn hóa – xã hội.
2. Là cơ sở để hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước
3. Tạo nên những điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước
4. Tạo ra những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.

**Câu 40:** Hội Nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành trung ương Đảng (9/1975) đã đề ra nhiệm vụ gì?

1. Xây dựng xã hội chủ nghĩa ở hai miền Nam – Bắc.
2. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
3. Hiệp thương chính trị thống nhất đất nước.
4. Hoàn thành công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội sau chiến tranh.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-D** | **2-D** | **3-B** | **4-C** | **5-B** | **6-A** | **7-B** | **8-A** | **9-A** | **10-D** |
| **11-A** | **12-D** | **13-B** | **14-D** | **15-B** | **16-C** | **17-A** | **18-A** | **19-B** | **20-C** |
| **21-A** | **22-D** | **23-D** | **24-B** | **25-B** | **26-D** | **27-C** | **28-A** | **29-A** | **30-D** |
| **31-C** | **32-B** | **33-A** | **34-D** | **35-A** | **36-B** | **37-D** | **38-C** | **39-B** | **40-B** |

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Câu 1: D**

SGK 10, trang 5 - Biết cách tạo ra lửa là một phát minh quan trọng mà con người có thể sử dụng thứ năng lượng bậc nhất, cải thiện cĕn bản đời sống của mình.

## Câu 2: D

SGK 10, trang 75 – Sự chuyển biến kinh tế xã hội thời Đông Sơn đòi hỏi cấp thiết phải có các hoạt động trị thủy, thủy lợi để phục vụ nông nghiệp. Cùng thời gian này yêu cầu chống giặc ngoại xâm cǜng được đặt ra. Điều đó đã dẫn đến sự ra đời sớm của nhà nước Vĕn Lang - Âu Lạc.

## Câu 3: B

Chế độ xã hội của nhà nước có giai cấp đầu tiên, trong đó vua là người đứng đầu Всі có quyền lực tối cao gọi là chế độ chuyên chế cổ đại (hay gọi là chế độ quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền).

## Câu 4: C

SGK 10, trang 86 – Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền NĂM 938 đã mở ra một thời đại mới – thời đại độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc ta.

## Câu 5: B

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc khi Nhật Bản - nước phát xít cuối cùng kí vào vĕn kiện đầu hàng phe Đồng minh chống phát xít.

## Câu 6: A

Đệ khống chế và chi phối các nước khu vực Mĩ Latinh nhằm biên khu vực này trở thành “sân sau” – thuộc địa kiểu mới của mình Mĩ đã áp dụng chính sách “Cái gậy lớn” và “Ngoại giao đồng đôla” đối với Mĩ Latinh.

## Câu 7: B

Cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX do mâu thuẫn giữa các nước đế quốc “già” (Anh, Pháp) và đế quốc “trẻ” (Đức, Mĩ) về vấn đề thuộc địa => Chiến tranh thế giới thứ nhất nổ ra để giải quyết mâu thuẫn này. Sau đó trật tự Vécxai – Oasinhtơn thiết lập nhưng cǜng không giải quyết triệt để được vấn đề thuộc địa. Màu tục tồn tại và Chiến tranh thế giới thứ hai diễn ra.

=> Nguyên nhân sâu xa dẫn đến 2 cuộc chiến tranh xuất phát từ mâu thuẫn về thuộc địa, thị trường.

## Câu 8: A

Phong trào Cân vương diễn ra với quy mô lớn, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia chống Pháp dưới sự kêu gọi và hưởng ứng của chiếu Cần Vương. Tuy nhiên, phong trào Cần vương kết thúc ở cuối thế kỉ XIX.

## Câu 9: A

Phan Châu Trinh chủ trương cứu nước bằng biện pháp cải cách nâng cao dân trí, dân quyền...

## Câu 10: D

Giữa thế kỉ XIX trước khi thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia độc lập, có chủ quyền nhưng chế độ phong kiến Việt Nam có những biểu hiện khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng. Đó là đặc điểm nổi bật của chế độ phong kiến Việt Nam giữa thế kỉ XIX.

## Câu 11: A

Trong nội dung Hiệp ước Nhâm Tuất 1862 triều Nguyễn đã nhượng hẳn 3 tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn cho Pháp. Không một sự mất mát nào của đất nước lại đau đớn như mất đất, mất chủ quyền dân tộc. Có thể nói đây là thiệt hại nghiêm trọng nhất của Việt Nam.

## Câu 12: D

Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) và lần thứ hai (1883) đều là chiến công của quân Cờ đen của Lưu Vƿnh Phúc kết hợp với quân của Hoàng Tá Việm.

## Câu 13: B

Quân đội Mĩ chiếm đóng Nhật Bản.

## Câu 14: D

Liên Xô tham gia chống Nhật ở châu Á với điều kiện:

* Khôi phục quyền lợi của nước Nga bị mất sau cuộc Chiến tranh Nga - Nhật (1904 - 1905).
* Liên Xô chiếm 4 đảo thuộc quần đảo Curin.
* Trả lại Liên Xô miền Nam đảo Zakhalin.
* Giữ nguyên hiện trạng của Mông Cổ.

## Câu 15: B

Khi tiến vào khu vực Đông Âu để tiêu diệt phát xít Đức thì Hồng quân Liên Xô đã giúp đỡ các nước Đông Âu giành độc lập dân tộc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và giúp họ đi theo con đường phát triển XHCN.

## Câu 16: C

Liên Xô là nước chịu nhiều tổn thất nặng nề trong Chiến tranh thế giới thứ hai nên bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế đất nước ngay khi chiến tranh kết thúc.

## Câu 17: A

Một trong những thành tựu của chính sách đối ngoại của Trung Quốc trong những NĂM 90 của thế kỉ XX là thu hồi chủ quyền với Hồng Kông (7/1997) và Ma Cao (12/1999).

## Câu 18: A

Từ nửa sau những NĂM 70 thế kỉ XX, Nhật Bản triển khai xu hướng “hướng về châu Á” trên cơ sở một nền kinh tế phát triển nhằm tạo ra một đường lối ngoại giao độc lập, tranh thủ khoảng trống về quyền lực mà Mĩ tạo ra ở khu vực để củng có ảnh hưởng của mình và khôi phục lại các thị trường truyền thông. Hạn chế sự phát triển của chủ nghĩa cộng sản ở châu Á không phải là nguyên nhân thúc đẩy xu hướng “hướng về châu Á”.

## Câu 19: B

Trong những NĂM 60, 70 của thế kỉ XX, Thái Lan trở thành đồng minh thân cận của Mỹ trong cuộc chiến tại Việt Nam, không chỉ cho Mĩ xây dựng cĕn cứ trên lãnh thổ của mình, Thái Lan còn trực tiếp đưa quân tham chiến ở Việt Nam. Giai đoạn 1979 - 1991, mối quan hệ Việt Nam - Thái Lan trở nên rất căng thẳng xung quanh vấn đề Cam-pu-chia. Chính vấn đề này đã dẫn đến những mâu thuẫn, hiểu nham, ảnh hưởng xấu đến quan hệ hai nước nói riêng, cǜng như sự ổn định ở khu vực Đông Nam Á nói chung.

## Câu 20: C

Hiện ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) là liên minh quân sự giữa Mĩ và các nước phương Tây nhằm chống lại Liên Xô và các nước XHCN.

=> NATO không thuộc tổ chức liên kết kinh tế, tài chính, thương mại kinh tế khu vực và thế giới

=> không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa.

## Câu 21: A

Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật là khoa học kỹ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp. Khoa học tham gia trực tiếp vào sản xuất, đã trở thành nguồn gốc chính của những tiến bộ kỹ thuật và công nghệ.

## Câu 22: D

Với chính sách cai trị và vơ vét bóc lột của thực dân Pháp đã làm cho mâu thuẫn toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và chính quyền phong kiến tay sai ngày càng trở nên gay gắt.

## Câu 23: D

Trước khi thực dân Pháp xâm lược, Việt Nam là một quốc gia phong kiến độc lập. Tuy nhiên, trước sự xâm lược của thực dân Pháp cùng với việc kí một loại các Hiệp ước “bán nước” Nhâm Tuất,

Patonốt, Hácmăng của triều đình Nguyễn => Việt Nam trở thành một quốc gia nửa thuộc địa nửa phong kiến.

## Câu 24: B

NĂM 1919, tư sản Việt Nam đã tổ chức cuộc tẩy chay tư sản Hoa Kiều, vận động người Việt mua hàng Việt, “chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa”.

## Câu 25: B

Hoạt động của tư sản Việt Nam đầu thế kỉ XX chủ yếu là đấu tranh đòi mục tiêu kinh tế.

## Câu 26: D

Xét về hành động đấu tranh của thợ máy Ba Son cho thấy công nhân không chỉ dừng lại ở mục tiêu đấu tranh về kinh tế nữa mà còn bao gồm cả mục tiêu chính trị, ủng hộ phong trào đấu tranh của nước khác, thể hiện sự thay đổi về ý thức.

=> Đây là sự kiện đánh dấu phong trào công nhân chuyển từ tự phát sang tự giác.

## Câu 27: C

Nguyên nhân nào là cơ bản nhất quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 - 1931 là Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo công, nông đầu tranh chống đế quốc và phong kiến.

## Câu 28: A

Mục tiêu đấu tranh thời kì 1930 - 1931 là chống đế quốc giành độc lập dân tộc | và chống phong kiến giành ruộng đất cho nông dân.

## Câu 29: A

Đây là phong trào đấu tranh thể hiện bước ngoặt của phong trào cách mạng. Lần đầu tiên giai cấp công nhân Việt Nam biểu tình kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động, đấu tranh đòi quyền lợi cho nhân dân lao động trong nước và thể hiện tinh thần đoàn kết với công nhân thế giới. Đây là ý nghĩa quan trọng của phong

## Câu 30: D

Sang tháng 9/1930, phong trào đấu tranh dâng cao ở Nghệ An và Hà Tƿnh. Những cuộc biểu tình của nhân dân có vǜ trang tự vệ làm cho hệ thống chính quyền dân phong kiến bị tê liệt ở nhiều nơi. Nhiều cấp ủy đảng ở thôn, xã lãnh đạo nhân dân đứng lên quản lý đời sống kinh tế, vĕn hóa, chính trị,... làm Chu chính quyền là Xô viết.

## Câu 31: C

Phương hướng chiến lược của ta trong Đông Xuân 1953-1954 là mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu ở Lai Châu, Trung Lào, Thượng Lào, Bắc Tây Nguyên và buộc chúng phải phân tán lực lượng ở Điện Biên Phủ, Xênổ, Luông Phabang, Plâyku.

## Câu 32: B

SGK trang 147 - Phương hướng chiến lược đông xuân 1953 - 1954: Tập trung lực lượng tiến công vào những hướng chiến lược...

## Câu 33: A

SGK trang 138 - Với chiến thắng Biên giới thu đông NĂM 1950 quân đội ta đã giành thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

## Câu 34: D

SGK trang 130 - Sau khi ký Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước với ta thì thực dân Pháp vẫn ngang nhiên phá hoại, khiêu khích, giết hại nhiều đồng bào của ta. Đặc biệt, ngày 18/12/1946, Pháp gửi tối hậu thư đòi Chính phủ của ta phải giải tán các lực lượng tự vệ chiến đấu,.

## Câu 35: A

SGK trang 168 – Từ cuối NĂM 1960, hình thức thống trị bằng chính quyền tay sai độc tài Ngô Đình Diệm bị thất bại, đế quốc Mĩ buộc phải chuyển sang thực hiện chiến lược Chiến tranh đặc biệt.

## Câu 36: B

Tháng 1/1959 với quyết định sử sụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ-Diệm của Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thổi bùng lên phong trào đấu tranh ở miền Nam Việt Nam – phong trào Đồng khởi (1959 - 1960)

## Câu 37: D

Hiệp định Giơnevơ được kí kết đã chia nước ta thành 2 miền với 2 chế độ chính trị xã hội khác nhau, miền Bắc đã được giải phóng những miền Nam vẫn nằm dưới ách thống trị của Mĩ - Diệm.

## Câu 38: C

Phương hướng cơ bản của Nghị quyết Trung ương Đảng lần 15 là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng con đường đấu tranh chính trị là chủ yếu kết hợp với đấu tranh vǜ trang đánh đổ ách thống trị Mĩ - Diệm.

NĂM 1960, cuộc Đồng khởi nổ ra tại huyện Mỏ Cày (Bến Tre), quần chúng nổi dậy giải tán chính quyền địch, đặc điểm của phong trào này là lực lượng chính trị là chủ yếu kết hợp với lực lượng vǜ trang nhân dân.

## Câu 39: B

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước tạo điều kiện để thống nhất: chính trị, kinh tế, tư tưởng, vĕn hóa, xã hội nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ quốc tế.

## Câu 40:B

Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 07**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Điểm giống nhau cơ bản giữa Cách mạng tư sản Anh và Cách mạng tư sản Pháp thời kì cận đại là gì?

1. Nguyên nhân trực tiếp đều xoay quanh vấn đề tài chính.
2. Xã hội phân chia thành các đẳng cấp.
3. ĐỀu có sự xâm nhập kinh tế TBCN vào nông nghiệp.
4. ĐỀu do quý tộc mới lãnh đạo.

**Câu 2:** Biểu hiện nào không thuộc giai đoạn phát triển của xã hội phong kiến phương Đông?

1. Hình thành quan hệ bóc lột giữa địa chủ với nông dân lƿnh canh.
2. Vua chuyên chế tăng thêm quyền lực, trở thành hoàng đế (hoặc đại vương).
3. Các vương quốc được thống nhất rộng hơn, chặt chẽ hơn.
4. Sự hình thành các lãnh địa với quyền lực to lớn của lãnh chúa.

**Câu 3:** Dưới thời khóa Bắc thuộc, các triều đại phong kiến phương Bắc đã truyền bá tư tưởng nào vào nước ta?

1. Nho giáo. **B.** Đạo giáo. **C.** Phật giáo. **D.** Thiên Chúa giáo.

**Câu 4:** Sắp xếp thứ tự theo thời gian các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc ta trong các thế kỉ X - XV:

* 1. Kháng chiến chống Tổng thời Tiền Lê.
  2. Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên thời Trần.
  3. Kháng chiến chống Tống thời Lí.
  4. Khởi nghĩa Lam Sơn.

**A.** 1, 2, 3, 4. **B.** 2, 3, 4, 1. **C.** 1,3, 2, 4. **D.** 3, 2, 4, 1.

**Câu 5:** Tại sao trong cùng bối cảnh lịch sử nửa sau thế kỉ XIX, ở Nhật Bản cải cách thành công nhưng ở Việt Nam, Trung Quốc lại thất bại?

* + 1. Thế lực phong kiến còn mạnh không muốn cải cách.
    2. Giai cấp tư sản ngày càng trưởng thành và có thế lực về kinh tế.
    3. Thiên hoàng Minh Trị nắm quyền lực trong tay, là người có tư tưởng dân chủ tiến bộ.
    4. Quyền sở hữu ruộng đất phong kiến vẫn được duy trì.

**Câu 6:** Cuộc Duy tân Minh Trị tiến hành trên những lƿnh vực

1. chính trị, kinh tế, quân sự, giáo dục.
2. chính trị, kinh tế, vĕn hóa, xã hội.
3. kinh tế, vĕn hóa, xã hội, quân sự.
4. kinh tế, vĕn hóa, xã hội, giáo dục.

**Câu 7:** Chính đảng đầu tiên của giai cấp tư sản Ấn Độ là

**A.** Đảng Quốc đại **B.** Đảng Đồng minh hội. **C.** Đảng Dân chủ. **D.** Đảng Cộng sản.

**Câu 8:** Hiệp ước Hácmăng (1883) và Patonốt (1884) mà triều đình Huế kí với Pháp đều thể hiện

1. sự nhu nhược của triều đình Huế, không dám cùng nhân dân đứng lên chống Pháp.
2. sự bán nước của triều đình Huế.
3. sự chấp nhận cho Pháp cai quản từ Khánh Hòa đến đèo Ngang.
4. sự nhu nhược của triều đình Huế giữa lúc đất nước bị giặc ngoại xâm.

**Câu 9:** Những chính sách của triều đình nhà Nguyễn vào giữa thế kỉ XIX đã

1. làm cho sức mạnh phòng thủ đất nước bị suy giảm.
2. trở thành nguyên nhân sâu xa để Việt Nam bị xâm lược.
3. làm cho Việt Nam bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.
4. đặt Việt Nam vào thế đối đầu với tất cả các nước tư bản.

**Câu 10:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối XIX là

1. triều đình phong kiến đã đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp.
2. thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến, có đủ năng lực để lãnh đạo phong trào.
3. kẻ thù đã áp đặt được ách thống trị trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam.
4. nhà Thanh bắt tay với Pháp, đàn áp phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam.

**Câu 11:** Đặc điểm của phong trào Cần vương

1. là phong trào yêu nước theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến.
2. là phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
3. là phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.
4. là phong trào yêu nước của các tầng lớp nhân dân.

**Câu 12:** So với các cuộc khởi nghĩa khác trong phong trào Cần Vương (1885 – 1896), khởi nghĩa Yên Thế (1884 – 1913) có sự khác biệt cĕn bản là

1. mục tiêu đấu tranh và lực lượng tham gia.
2. không bị chi phối của chiếu Cần vương.
3. hình thức, phương pháp đấu tranh.
4. đối tượng đấu tranh và quy mô phong trào.

**Câu 13:** Tại sao gọi là “Trật tự hại cực Ianta”?

1. Liên Xô và Mĩ phân chia phạm vi ảnh hưởng và phạm vi đóng quân ở châu Âu, châu Á.
2. Mĩ và Liên Xô phân chia khu vực ảnh hưởng và đại diện cho hai phe TBCN và XHCN.
3. Thế giới đã xảy ra nhiều xung đột và căng thẳng.
4. Trật tự này được hình thành bởi quyết định của các cường quốc tại Ianta.

**Câu 14:** Chủ nghĩa xã hội đã vượt qua khuôn khổ một nước và trở thành hệ thống thế giới với thắng lợi của

1. cách mạng Cuba với sự thành lập nước Cộng hòa Cuba (1959).
2. các cuộc cách mạng dân chủ nhân dân Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
3. cách mạng Trung Quốc với sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949).
4. cách mạng Việt Nam với sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945).

**Câu 18:** Sự kiện đánh dấu sự chấm dứt tình trạng đối đầu giữa hai khối nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa ở châu Âu là

1. “Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức”.
2. Định ước Henxinki NĂM 1975.
3. “Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa” (ABM).
4. “Hiệp định hạn chế vǜ khí tiến công chiến lược” (SALT - 1).

**Câu 19:** Nhận xét nào đúng với xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

1. Trật tự thế giới mới được hình thành theo xu hướng “đa cực”.
2. Trật tự hai cực Ianta tiếp tục được duy trì.
3. Thế giới phát triển theo xu thế một cực nhiều trung tâm.
4. Mã vươn lên trở thành một cực duy nhất.

**Câu 20:** Sự ra đời của tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (1949) và Tổ chức Hiệp ước Vácsava (1955) đã tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

1. Đánh dấu cuộc Chiến tranh lạnh chính thức bắt đầu.
2. Đánh dấu sự xác lập cục diện hai cực, hai phe, Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.
3. Đặt nhân loại đứng trước nguy cơ của cuộc chiến tranh thế giới mới.
4. Khoét sâu thêm mâu thuẫn giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

**Câu 21:** Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại là gì?

1. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.
2. Tạo ra khối lượng hàng hóa đồ sộ.
3. Đưa loài người sang nền vĕn minh trí tuệ.
4. Sự giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng.

**Câu 22:** Báo Đỏ là cơ quan ngôn luận của Đảng nào?

**A.** Việt Nam Quốc dân đảng. **B.** Đông Dương Cộng sản đảng.

**C.** An Nam Cộng sản đảng. **D.** Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 23:** Công lao lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam là gì?

1. Ra đi tìm đường cứu nước.
2. Tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam.
3. Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về nước để thức tỉnh đồng bào.
4. Sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 24:** Tổ chức cách mạng nào là tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam?

1. Tân Việt Cách mạng đảng.
2. Việt Nam Quốc dân đảng.
3. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
4. Đảng Lập hiến.

**Câu 25:** Phong trào “vô sản hóa” (1928) có tác dụng gì?

1. Tăng cường số lượng công nhân làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp, hầm mỏ.
2. Nâng cao ý thức chính trị của giai cấp công nhân, thúc đẩy phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ, trở thành nòng cốt của phong trào đấu tranh trong nước.
3. Thúc đẩy cuộc đấu tranh của nông dân, tiểu tư sản và công nhân.
4. Chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 26:** Hai khẩu hiệu mà Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 là

1. “Độc lập dân tộc” và “Cơm áo hòa bình”.
2. “Giải phóng dân tộc” và “Tịch thu ruộng đất của đế quốc Việt gian”.
3. “Chống đế quốc” và “Chống phát xít, chống chiến tranh”.
4. “Tự do dân chủ” và “Ruộng đất dân cày”.

**Câu 27:** Hình thức đấu tranh chủ yếu của nhân dân Nghệ - Tƿnh là gì?

1. Khởi nghĩa vǜ trang.
2. Mít tinh, biểu tình đòi chính quyền thực dân trao trả độc lập.
3. Tuần hành thị uy, biểu tình có vǜ trang tấn công vào chính quyền địa phương thành lập chính quyền công - nông.
4. Xuất bản sách báo tiến bộ tố cáo tội ác của thực dân, phong kiến.

**Câu 28:** Điểm khác nhau trong một số luận điểm cơ bản của Luận cương chính trị (10/1930) với Cương lƿnh chính trị đầu tiên là gì?

1. Về mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, về lực lượng cách mạng.
2. Về đường lối chiến lược cách mạng.
3. Về giai cấp lãnh đạo cách mạng.
4. Về mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới.

**Câu 29:** Hãy xác định hình thức và phương pháp đấu tranh trong thời kì 1936 - 1939?

1. Bí mật, bất hợp pháp.
2. Đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vǜ trang.
3. Đấu tranh nghệ trường là chủ yếu.
4. Hợp pháp và nửa hợp pháp, công khai và nửa công khai.

**Câu 30:** Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1930 - 1945 là

1. chống đế quốc giải phóng dân tộc.
2. chống phản động thuộc địa, thực hiện dân sinh, dân chủ.
3. chống phát xít góp phần giữ gìn an ninh thế giới.
4. chống phong kiến để chia ruộng đất cho dân cày.

**Câu 31:** Âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp bị thất bại hoàn toàn bởi chiến thắng nào của ta?

1. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông NĂM 1947.
2. Chiến dịch Biên giới thu - đông NĂM 1950.
3. Chiến cuộc đông - xuân 1953 - 1954.
4. Chiến dịch Điện Biên Phủ NĂM 1954

**Câu 32:** Khó khĕn mới đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta vào... NĂM 1949 đầu NĂM 1950 là gì?

1. Mĩ can thiệp sâu và dính líu trực tiếp vào cuộc chiến tranh Đông Dương
2. Cuộc kháng chiến của nhân dân ta tiến hành trong điều kiện hoàn toàn tự lực.
3. Pháp đẩy mạnh xây dựng quân đội tay sai và thành lập chính quyền bù nhìn.
4. Tương quan lực lượng giữa ta và địch chênh lệch theo chiều hướng có lợi cho Pháp và bất lợi cho ta.

**Câu 33:** Chiến dịch Biên giới thu đông NĂM 1950 có điểm gì khác so với chiến dịch Việt Bắc , đồng NĂM 1947?

1. Là chiến dịch phòng thủ có quy mô lớn của quân đội ta.
2. Là chiến dịch có quy mô lớn đầu tiên do ta chủ động mở.
3. Là chiến dịch có quy mô lớn đầu tiên của quân đội ta.
4. Là chiến dịch có sự phối hợp giữa chiến trường chính và chiến trường cả nước.

**Câu 34:** Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) có ý nghĩa ra sao?

1. Được coi là “Đại hội kháng chiến thắng lợi”.
2. Được coi là “Đại hội kháng chiến – kiến quốc”.
3. Hoàn thành đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta.
4. Đánh dấu giai đoạn Đảng công khai lãnh đạo cuộc kháng chiến.

**Câu 35:** Trong thời kì 1954 -1975, sự kiện nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

1. “Đồng khởi”.
2. Chiến thắng Ấp Bắc.
3. Chiến thắng Vạn Tường.
4. Chiến thắng Bình Giã.

**Câu 36:** Điểm khác biệt về quy mô giữa “Chiến tranh đặc biệt” với “Chiến tranh cục bộ”

1. chỉ diễn ra ở miền Nam.
2. diễn ra cả ở miền Nam và miền Bắc.
3. diễn ra trên toàn Đông Dương.
4. chỉ diễn ra ở khu vực Đông Nam Bộ.

**Câu 37:** Sự khác biệt về phương hướng cách mạng ở miền Nam Việt Nam trong giai đoạn 1959 –

1965 so với giai đoạn 1954 – 1959 là

1. kết hợp giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vǜ trang.
2. đấu tranh chính trị là chủ yếu.
3. đấu tranh vǜ trang là chủ yếu.
4. đấu tranh binh vận là chủ yếu.

**Câu 38:** Cĕn cứ vào đâu ta quyết định mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968?

1. Quân Mĩ suy yếu và có nguy cơ bị tan rã.
2. Ta nhận định tương quan lực lượng thay đổi có lợi cho ta, lợi dụng mâu thuẫn ở Mĩ trong cuộc bầu cử Tổng thống NĂM 1968.
3. Sự giúp đỡ về vật chất, phương tiện chiến tranh của Trung Quốc, Liên Xô.
4. Quân đội Trung Quốc sang giúp đỡ ta đánh Mĩ.

**Câu 39:** Hãy sắp xếp các sự kiện lịch sử theo thứ tự thời gian quá trình hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước:

1. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa VI diễn ra trong cả nước.
2. Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
3. Quốc hội khóa VI họp khóa đầu tiên tại Hà Nội.
4. Hội nghị hiệp thương chính trị tổ chức tại Sài Gòn.

**A.** 1, 3, 2, 4. **B.** 2, 3, 4, 1. **C.** 2, 4, 1, 3. **D.** 3, 4, 2, 1.

**Câu 40:** Một trong những yếu tố khách quan tác động trực tiếp đến việc Đảng đề ra đường lối đổi mới đất nước 12/1986 là

* 1. tình trạng lạc hậu của các nước Đông Nam Á.
  2. sự phát triển nhanh chóng của tổ chức ASEAN.
  3. cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô.
  4. cuộc khủng hoảng trầm trọng của nền kinh tế thế giới.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-A** | **2-D** | **3-D** | **4-C** | **5-C** | **6-A** | **7-A** | **8-A** | **9-A** | **10-B** |
| **11-A** | **12-B** | **13-B** | **14-B** | **15-A** | **16-D** | **17-C** | **18-B** | **19-A** | **20-B** |
| **21-C** | **22-C** | **23-B** | **24-C** | **25-A** | **26-D** | **27-C** | **28-A** | **29-D** | **30-A** |
| **31-A** | **32-A** | **33-B** | **34-A** | **35-A** | **36-A** | **37-A** | **38-B** | **39-C** | **40-C** |

**Câu 1: A**

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

Nguyên nhân trực tiếp bùng nổ Cách mạng tư sản Anh xoay quanh vấn đề tài chính, Sác-lơ 1 triệu tập Quốc hội nhằm tăng thuế. Cách mạng tư sản Pháp: trước sự khủng hoảng trầm trọng của nền tài chính buộc Lu-iXVI triệu tập Hội nghị ba đẳng cấp nhằm đề xuất vay tiền và ban hành thêm thuế.

## Câu 2: D

Sự hình thành các lãnh địa với quyền lực của lãnh chúa là biểu hiện của chế độ phong kiến phân quyền ở phương Tây.

## Câu 3: D

SGK 10 trang 81 - Các triều đại phong kiến phương Bắc truyền bá Nho giáo vào nước ta, bắt nhân dân ta phải thay đổi phong tục theo người Hán.

## Câu 4: C

Kháng chiến chống Tống thời Tiền Lê (NĂM 980 thế kỉ X)

Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên (NĂM 1258, 1285, 1287-1288 của thế kỉ XIII) Kháng chiến chống Tống thời Lí (NĂM 1077 thế kỉ XI).

Khởi nghĩa Lam Sơn (cuối thế kỉ XIV).

## Câu 5: C

Trong cùng hoàn cảnh ở châu Á, Nhật Bản, Trung Quốc và Việt Nam đều có những đề xuất cải cách dân chủ tiến bộ cho đất nước. Tuy nhiên, duy chỉ Nhật Bản thành công bởi cuộc canh tân ấy bắt đầu từ người đứng đầu đất nước và có thực quyền còn ở Việt Nam, Trung Quốc thì không.

## Câu 6: A

Cuộc Duy tân Minh Trị được tiến hành trên tất cả các lƿnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, giáo dục giúp Nhật Bản không những thoát khỏi thân phận thuộc địa mà còn trở thành đế quốc ở châu Á.

## Câu 7: A

Cuối 1885, Đảng Quốc đại, chính đảng đầu tiên của giai cấp tư sản Ấn Độ được thành lập - đánh dấu giai đoạn bước lên vǜ đài chính trị của tự sản ở đây.

## Câu 8: A

Trong quá trình Pháp xâm lược, trái với tinh thần kháng chiến của nhân dân thì triều đình lại tỏ ra nhu nhược, có tư tưởng chủ hòa rồi đi đến đầu hàng từng bước với Pháp (Nhâm Tuất, Giáp Tuất, Hácmăng, Patonốt). Triều đình còn sợ dân hơn Pháp nên không dám cùng nhân dân đoàn kết chống Pháp.

## Câu 9: A

Vì nhà Nguyễn đã có những chính sách sai lầm, bảo thủ: thực hiện chính sách cấm đạo, giết đạo, “bế quan tỏa cảng”,... làm cho sức mạnh đất nước suy giảm (tiềm lực kinh tế, khối đại đoàn kết dân tộc).

## Câu 10: B

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX là do thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến có đủ năng lực để lãnh đạo phong trào, đây cǜng là điểm chung cho các phong trào sau này. Yêu , phải có một lực lượng mới lãnh đạo - sau này là giai cấp công nhân.

## Câu 11: A

Đặc điểm của phong trào Cần vương là phong trào yêu nước theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến. Bởi phong trào này được khởi xướng bởi Tôn Thất Thuyết thay vua Hàm Nghi xuống chiếu Cân vương, kêu gọi vĕn thân, sƿ phu và nhân dân cả nước đứng lên vì vua mà kháng chiến. Hơn nữa, mục tiêu cuối cùng của phong trào là lập lại chế độ phong kiến do vua đứng đầu.

## Câu 12: B

Khởi nghĩa Yên Thế bùng nổ là do nhân dân nơi đây muốn bảo vệ cuộc sống của mình trước chính sách xâm lược của thực dân Pháp, do nông dân lãnh đạo và bùng nổ trước khi phong trào Cần vương bùng nổ.

## Câu 13: B

Với những quyết định của Hội nghị Ianta phân chia phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc đã hình thành nên một trật tự thế giới mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai do Mĩ và Liên Xô đứng đầu đại diện cho hai phe: TBCN và XHCN.

## Câu 14: B

Chủ nghĩa xã hội từ một nước là Liên Xô bắt đầu trở thành hệ thống thế giới với sự ra đời của một loạt các nhà nước XHCN ở Đông Âu.

## Câu 15: A

Sau chiến tranh, Trung Quốc tiếp tục bước vào thời kì nội chiến để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. NĂM 1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời đưa Trung Quốc tiến lên con đường xây dựng đất nước gắn liền XHCN.

## Câu 16: D

Khác với những khu vực khác, các nước Mĩ Latinh đều giành được độc lập từ rất sớm (đầu thế kỉ XX). Tuy nhiên, với ưu thế của mình từ sau chiến tranh, Mĩ đã tìm mọi cách biến khu vực này trở thành “sân sau” và dựng lên chế độ độc tài thân Mĩ

*=*> Mĩ Latinh phải chịu lệ thuộc vào Mĩ.

## Câu 17: C

Một trong ba mục tiêu cơ bản của chiến lược “Cam kết và mở rộng” là sử dụng khẩu hiệu “Thúc đẩy dân chủ” để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác.

## Câu 18: B

Định ước Henxinki (1975) được kí kết với 33 nước châu Âu cùng Mĩ, Canada nhằm giải quyết những tranh chấp bằng biện pháp hòa bình đã tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu lục này.

## Câu 19: A

Sau NĂM 1991, tình hình thế giới có những thay đổi nhất định, trong đó trật tự hai cực đã sụp đổ nhưng trật tự thế giới mới đang trong quá trình hình thành với sự vươn lên của các cường quốc như Mĩ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Liên bang Nga, Trung Quốc.

## Câu 20: B

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) là liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản do Mĩ đứng đầu nhằm chống Liên Xô và các nước XHCN.

Tổ chức Hiệp ước Vácsava là một liên minh chính trị - quân sự mang tính chất phòng thủ của các nước XHCN ở châu Âu.

=> Sự ra đời của 2 khối này đánh dấu sự xác lập của cục diện 2 cực, 2 phe. Chiến | tranh lạnh bao trùm toàn thế giới.

## Câu 21: C

Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại là thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.

Ý nghĩa then chốt quan trọng nhất của cách mạng công nghệ là đưa con người sang nền vĕn minh trí tuệ.

## Câu 22: C

Tháng 8/1929 những hội viên tiên tiến của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Nam KHÓA thành lập ra An Nam Cộng sản đảng, lấy báo Đỏ là cơ quan ngôn luận của Đảng.

## Câu 23: B

Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc với cách mạng Việt Nam bao gồm 3 công lao chính:

* Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc, con đường cách mạng vô sản.
* Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho việc thành lập Đảng.
* Triệu tập Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam..

=> Công lao to lớn đầu tiên: tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

## Câu 24: C

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thành lập NĂM 1925 đã truyền bá lí luận giải phóng dân tộc vào phong trào yêu nước làm cho phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ. Trước sự phát triển đó nhiều thành viên trong Hội có chủ trương thành lập một chính đảng. Sự ra đời của 3 tổ chức cộng sản NĂM 1929 chứng tỏ khuynh hướng vô sản thẳng thể trong việc lựa chọn con đường cứu nước cho dân tộc..

=> Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.

## Câu 25: A

Chủ trương “vô sản hóa” (1928) của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã truyền bá lí luận giải phóng dân tộc vào trong phong trào yêu nước cả nước, đặc biệt là phong trào công nhân. Chính vì thế công nhân được nâng cao ý thức chính trị, đấu tranh không chỉ vì mục tiêu kinh tế mà còn có sự liên kết giữa các phong trào khác, mà không bị bó hẹp trong một phạm vi nhất định nào.

## Câu 26: D

Mục tiêu đấu tranh thời kì 1930-1931 là chống đế quốc giành độc lập dân tộc và chống phong kiến giành ruộng đất cho nông dân.

## Câu 27: C

Sang tháng 9/1930, phong trào đấu tranh dâng cao ở Nghệ An và Hà Tƿnh. Những cuộc biểu tình thị uy của nhân dân có vǜ trang tự vệ làm cho hệ thống chính quyền thực dân phong kiến bị tê liệt ở nhiều nơi. Nhiều cấp ủy đảng ở thôn, xã lãnh đạo | nhân dân đứng lên quản lý đời sống kinh tế, vĕn hóa, chính trị,... làm chức năng của chính quyền công - nông.

## Câu 28: A

Điểm khác nhau cǜng là điểm hạn chế của Luận cương so với Cương lƿnh đó là đặt nặng vấn đề giai cấp chưa đưa được nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu; chưa nhìn thấy được khả năng cách mạng của một số lực lượng: tiểu tư sản trí thức, tư sản dân tộc, trung và tiểu địa chủ.

## Câu 29: D

Phương pháp đấu tranh thời kì 1936 - 1939 là kết hợp các hình thức công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.

## Câu 30: A

Từ xác định mâu thuẫn cơ bản nhất trong xã hội Việt Nam là mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai.

=> Nhiệm vụ hàng đầu là đánh đổ đế quốc xâm lược, giành độc lập dân tộc. Điều đó thể hiện rõ trong Cương lƿnh chính trị đầu tiên của Đảng (1930) xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là “tư sản dân quyền cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” (tức là hoàn thành cách mạng dân tộc chủ nhân dân trước).

## Câu 31: A

SGK trang 134 - Chiến thắng Việt Bắc thu đông (1947) của ta đã buộc thực dân Pháp phải chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh lâu dài với ta.

## Câu 32: A

Từ sau chiến thắng Việt Bắc thu đông (1947) cuộc kháng chiến của ta có thêm những thuận lợi mới nhưng cǜng phải đối mặt với nhiều thách thức: NĂM 1949, Mĩ từng bước can thiệp sâu và “dính líu” trực tiếp vào cuộc chiến tranh Đông.

## Câu 33: B

Chiến dịch Việt Bắc thu đông (1947) là chiến dịch phản công lớn đầu tiên của ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp, buộc Pháp chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang “đánh lâu dài” với ta.

- Chiến dịch Biên giới thu đông 1950 là chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

## Câu 34: A

Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951) được coi là “Đại hội kháng chiến thắng lợi”.

## Câu 35: A

Phong trào “Đồng khởi” đã đánh dấu bước phát triển của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

## Câu 36: A

Chiến tranh đặc biệt diễn ra ở miền Nam, còn Chiến tranh cục bộ thể hiện quy mô ác liệt hơn là mở rộng chiến tranh phá hoại ra cả miền Bắc.

## Câu 37: A

* Giai đoạn 1954-1959: Cách mạng miền Nam chuyển từ đấu tranh vǜ trang chống Pháp sang đấu tranh chính trị chống Mĩ - Diệm, đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ,giữ gìn lực lượng cách mạng.
* Giai đoạn 1959-1965: Tháng 1/1959 Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định miền Nam sử dụng cách mạng bạo lực. Phương hướng cơ bản là giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh chính trị là chủ yếu kết hợp với đấu tranh vǜ trang đánh đổ ách thống trị của Mĩ – Diệm.

## Câu 38: B

* Xuất phát từ thay đổi tương quan lực lượng có lợi cho ta sau hai mùa khô đồng thời lợi dụng mâu thuẫn ở Mĩ trong những NĂM bầu cử tổng thông 1968 ta chủ trương mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (SGK trang 176)

## Câu 39: C

* Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa VI diễn ra trong cả nước (4/1979)
* Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt nhà nước (9/1975).
* Quốc hội khóa VI họp khóa đầu tiên tại Hà Nội (7/1976).
* Hội nghị hiệp thương chính trị tổ chức tại Sài Gòn (11/1975).

## Câu 40: C

Những nguyên nhân khách quan đưa đến việc Đảng ta đề ra đường lối đổi mới 1986:

* Những thay đổi tình hình thế giới và quan hệ giữa các nước do tác động của cách mạng khoa học kỹ thuật trở thành xu thế thế giới.
* Cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô và các nước XHCN khác cǜng đòi hỏi Đảng và Nhà nước ta phải đổi mới.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 08**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Quyền lực trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải thuộc về ai?

**A.** Nhà vua. **B.** Quý tộc.

**C.** Chủ nô, chủ xưởng, nhà buôn. **D.** Đại hội Công dân.

**Câu 2:** Lịch sử Việt Nam chịu ảnh hưởng như thế nào bởi chính sách đối ngoại của các triều đại phong kiến Trung Quốc?

1. Quan hệ bang giao hữu nghị, cùng phát triển.
2. Trở thành đối tượng xâm lược của một số triều đại phong kiến Trung Quốc.
3. Trở thành đối tượng xâm lược của tất cả các triều đại phong kiến Trung Quốc.
4. Đất nước không phát triển được.

**Câu 3:** Nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ XI-XV được xây dựng theo thể chế

**A.** quân chủ chuyên chế. **B.** dân chủ đại nghị.

**C.** quân chủ lập hiến. **D.** dân chủ chủ nô.

**Câu 4:** Sắp xếp theo thứ tự thời gian tồn tại của các triều đại phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ

X-XV.

1. Lý, Trần, Ngô, Đinh, Tiền Lê, Hồ, Lê sơ.
2. Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê sơ.
3. Ngô, Đinh, Tiền Lê, Hồ, Lý, Trần, Lê sơ.
4. Ngô, Đinh, Tiền Lê, Trần, Hồ, Lí, Lê sơ.

**Câu 5:** Sự kiện đánh dấu giai cấp tư sản Ấn Độ bước lên vǜ đài chính trị là

1. cuối NĂM 1885, Đảng Quốc đại được thành lập.
2. đầu NĂM 1885, Đảng Quốc đại được thành lập.
3. phong trào đấu tranh chống đạo luật chia đôi xứ Bengan.
4. phong trào đấu tranh phản đối vụ án Tilắc.

**Câu 6:** Hậu quả của việc Trung Quốc kí Hiệp ước 1842 với thực dân Anh là gì?

1. Trung Quốc được thực dân Anh công nhận là nước độc lập.
2. Trung Quốc thực sự trở thành nước thuộc địa.
3. Mở đầu quá trình Trung Quốc từ một nước phong kiến độc lập trở thành nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến.
4. Trung Quốc trở thành nước phụ thuộc.

**Câu 7:** Điểm khác biệt giữa phong trào đấu tranh ở Mĩ Latinh với các nước châu Á, châu Phi thế kỉ XIX là

1. chống chính sách bành trướng của Mĩ. **C.** nhằm giành độc lập dân tộc.
2. chống chủ nghĩa thực dân cǜ. **D.** do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

**Câu 8:** Cĕn cứ nào sau đây là quan trọng nhất để khẳng định khởi nghĩa Hương Khê là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cân vương (1885 - 1896)?

1. Cuộc khởi nghĩa có thời gian tồn tại lâu nhất, có phương thức tác chiến linh hoạt.
2. Được sự ủng hộ của nhân dân và chế tạo được súng trường theo mẫu súng của Pháp.
3. Làm chậm lại quá trình bình định của Pháp, để lại nhiều bài học kinh nghiệm.
4. Cuộc khởi nghĩa có quy mô lớn, tổ chức chặt chẽ và lập được nhiều chiến công.

**Câu 9:** Đầu thế kỉ XX trong nhận thức của các sƿ phu Việt Nam, muốn đất nước phát triển phải đi theo con đường

**A.** cải cách của Trung Quốc. **B.** Duy tân của Nhật Bản.

**C.** Cách mạng vô sản ở Pháp. **D.** Cách mạng tháng Mười Nga.

**Câu 10:** Thực dân Pháp thực hiện chính sách chia để trị ở Việt Nam bằng cách

1. tách Việt Nam ra khỏi Lào và Cam-pu-chia.
2. chia Việt Nam thành 2 miền: miền Bắc và miền Nam.
3. chia Việt Nam thành 3 xứ: Bắc Kì, Trung Kì và Nam Kì.
4. chia Việt Nam thành nhiều tầng lớp chính trị để dễ cai trị.

**Câu 11:** Hạn chế lớn nhất trong quá trình hoạt động cứu nước của Phan Bội Châu là

1. sử dụng bạo động chưa có cơ sở chính đáng.
2. ý đồ cầu viện Nhật Bản là sai lầm, nguy hiểm.
3. tìm đến Nhật Bản chưa đúng thời điểm.
4. chưa thấy được sứ mệnh của dân tộc.

**Câu 12:** Đặc điểm của nền kinh tế Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp là

1. nền kinh tế phong kiến tiếp tục phát triển.
2. nền kinh tế phong kiến đan xen tồn tại với kinh tế tư bản chủ nghĩa.
3. nền kinh tế phong kiến bị thủ tiêu nhường chỗ cho nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
4. nền kinh tế tư bản chủ nghĩa chiếm vị trí quan trọng.

**Câu 13:** Vai trò quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc là

1. duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
2. thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các nước trên thế giới.
3. giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột khu vực.
4. giúp đỡ các dân tộc về kinh tế, vĕn hóa, giáo dục, y tế.

**Câu 14:** Tại sao Hiến chương Liên hợp quốc là vĕn kiện quan trọng nhất?

1. Nêu rõ mục đích và nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc.
2. Là cơ sở để các nước cĕn cứ tham gia tổ chức Liên hợp quốc.
3. Nêu rõ mục đích là duy trì hòa bình và an ninh thế giới, phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa các nước.
4. Hiến chương quy định tổ chức bộ máy của Liên hợp quốc.

**Câu 15:** Điểm khác giữa Liên Xô và các nước đế quốc thời kì 1945-1975 là gì?

1. Nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh phát triển công nghiệp.
2. Đẩy mạnh phát triển khoa học kỹ thuật.
3. Sản xuất chế tạo nhiều vǜ khí, trang bị kỹ thuật quân sự hiện đại.
4. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc bảo vệ hòa bình thế giới.

**Câu 19:** Hiệp ước nào dưới đây đã chấm dứt chế độ chiếm đóng của quân Đồng minh ở Nhật Bản?

**A.** Hiệp ước Maxtrích. **B.** Hiệp ước Bali.

**C.** Hiệp ước An ninh Mĩ – Nhật. **D.** Hiệp ước hòa bình Xan Phranxixcô.

**Câu 20:** Nhận định nào sau đây phản ánh đầy đủ mối quan hệ quốc tế nửa sau thế kỉ XX?

1. Quy mô toàn cầu của các hoạt động kinh tế, tài chính và chính trị của các quốc gia và các tổ chức quốc tế.
2. Sự tham gia của các nước Á, Phi và Mĩ Latinh mới giành được độc lập vào các hoạt động chính trị quốc tế.
3. Các mối quan hệ quốc tế được mở rộng và đa dạng hóa, các quốc gia cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh vừa hợp tác.
4. Sự phát triển như vǜ bão của cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại tác động mạnh mẽ đến

quan hệ các nước.

**Câu 21:** Thành tựu quan trọng nào của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ nửa sau thế kỉ XX đã

tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?

**A.** Phát minh hóa học. **B.** Cách mạng xanh.

**C.** Phát minh sinh học. **D.** Tạo ra công cụ lao động mới.

**Câu 22:** Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6/1925) nhằm mục đích:

1. tổ chức quần chúng đoàn kết, đấu tranh để chống đế quốc và tay sai.
2. lãnh đạo quần chúng đoàn kết, đấu tranh chống đế quốc và tay sai.
3. tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, đấu tranh chống đế quốc và tay.
4. tập hợp thanh niên yêu nước Việt Nam ở Quảng Châu - Trung Quốc.

**Câu 23:** Việt Nam Quốc dân đảng là một đảng chính trị theo xu hướng nào?

**A.** Dân chủ vô sản. **B.** Dân chủ tư sản.

**C.** Dân chủ tiểu tư sản. **D.** Dân chủ vô sản và tư sản.

**Câu 24:** Chủ trương “vô sản hóa” là của

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **B.** Tân Việt Cách mạng đảng.

**C.** Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 25:** Tại sao sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản phát triển mạnh mẽ?

1. Do ảnh hưởng tư tưởng “Tam dân” của Tôn Trung Sơn.
2. Chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam.
3. Giai cấp công nhân đã chuyển sang giai đoạn đấu tranh tự giác.
4. Ảnh hưởng của Nhật Bản.

**Câu 26:** Ý nào không phản ánh đúng điểm mới của phong trào 1930-1931 so với phong trào về nước trước NĂM 1930?

1. Đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
2. Đã thành lập được mặt trận dân tộc chống đế quốc và tay sai.
3. Diễn ra trên quy mô rộng lớn từ Bắc vào Nam mang tính chất thống nhất cao.
4. Mang tính chất cách mạng triệt để nhằm vào 2 kẻ thù đế quốc và tay sai.

**Câu 27:** Điểm khác nhau trong cách xác định nhiệm vụ cách mạng trước mắt giai đoạn 1936-1939 so với giai đoạn 1930-1931 là gì?

1. Chống đế quốc và chống phong kiến.
2. Chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.
3. Chống đế quốc, phản động tay sai
4. Chống chế độ phản động thuộc địa và tay sai

**Câu 28:** Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã xác định kẻ thù và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thế giới là

1. chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.
2. chống chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập dân tộc.
3. chống chủ nghĩa đế quốc, phát xít và phong kiến tay sai.
4. chống chủ nghĩa phát xít, giành ruộng đất cho nông dân.

**Câu 29:** Từ sau chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947), Pháp tăng cường thực hiện chính sách nào?

1. “Mở rộng địa bàn chiếm đóng khắp cả nước”.
2. “Phòng ngự đồng bằng Bắc Bộ”.
3. Dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh để nuôi chiến tranh”.
4. “Tập trung quân Âu – Phi đánh lên Việt Bắc lần thứ hai”.

**Câu 30:** Đảng và Chính phủ ta quyết định mở chiến dịch Biên giới thu - đông NĂM 1950 nhằm mục đích gì?

1. Giành lại thế chủ động về chiến lược trên chiến trường chính.
2. Đánh bại thực dân Pháp, kết thúc chiến tranh.
3. Buộc thực dân Pháp phải đàm phán theo điều kiện có lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân

ta.

1. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới, mở rộng cĕn cứ địa Việt Bắc.

**Câu 31:** Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954), nhân tố đã góp phần tăng cường khối -

đại đoàn kết ba nước Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung là

1. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
2. Liên minh nhân dân Việt – Miên - Lào.
3. Hội phản đế đồng minh Đông Dương.
4. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

**Câu 32:** Điểm yếu trong kế hoạch quân sự Nava mà địch không thể giải quyết được là

1. mâu thuẫn giữa tập trung lực lượng và phân tán lực lượng để mở rộng vùng chiếm đóng.
2. thiếu về trang bị quân sự hiện đại phục vụ chiến trường.
3. không thể tăng thêm quân số để xây dựng lực lượng mạnh.
4. thời gian để xây dựng lực lượng, chuyển bại thành thắng quá ngắn (18 tháng).

**Câu 33:** Phương hướng chiến lược của ta trong đông xuân 1953-1954 là gì?

1. Đánh về đồng bằng, nơi Pháp tập trung binh lực để chiếm giữ.
2. Đánh vào các cĕn cứ của Pháp ở vùng rừng núi, nơi ta có thể phát huy ưu thế tác chiến.
3. Đánh vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu.
4. Đánh vào những vị trí chiến lược mà địch tương đối yếu ở Việt Nam.

**Câu 34:** Chiến thắng “Ấp Bắc” của quân dân ta đã dấy lên phong trào nào trong cả nước?

1. Cao trào Đồng khởi.
2. Cao trào “lùng Mĩ mà đánh lùng ngụy mà diệt”.
3. Cao trào phá ấp chiến lược.
4. Cao trào “thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.

**Câu 35:** Đại hội đại biểu toàn quốc lần III của Đảng (9/1960) xác định cách mạng miền Bắc

1. có vai trò quyết định nhất đối với sự nghiệp cách mạng đất nước.
2. có vai trò quyết định đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.
3. có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.
4. có vai trò đặc biệt quan trọng trong cuộc kháng chiến ở miền Nam.

**Câu 36:** Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) vào ngày 18/8/1968, chứng tỏ điều gì?

1. Lực lượng vǜ trang cách mạng miền Nam đủ sức đương đầu, đánh bại quân viễn chinh Mĩ.
2. Lực lượng vǜ trang miền Nam đã trưởng thành nhanh chóng.
3. Quân viễn chinh Mĩ đã mất khả năng chiến đấu.
4. Cách mạng miền Nam đã giành thắng lợi trong việc đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.

**Câu 37:** Thắng lợi quan trọng của Hiệp định Pari đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mĩ cứu nước là

1. đánh cho “Mĩ cút”, đánh cho “Ngụy nhào”.
2. phá sản hoàn toàn chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh.
3. tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “ngụy nhào”.
4. tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “Mĩ cút”.

**Câu 38:** Điểm giống cơ bản giữa “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Chiến tranh cục bộ” là

1. đều là chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ.
2. đều thực hiện âm mưu “dùng người Việt trị người Việt”.
3. đều sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu.
4. đều sử dụng quân đội Mĩ là chủ yếu.

**Câu 39:** Hãy điền những cụm từ còn thiếu cho đúng với Nghị quyết Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9/1975)

“... vừa là nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước, vừa là... của sự phát triển của Cách mạng Việt Nam”.

1. “Thống nhất đất nước ............. yêu cầu”.
2. “Giải phóng dân tộc ......... quy luật khách quan”.
3. “Chủ nghĩa xã hội ............ yêu cầu”.
4. “Thống nhất đất nước ........ quy luật khách quan”.

**Câu 40:** Kết quả lớn nhất khóa họp thứ nhất Quốc hội khóa VI là gì?

1. Thống nhất về mặt lãnh thổ.
2. Hoàn thành việc thống nhất về mặt nhà nước.
3. Bầu ra các cơ quan của Quốc hội.
4. Bầu ra Ban dự thảo Hiến pháp.

**ĐÁP ÁN VÀ GIẢI THÍCH,**

## Câu 1: C

Quyền lực trong xã hội cổ đại Địa Trung Hải thuộc về chủ nô, chủ xưởng, nhà buôn.

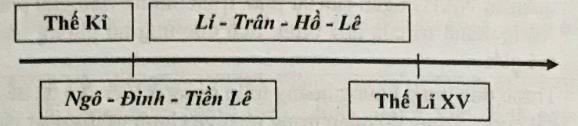
## Câu 2: C

Lịch sử Việt Nam suốt thời gian tồn tại đều chịu ảnh hưởng của chính sách đối ngoại gia các triều đại phong kiến Trung Quốc. Đó là chính sách xâm lược và bành trướng lanh thổ Việt Nam trở thành đối tượng của tất cả các triều đại phong kiến Trung Quốc (nhà Triệu, 1 ngàn NĂM Bắc Thuộc, Tống, Nguyên - Mông, Minh, Thanh)

## Câu 3: A

Nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ XI – XV thời kì phát triển hoàn chỉnh của nhà nước được xây dựng theo thể chế quân chủ chuyên chế. Đứng đầu là vua – nắm mọi quyền hành cai quản đất nước.

## Câu 4: B



**Câu 5: A**

Cuối NĂM 1885, Đảng Quốc đại, chính đảng đầu tiên của giai cấp tư sản Ấn Độ được thành lập – đánh dấu giai đoạn bước lên vǜ đài chính trị của tư sản ở đây.

## Câu 6: C

SGK 11 trang 13 – Hiệp ước Nam Kinh (1842) giữa chính quyền Mãn Thanh với thực dân Anh - đánh dấu mốc mở đầu quá trình biến Trung Quốc từ một nước phong kiến độc lập thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến.

## Câu 7: A

Khác với châu Á, châu Phi, các nước Mĩ Latinh đã giành được độc lập từ Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha từ rất sớm (đầu XIX). Tuy nhiên, ngay sau khi giành được độc lập nhân dân Mĩ Latinh còn phải tiếp tục đấu tranh chống lại sự bành trướng và âm mưu biên khu vực này thành “sân sau” của Mĩ.

## Câu 8: D

Khởi nghĩa Hương Khê được coi là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương bởi các lí do: thời gian lâu nhất, quy mô địa bàn hoạt động lớn (4 tỉnh Thanh, Nghệ Tƿnh và Quảng Bình), tổ chức chặt chẽ (chuẩn bị lực lượng, khí giới sẵn sàng, tự chế tạo súng,... chia thành 15 thứ

quân hoạt động khắp các địa bàn) và lập được nhiều chiến công gây cho Pháp nhiều tổn thất lớn.

## Câu 9: B

NĂM 1868, Nhật Bản thực hiện cuộc Duy tân Minh Trị đạt được nhiều thành tựu đưa nước Nhật không những thoát khỏi thân phận thuộc địa mà còn trở thành một nước đế quốc hùng mạnh ở châu Á. Nhật Bản trở thành hình mẫu của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Nhiều vĕn thân sƿ phu cho rằng muốn đất nước phát triển cần đi theo con đường duy tân của Nhật Bản. Bằng chứng Phan Bội Châu tổ chức phong trào Đông du đưa học sinh học tại Nhật, Phan Châu Trinh thực hiện phong trào Duy tân đi liền với cải cách kinh tế, giáo dục, lối sống.

## Câu 10: C

Theo chính sách “chia để trị thực dân Pháp chia Việt Nam thành: Bắc Ki, Trung Kì và Nam Kì với 3 chế độ chính trị khác nhau. Bắc Kì và Trung Ki là hai xứ bảo hộ vẫn còn giữ lại chính quyền phong kiến về hình thức, Nam Kì là đất thuộc địa hoàn toàn do Pháp nắm giữ.

## Câu 11: A

Hạn chế lớn nhất trong quá trình hoạt động cứu nước của Phan Bội Châu là ý đồ | câu viện Nhật Bản là sai lầm nguy hiểm bởi đã là đế quốc thì bản chất giống nhau. Vân để động vĕn đồng chúng không phải là lí do Nhật giúp Việt Nam chống Pháp.

## Câu 12: B

Với tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp nên phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa du nhập vào Việt Nam. Tuy nhiên, khi tiến hành khai thác, Pháp vẫn duy trì phương thức khai thác bóc lột phong kiến trên mọi lƿnh vực kinh tế và đời sống xã hội.=> Nền kinh tế thuộc địa nửa phong kiến.

## Câu 13: A

Mục đích và vai trò quan trọng nhất của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới sau chiến tranh.

## Câu 14: A

Hiến chương là vĕn kiện quan trọng nhất bởi nó nêu rõ:

* Mục đích hoạt động: duy trì hòa bình an ninh, phát triển mối quan hệ hữu nghị.
* Nguyên tắc hoạt động của tổ chức (5 nguyên tắc SGK).
* Đây là hai nội dung có vai trò quan trọng nhất, nắm giữ vai trò chủ đạo mọi hoạt động của Liên hợp quốc qua tất cả các giai đoạn.

## Câu 15: D

Các nước đế quốc sau chiến tranh thực hiện chính sách đối ngoại là bành trướng xâm lược (các nước Tây Âu quay trở lại xâm lược một số nước, Mĩ thành lập khối quân sự NATO ngĕn cản sự phát triển phong trào giải phóng dân tộc thế giới) Liên quân sự NATO ngĕn cản sự phát triển phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

## Câu 16: D

Trước tình trạng khủng hoảng trầm trọng ở Liên Xô đã đề ra những chính sách cải tổ đất nước. Trong đó quan trọng nhất về chính trị dưới sự lãnh đạo của Goocbachốp là thực hiện đa nguyên

chính trị, nhiều đảng đối lập xuất hiện làm suy yếu, vai trò, vị trí của Đảng Cộng sản Liên Xô và sự lãnh đạo của Nhà nước Xô viết.

## Câu 17: A

Tháng 12/1978, Trung Quốc để ra đường lối đổi mới sau đó được nâng lên thành đường lối chung lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

## Câu 18: D

Nhiều nước Tây Âu sau chiến tranh tham gia vào khối quân sự NATO. Mĩ thống qua Kế hoạch Mác-san viện trợ 17 tỉ USD cho các nước này với mục đích giúp nước Tây Âu khôi phục kinh tế nhưng thực chất là một trong những biện pháp để Mĩ khống chế các nước đồng minh.

## Câu 19: D

Hiệp ước hòa bình Xan Phanxixcô (8/9/1951) chấm dứt chế độ chiếm đóng của Đồng minh NĂM

1952.

## Câu 20: C

Đó là sự xuất hiện của trật tự hại cực Ianta dẫn đến tình trạng đối đầu gay gắt giữa hai siêu cường, hai phe mà đỉnh cao là Chiến tranh lạnh kéo dài hơn 4 thập kỉ. Tuy nhiên, trước hết các quốc gia vẫn tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh, vừa hợp tác.

## Câu 21: C

Trong lƿnh vực công nghệ sinh học với những đột phá phi thường trong công nghệ di truyền, công nghệ tế bào, công nghệ vi sinh,... dẫn tới “cách mạng xanh” trong nông nghiệp với những giống lúa mới có năng suất cao, chịu bệnh tốt. Nhờ những thành tựu này, năng suất lao động cao giải quyết được vấn đề lương thực cho con người.

## Câu 22: C

Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6/1925) nhằm tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, tranh đấu để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình.

## Câu 23: B

Việt Nam Quốc dân đảng là một đảng chính trị theo xu hướng dân chủ tư sản.

## Câu 24: A

Chủ trương “vô sản hóa” (1928) của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh nien 9 truyền bá lí luận giải phóng dân tộc vào trong phong trào yêu nước và nưO. biệt là phong trào công nhân. Chính vì thế công nhân được nâng cao y trị, đấu tranh không chỉ vì mục tiêu kinh tế mà còn có sự liên kết giữa vô trào khác, mà không bị bó hẹp trong một phạm vi nhất định nào.

## Câu 25: A

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, do ảnh hưởng tư tưởng Tam dân của Tôn Trung Sơn, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản phát triển mạnh mẽ. Tiêu biểu nhất là sự ra đời của Việt Nam Quốc dân đảng.

## Câu 26: B

Phong trào cách mạng 1930-1931 mới chỉ thành lập được liên minh công – nông chưa thành lập mặt trận dân tộc thống nhất. Phải sang giai đoạn 1936 – 1939, mặt trận này mới được thành lập để chống đế quốc và tay sai.

## Câu 27: B

Nhiệm vụ trước mắt của hai phong trào được xác định như sau:

* Phong trào cách mạng 1930-1931: chống đế quốc và phong kiến tay sai giành độc lập.
* Phong trào cách mạng 1936-1939: do quy định hoàn toàn bởi lịch sử thế giới và trong nước có nhiều thay đổi. Tại Hội nghị 7/1936, Đảng đã xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương là: chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh dân chủ, cơm áo hòa bình.

## Câu 28: A

Đại hội đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng: xác định kẻ thù là chủ nghĩa phát xít; nhiệm vụ trước mặt chồng phát xít, mục tiêu đấu tranh là giành dân chủ, bảo vệ hòa bình.

## Câu 29: C

Sau thất bại ở Việt Bắc thu đông (1947), Pháp chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh lâu dài, thực hiện chính sách “dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”.

## Câu 30: D

Tháng 6/1950, Đảng và Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt một phận sinh lực địch, khai thông đường sang Trung Quốc và thế giới, mở rộng và củng cố cĕn cứ địa Việt Bắc tạo đà thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến lên.

## Câu 31: B

Tháng 3/1951, Mặt trận Liên Việt, Mặt trận Khơme Ítxarắc, Mặt trận Lào Ítxala họp Hội nghị đại biểu để thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào, tăng cường khối đoàn kết ba nước trong đấu tranh chống kẻ thù chung là thực dân Pháp và can thiệp Mĩ.

## Câu 32: A

Kế hoạch Nava gồm 2 bước:

Bước 1: giữ thế phòng ngự Bắc Bộ, tiến công bình định Trung Bộ và Nam Đông Dương.

Bước 2: chuyển lực lượng ra Bắc Bộ, tiến công chiến lược giành thắng lợi quyết định Bản thân kế hoạch Nava đã thể hiện sự khó khĕn và mâu thuẫn trong việc sắp xếp giữa tập trung và phân tán lực lượng đối với những địa bàn chiếm đóng.

## Câu 33: C

Phương hướng chiến lược của ta trong đông xuân 1953-1954: “Tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu...”

## Câu 34: D

Chiến thắng “Ấp Bắc” của quân dân ta đã dấy lên phong trào“Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công” trong cả nước.

## Câu 35: A

Đại hội đại biểu toàn quốc lần III của Đảng (9/1960) đã xác định nhiệm vụ cách mạng từng miền và nhiệm vụ chung của cả nước.

## Câu 36: A

Được coi là “Ấp Bắc” đối với Mĩ, chiến thắng Vạn Tường chứng minh lực lượng cách mạng miền Nam đủ sức đương đầu và đánh bại quân viễn chinh Mĩ.

## Câu 37: C

Hiệp định Pari 1973 NĂM ta đã đánh cho “Mĩ cút” song “ngụy chưa nhào”, đây là điều khoản quan trọng tạo ra điều kiện thuận lợi so sánh lực lượng có lợi cho ta để hoàn thành kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

## Câu 38: A

* Chiến tranh cục bộ: sử dụng quân viễn chinh Mĩ là chủ yếu.
* Việt Nam hóa chiến tranh: sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu với âm mưu “dùng người Việt trị

người Việt”.

=> Điểm giống nhau đều là chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ

## Câu 39: D

Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước. Nghị quyết của Đảng nêu rõ: “Thống nhất đất nước vừa là nguyện vọng thiết tha của nhân dân cả nước, vừa là quy luật khách quân của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam”.

## Câu 40: B

SGK 12, trang 202 – Với kết quả của kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI, công việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước đã được hoàn thành.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 09 ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Bốn phát minh kỹ thuật quan trọng nhất của Trung Quốc là

1. phương pháp luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng.
2. phương pháp luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, làm men gốm.
3. Giấy, kỹ thuật in, phương pháp luyện sắt, la bàn.
4. Giấy, kỹ thuật in, thuốc súng và la bàn.

**Câu 2:** Điểm chung của Vương triều Mô-gôn và Vương triều Hồi giáo Đê-li là

1. đều là hai vương triều ngoại tộc và theo Hồi giáo.
2. đều cai trị Ấn Độ theo hướng Hồi giáo hóa.
3. đều thuộc giai đoạn phát triển thịnh đạt nhất của chế độ phong kiến Ấn Độ.
4. đều có những ông vua nổi tiếng bậc nhất của Ấn Độ.

**Câu 3:** Nho giáo chiếm vị trí độc tôn ở nước ta vào thời kì nào?

**A.** Thời Tiền Lê. **B.** Thời Lý. **C.** Thời Trần. **D.** Thời Lê.

**Câu 4:** Tại sao nói: “Nền độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ của nước ta từ giữa thế kỷ XVI đến cuối thế kỷ XVIII bị xâm phạm nghiêm trọng”?

1. Vì nhà Mạc cắt đất thần phục nhà Minh của Trung Quốc.
2. Vì cuộc chiến tranh Nam - Bắc triều kéo dài.
3. Vì cuộc chiến tranh Trịnh - Nguyễn kéo dài.
4. Vì cuộc tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến Việt Nam diễn ra trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII.

**Câu 5:** Một trong những ý nghĩa của cuộc Cách mạng Tân Hợi NĂM 1911 là

1. lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
2. lật đổ hoàn toàn chế độ phong kiến.
3. giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
4. lật đổ ách thống trị của thực dân.

**Câu 6:** Sự kiện nào là lí do chủ yếu thúc đẩy các nước tư bản phương Tây thay nhau xâu xé châu

1. Kênh đào Xuy-ê hoàn thành những NĂM 70, 80 của thế kỉ XIX).
2. Xa mạc Xa-ha-ra bị xa mạc hóa.
3. Nhiều cuộc đấu tranh của nhân dân bùng nổ.
4. Chính quyền nhiều quốc gia châu Phi suy yếu.

**Câu 7:** Đỉnh cao mâu thuẫn giữa các nước đế quốc trước Chiến tranh thế giới thứ nhô 1918) là

1. sự thành lập hai khối quân sự đối đầu: Liên minh và Hiệp ước.
2. ám sát Thái tử Áo – Hung.
3. các cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên.
4. chiến tranh thế giới bùng nổ.

**Câu 8:** Thực dân Pháp thực hiện chính sách chia để trị ở Việt Nam bằng cách

1. tách Việt Nam ra khỏi Lào và Cam-pu-chia.
2. chia Việt Nam thành 2 miền: miền Bắc và miền Nam.
3. chia Việt Nam thành 3 xứ: Bắc Kì, Trung Kì và Nam Kì.
4. chia Việt Nam thành nhiều tầng lớp chính trị để dễ cai trị.

**Câu 9:** Điểm nào dưới đây là điểm giống nhau của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh trong quá trình hoạt động cách mạng của mình?

1. ĐỀu thực hiện chủ trương dùng bạo lực cách mạng để đánh đuổi thực dân Pháp.
2. ĐỀu nói theo gương Nhật để tự cường.
3. ĐỀu chủ trương thực hiện cải cách dân chủ.
4. ĐỀu chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**Câu 10:** Sự thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, đặt ra cho lịch sử Việt Nam vấn đề cấp bách gì?

1. Phải có phương pháp đấu tranh đúng đắn, phù hợp.
2. Phải kêu gọi sự ủng hộ quốc tế.
3. Phải đoàn kết toàn dân chống đế quốc và tay sai.
4. Phải có một tổ chức tiên tiến với đường lối đúng đắn lãnh đạo.

**Câu 14:** Thành tựu quan trọng về kinh tế mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh là gì?

1. NĂM 1949, chế tạo thành công bom nguyên tử.
2. NĂM 1957, Liên Xô là nước đầu tiên phóng vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo Trái đất.
3. NĂM 1961, phóng tàu vǜ trụ đưa con người đi vòng quanh Trái đất.
4. Đầu thập niên 60 thế kỉ XX, Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới sau

Mĩ.

**Câu 15:** Từ công cuộc cải cách mở cửa Trung Quốc, Việt Nam có thể rút ra bà gì trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước hiện nay?

1. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường XHCN.
2. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường tự do.
3. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường TBCN.
4. Lấy phát triển chính trị làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa. Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường XHCN.

**Câu 16:** NĂM nước tham gia sáng lập tổ chức ASEAN NĂM 1967 là

1. Thái Lan, Philippin, Malaixia, Mianma, Xingapo.
2. In-đô-nê-xi-a, Thái Lan, Philippin, Malaixia, Xingapo.
3. Thái Lan, Philippin, Malaixia, Mianma, In-đô-nê-xi-a.
4. In-đô-nê-xi-a, Thái Lan, Philippin, Malaixia, Brunây.

**Câu 17:** Từ NĂM 1945 đến NĂM 1950, dựa vào đâu để các nước tư bản Tây Âu cơ bản đạt điện phục hồi về mọi mặt?

1. Hợp tác thành công với Nhật.
2. Mở rộng quan hệ với Liên Xô.
3. Viện trợ của Mĩ qua Kế hoạch Mácsan.
4. Đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa đến các nước thứ 3.

**Câu 18:** Cho dữ liệu sau:

1. Sáu nước Tây Âu thành lập tổ chức “Cộng đồng Than – Thép châu Âu”,
2. Các nước hợp nhất ba cộng đồng lại thành “Cộng đồng châu Âu (EC).
3. Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu” và “Cộng đồng kinh tế châu Âu” được thành lập.
4. Phát hành và sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Euro).

Hãy sắp xếp các dữ kiện theo thứ tự thời gian và quá trình liên kết khu vực ở Tây Âu.

**A.** 1, 3, 4, 2. **B.** 1, 3, 4, 2. **C.** 1,3,2, 4. **D.** 4, 1, 2, 1.

**Câu 19:** Vì sao nước Mĩ đi đầu trong cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật?

* 1. Nước Mĩ có nguồn lao động dồi dào, chất lượng cao.
  2. Nước Mĩ là quê hương của nhiều nhà khoa học nổi tiếng.
  3. Nước Mĩ có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, dồi dào.
  4. Nước Mĩ có điều kiện hòa bình, có cơ sở tốt cho các nhà khoa học đến là

**Câu 20:** Bước sang thế kỉ XXI, với sự tiến triển của xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển, Việt

Nam có những thời cơ gì?

1. Ứng dụng các thành tựu khoa học – kỹ thuật vào sản xuất.
2. Học hỏi kinh nghiệm quản lý của các nước tiên tiến trên thế giới.
3. Hợp tác kinh tế, thu hút vốn đầu tư và ứng dụng khoa học kỹ thuật.
4. Thu hút vốn từ bên ngoài, mở rộng thị trường.

**Câu 21:** Nguồn gốc sâu xa chung của hai cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII-XIX và cách mạng khoa học công nghệ thế kỉ XX là gì?

1. Sự bùng nổ dân số.
2. Đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người.
3. Nhu cầu của sản xuất vǜ khí.
4. Nhu cầu của sản xuất công nghiệp.

**Câu 22:** Cuốn sách nào là tập hợp những bài giảng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho thanh niên yêu nước Việt Nam?

**A.** Thanh niên. **B.** Đường Kách mệnh.

**C.** Bản án chế độ thực dân Pháp. **D.** Người cùng khổ.

**Câu 23:** Tư tưởng cốt lõi của Cương lƿnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu NĂM 1930 là

**A.** độc lập dân tộc. **B.** tự do, bình đẳng, bác ái.

**C.** độc lập và tự do. **D.** đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới.

**Câu 24:** Sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thành hai tổ chức cộng sản trong NĂM 1929 phản ánh sự phát triển của phong trào yêu nước theo khuynh hướng

**A.** dân chủ tư sản. **B.** vô sản.

**C.** dân tộc dân chủ. **D.** vô sản hóa.

**Câu 25:** Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là ở

1. thành phần tham gia.
2. hình thức đấu tranh.
3. địa bàn hoạt động.
4. khuynh hướng cách mạng.

**Câu 26:** Trong những NĂM 1929 – 1933, mâu thuẫn cơ bản trong xã hội nước ta là

1. mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp.
2. mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.
3. mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến.
4. mâu thuẫn giữa công nhân với thực dân Pháp và tư sản mại bản.

**Câu 27:** Mặt trận được Đảng ta thành lập 7/1936 có tên gọi là gì?

1. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
2. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
3. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
4. Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

**Câu 28:** Trong phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam, điểm mới của phong trào 1930-1931 so với phong trào cách mạng trước đó là gì?

1. Lực lượng tham gia gồm đông đảo giai cấp, tầng lớp trong mặt trận thống nhất.
2. Hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt; kết hợp công khai và bí mật.
3. Nhà cầm quyền Pháp phải nhượng bộ những yêu sách của nhân dân An Nam.
4. Đảng Cộng sản lãnh đạo, có tính triệt để, xây dựng khối liên minh công - nông.

**Câu 29:** Nhân tố đảm bảo đưa đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 là

1. toàn Đảng, toàn dân nhất trí đồng lòng.
2. quân Đồng minh đánh bại quân phiệt Nhật Bản.
3. có sự chuẩn bị chu đáo trong suốt 15 NĂM.
4. sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

**Câu 30:** “Tiêu diệt một bộ phận sinh sinh lực địch. Khai thông biên giới Việt - Trung C. mở rộng cĕn cứ địa Việt Bắc”. Đó là 3 mục đích trong chiến dịch nào của ta?

1. Chiến dịch Việt Bắc thu đông NĂM 1947.
2. Chiến dịch Biên giới thu đông NĂM

**D.** Chiến dịch Tây Bắc - Thượng Lào.

**C.** Chiến dịch Hòa Bình.

**Câu 31:** Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt hợp nhất (3/1951) thành mặt trận có tên là e)

1. Mặt trận Việt Minh.
2. Mặt trận Liên Việt.
3. Mặt trận Dân tộc thống nhất.
4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Câu 32:** Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam trong Báo cáo chính trị do Chủ tiếu Hồ Chí Minh trình bày tại Đại hội Đảng lần II là gì?

1. Đánh đổ đế quốc phong kiến, làm cách mạng dân tộc dân chủ.
2. Đánh đổ thực dân Pháp giành độc lập dân tộc.
3. Tiêu diệt thực dân Pháp và đánh bại bọn can thiệp Mĩ, giành độc lập hoàn toàn, bảo vệ hòa bình thế giới.
4. Đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp có Mĩ giúp sức.

**Câu 33:** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống chống Pháp và can thiệp Mĩ đã để lại cho nhân dân ta những bài học kinh nghiệm quý báu, bài học mang tính thời sự và vận dụng vào giai đoạn hiện nay là

1. đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh ngoại giao.
2. đoàn kết toàn dân, phát huy sức mạnh của nhân dân.
3. tận dụng thời cơ, chớp thời cơ cách mạng kịp thời.
4. kiên quyết, khéo léo trong đấu tranh quân sự.

**Câu 34:** Điểm khác biệt về lực lượng giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt so với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là

1. quân đội Sài Gòn là chủ lực.
2. cố vấn Mĩ là chủ lực.
3. quân Mĩ là chủ lực.
4. quân Mĩ và quân đông minh của Mĩ là chủ lực.

**Câu 35:** Lực lượng giữ vai trò quan trọng và không ngừng tăng lên về số lượng và trang bị trong “Chiến tranh cục bộ” là lực lượng nào?

1. Lực lượng viễn chinh Mĩ.
2. Lực lượng nguy quân.
3. Lực lượng nguy quân, lực lượng viễn chinh Mĩ.
4. Lực lượng quân đội Sài Gòn.

**Câu 36:** Thắng lợi lớn nhất của quân và dân miền Bắc trong trận Điện Biên Phủ trên không là

1. buộc Mĩ phải tuyên bố ngừng ném bom phá hoại miền Bắc.
2. buộc Mĩ kí Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, rút quân về nước.
3. đánh bại âm mưu phá hoại công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc.
4. đánh bại âm mưu ngĕn chặn sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam.

**Câu 37:** Trong quá trình thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh”, hoạt động nào của Mĩ gây bất lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta?

1. Mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.
2. Tiến hành bằng quân đội Sài Gòn là chủ yếu, có sự phối hợp về hỏa lực không quân và hậu cần của Mĩ.
3. “Dùng người Việt đánh người Việt”.
4. Dùng thủ đoạn ngoại giao: lợi dụng mâu thuẫn Trung -Xô, thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô.

**Câu 38:** Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 - 1975), chiến thắng nào của quân dân miền Nam đã buộc Mĩ phải “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược?

1. Mĩ phải chấp nhận đàm phán với Việt Nam tại Hội nghị Pari.
2. Thắng lợi của phong trào “Đồng khởi” NĂM 1959 1960.
3. Chiến thắng trong cuộc Tiến công chiến lược NĂM 1972.
4. Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

**Câu 39:** Những thành tựu đạt được trong việc bước đầu thực hiện công cuộc đổi mới là

1. từng bước chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong cơ cấu ngành kinh tế.
2. đưa nước ta thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng ở giai đoạn trước.
3. bước đầu thực hiện mục tiêu: dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ vĕn minh.
4. chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, bước đi của công cuộc đổi mới bước -

đầu là phù hợp.

**Câu 40:** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định nhiệm vụ trước mắt của kế hoạch 5 NĂM 1986 – 1990 là gì?

1. Thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn.
2. Đổi mới toàn diện về kinh tế và chính trị.
3. Đổi mới toàn diện về kinh tế và chính trị.
4. Xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-D** | **2-A** | **3-D** | **4-D** | **5-A** | **6-A** | **7-A** | **8-C** | **9-C** | **10-D** |
| **11-A** | **12-B** | **13-B** | **14-D** | **15-A** | **16-B** | **17-C** | **18-C** | **19-D** | **20-C** |
| **21-B** | **22-B** | **23-C** | **24-B** | **25-B** | **26-C** | **27-D** | **28-D** | **29-D** | **30-B** |
| **31-B** | **32-B** | **33-B** | **34-A** | **35-A** | **36-B** | **37-D** | **38-D** | **39-D** | **40-A** |

**Câu 1: D**

SGK 10 trang 35 - giấy, kỹ thuật in, la bàn và thuốc súng.

## Câu 2: A

SGK 10 trang 42 – Vương triều Đê-li do người Hồi giáo gốc Trung Á tiến hành cuộc chinh chiến vào đất Ấn Độ.

SGK 10 trang 43 – Vương triều Mô-gôn là do cháu nội vua Tin cǜng theo đạo Hồi nhưng tự nhận là dòng dõi Mông Cổ đã thực : Đê-li.

## Câu 3: D

SGK 10 trang 101 - Thời Lê sơ, Nho giáo được chính thức nâng lên địa vị độc tôn và vị trí đó được duy trì cho đến cuối thế kỉ XIX.

## Câu 4: D

SGK 10 trang 106 – Cuộc khủng hoảng chính trị đầu thế kỉ XVI đã làm sụp đổ triều Lê sơ. Nhà Mạc ra đời chưa được bao lâu thì xảy ra cuộc chiến tranh Nam - Bắc triều và tiếp đó là chiến tranh Trịnh – Nguyễn. Hai chính quyền, Ngoài và Đảng Trong được hình thành và tồn tại cho đến cuối thế kỉ XVIII=> Thế kỉ XVI – XVIII đất nước trong tình trạng bị chia cắt.

## Câu 5: A

SGK 11 trang 17 - Cách mạng Tân Hợi (1911) là cuộc cách mạng dân chủ tư sản, đã lật đổ triều đại phong kiến Mãn Thanh, mở đường cho CNTB phát triển và có ảnh hưởng nhất định đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á

## Câu 6: A

Từ giữa thế kỉ XIX các nước tư bản phương Tây đã tăng cường xâm chiếm châu Phi. Đặc biệt, vào những NĂM 70 và 80 của thế kỉ XIX, sau khi hoàn thành kênh đào Xuy-ê, các nước tư bản phương Tây đua nhau xâu xé châu Phi.

## Câu 7: A

Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX do mâu thuẫn giữa các nước đế quốc “già” (Anh, Pháp) và đế quốc “trẻ” (Đức, Mĩ) về vấn đề thuộc địa đã dẫn đến các cuộc chiến tranh cục bộ ở nhiều nơi: Nga - Nhật, Anh - Bôơ,... Từ những NĂM 80 giới cầm quyền Đức đã vạch ra kế hoạch chiến tranh tìm kiếm thuộc địa thế giới => hình thành phe Liên minh. Để đối phó lại, Anh, Pháp, Nga kí với nhau những hiệp ước tay đôi => hình thành phe Hiệp ước.

=> Đỉnh cao mâu thuẫn về thuộc địa là việc xuất hiện 2 khối quân sự đôi đau này

=> Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ giải quyết mâu thuẫn này.

## Câu 8: C

Theo chính sách “chia để trị” thực dân Pháp chia Việt Nam thành: Bắc Kì, Trung Kì và Nam Kì với 3 chế độ chính trị khác nhau. Bắc Kì và Trung Kì là hai xứ bảo hộ vẫn còn giữ lại chính quyền phong kiến về hình thức, Nam Kì là đất thuộc hoàn toàn do Pháp nắm giữ.

## Câu 9: C

Điểm chung là đều noi theo gương Nhật Bản để tự cường:

* Phan Bội Châu: chủ trương bạo động để đánh đô Pháp.
* Phan Chu Trinh chủ trương cải cách để đánh đuổi ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết giành độc lập.

## Câu 10: D

Nguyên nhân cơ bản nhất làm cho phong trào đấu tranh của nhân dân ta đến những NĂM 1918 cuối cùng đều bị thất bại là do thiếu sự lãnh đạo của một giai cấp tiên tiến. Đây cǜng chính là minh chứng cho sự khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo và đường lối cứu nước trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

## Câu 11: A

Hiên vớc Nhâm Tuất 1862 chứng tỏ thái độ nhu nhược và bước đầu nhà Nguyễn đầu hàng thực dân Pháp. Với nội dung Hiệp ước Nhâm Tuất triều đình ra lệnh giải tán các đối nghĩa binh, không còn đứng về phía nhân dân khiến nhân dân bất mãn “quyết đánh cả triều lẫn Tây”.

## Câu 12: B

Hình thức gắn với phong trào yêu nước của các sƿ phu đầu thế kỉ XX là đấu tranh vǜ trang kết hợp với đấu tranh chính trị, ngoại giao.

* Đấu tranh vǜ trang tiêu biểu là xu hướng bạo động của Phan Bội Châu.
* Đấu tranh chính trị, ngoại giao:

+ Phan Bội Châu tổ chức phong trào Đông du, đưa học sinh sang Nhật học tập.

+ Phan Châu Trinh dựa vào Pháp đánh đổ ngôi vua.

## Câu 13: B

Hội đồng Bảo an là cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới. Mọi quyết định của Hội đồng Bảo an phải được sự nhất trí của 5 nước Ủy viên thường trực mới được thông qua và có giá trị.

## Câu 14: D

Sử dụng phương pháp loại trừ. Các đáp án A, B, C là thành tựu của Liên Xô về khoa học kỹ thuật.

## Câu 15: A

Bài học thành công của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc những NĂM 80 là bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam khi tiến hành đổi mới với việc tập trung vào phát triển nền kinh tế, tiến hành mở cửa. Đặc biệt là phát triển nền kinh tế thị trường với sự điều tiết, quản lí của Nhà nước.

## Câu 16: B

8/8/1967 NĂM quốc gia ở Đông Nam Á tham dự Hội nghị ở Băng Cốc (Thái Lan) thành lập

ASEAN: In-đô-nê-xi-a, Thái Lan, Philippin, Malaixia, Xingapo.

## Câu 17: C

Từ NĂM 1945 đến NĂM 1950 các nước tư bản Tây Âu với sự viện trợ của Mĩ: kế hoạch Mác-san đã cơ bản ổn định và phục hồi.

## Câu 18: C

* Sáu nước Tây Âu thành lập tổ chức “Cộng đồng Than-Thép châu Âu” (18/4/1951)
* Các nước hợp nhất ba cộng đồng lại thành “Cộng đồng châu Âu (EC) 1/7/1967).
* “Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu” và “Cộng đồng kinh tế châu Âu” được thành lập

(25/3/1957).

* Phát hành và sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Euro) (1999-2002).

## Câu 19: D

Nước Mĩ có nhiều điều kiện để đi đầu trong cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật:

* Nguồn vốn dồi dào, nhân công, tài nguyên thiên nhiên phong phú.
* Không bị ảnh hưởng bởi chiến tranh có điều kiện hòa bình và là nơi được nhiều nhà khoa học tìm đến.

## Câu 20: C

Trước xu thế hòa bình hợp tác phát triển của thế giới thế kỉ XXI, Việt Nam có cơ hội để hợp tác phát triển, thu hút vốn đầu tư mở rộng thị trường để phát triển kinh tế, đồng thời được học hỏi và ứng dụng những thành tựu khoa - tiên tiến.

## Câu 21: B

Điểm chung là sự phát triển của nhu cầu cuộc sống, nhu cầu của sản xuất.

* Lần thứ nhất do nhu cầu sử dụng các sản phẩm dệt ở nước Anh tăng cao, yêu cầu cần sáng tạo ra loại máy làm cho năng xuất sợi cao hơn.
* Đến những NĂM 40 thế kỉ XX do nhu cầu cuộc sống con người ngày càng tăng con người không chỉ muốn nhiều quần áo nữa mà cần có sản phẩm sạch, máy móc tiện nghi trên mọi lƿnh vực.

## Câu 26: C

Trong thời kì khủng hoảng kinh tế 1929-1933, mâu thuẫn xã hội ngày càng sâu sắc, trong đó có hai mâu thuẫn cơ bản: mâu thuẫn dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp; nông dân với địa chủ phong kiến.

## Câu 27: D

Xuất phát từ chủ trương của Quốc tế Cộng sản, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương 7/1936 chủ trương thành lập Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

## Câu 28: D

Phong trào 1930-1931 là sự lãnh đạo đầu tiên của Đảng Cộng sản với sự nghiệp cách mạng. Đây cǜng là lần đầu tiên có sự kết hợp đấu tranh của công nhân và nông dân (liên minh công nông) giành chính quyền từ đế quốc, phong kien 999 phương lập ra các chính quyền Xô viết.

## Câu 29: D

Đảng Cộng sản ra đời là xu thế tất yếu khách quan thắng thế của khuynh hướng vô sản. Với đường lối đúng đắn, sáng tạo Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo quần chúng nhân dân đoàn kết và cùng tập dượt chu đáo trong suốt 15 NĂM. Đây là nhân tố quyết định đưa đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945

## Câu 30: B

SGK trang 136 - Tháng 6/1950, Đảng và Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm tiêu diệt bộ phận sinh lực địch, khai thông....

## Câu 31: B

SGK trang 141 - Từ 3-7/3/1951, Đại hội toàn quốc thống nhất Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thành một mặt trận duy nhất lấy tên là Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Mặt trận Liên Việt) do Tôn Đức Thắng là Chủ tịch.

## Câu 32: B

SGK trang 140 - Báo cáo chính trị do Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày tại Đại hội Đảng lần II đã tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của Đảng qua các chặng đường lịch sử đấu tranh oanh liệt kể từ ra đời, khẳng định đường lối kháng chiến chống Pháp.

## Câu 33: B

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mĩ là thắng lợi của sức mạnh đoàn kết toàn dân, là sức mạnh của quần chúng nhân dân. Đây là sức mạnh lớn nhất là bài học kinh nghiệm để vận dụng trong mọi hoàn cảnh.

## Câu 34: A

* Chiến tranh đặc biệt 1961 - 1968: sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu với xương sống là dồn dân lập ấp chiến lược.
* Chiến tranh cục bộ 1965 - 1965: tiến hành bằng quân viễn chinh Mĩ và quân đồng minh Mĩ là chủ yếu đồng thời nó thể hiện quy mô ra miền Bắc bằng chiến tranh phá hoại.

## Câu 35: A

Chiến tranh cục bộ được tiến hành bằng quân Mĩ là chủ yếu. Quân số lúc cao nhất lên gần 1,5 triệu (trong đó quân Mĩ chiếm hơn nửa triệu).

## Câu 36: B

SGK trang 185 – “Điện Biên Phủ trên không” là trận thắng quyết định của ta buộc Mĩ phải tuyên bố ngừng hẳn hoạt động chống phá miền Bắc và kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

## Câu 37: D

SGK trang 180 – Mĩ dùng thủ đoạn ngoại giao: lợi dụng mâu thuẫn Trung - Xô, hòa hoãn với Liên Xô, thỏa hiệp với Trung Quốc nhằm hạn chế sự giúp đỡ của các nước này với cuộc kháng chiến của ta.

## Câu 38: D

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân NĂM 1968 đã buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược.

## Câu 39: D

Những thành tựu, ưu điểm, tiến bộ đạt được bước đầu trong việc thực hiện côngcuộc đổi mới đã chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, bước đi của công cuộc đổi mới bước đầu là phù hợp.

## Câu 40: A

SGK trang 210 – Trước mắt, trong 5 NĂM (1986-1990) cần tập trung sức người, sức của thực hiện bằng được nhiệm vụ, mục tiêu của Ba chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 10**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu sắc nhất của vĕn hóa truyền thống Ấn Độ ra bên ngoài là

**A.** tôn giáo và chữ viết. **B.** vĕn hóa.

**C.** tôn giáo. **D.** chữ viết.

**Câu 2:** Thời khóa nào đã đưa Cách mạng tư sản Pháp lên đến đỉnh cao?

1. Thời khóa phải Lập hiến cầm quyền.
2. Thời khóa phái Girôngđanh cầm quyền.
3. Thời khóa phái Giacôbanh cầm quyền.
4. Thời khóa Đốc chính.

**Câu 3:** Chiến thắng nào của nghĩa quân Tây Sơn đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của quân Xiêm NĂM 1785?

1. Chiến thắng Bạch Đằng lần thứ ba.
2. Chiến thắng Chi Lăng.
3. Chiến thắng Xương Giang.
4. Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút.

**Câu 4:** Hệ tư tưởng tôn giáo nào được du nhập vào nước ta trong các thế kỉ XVI-XVII?

**A.** Đạo giáo. **B.** Nho giáo. **C.** Phật giáo. **D.** Thiên Chúa giáo.

**Câu 5:** Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á

1. hầu hết bị biến thành thuộc địa.
2. phát triển mạnh theo con đường tư bản chủ nghĩa.
3. bước vào thời kì khủng hoảng toàn diện.
4. bước vào thời kì khủng hoảng.

**Câu 6:** Tại sao nói thắng lợi Cách mạng tháng Mười Nga NĂM 1917 đã thay đổi cục diện thế giới?

1. Hệ thống TBCN không còn là một hệ thống duy nhất trên thế giới.
2. Phá bỏ mọi xiềng xích áp bức trên thế giới.
3. Đưa nước Nga Xô viết trở thành “thành trì của cách mạng thế giới”.
4. Xóa bỏ chế độ phong kiến Nga hoàng, xây dựng nhà nước Xô viết.

**Câu 7:** Thực chất của hệ thống Vecxai - Oasinhtơn là

1. xác lập sự áp đặt nộ dịch của các nước thắng trận đối với các nước bại trận, thuộc địa và phụ thuộc.
2. sự phân chia thế giới, phân chia quyền lợi giữa các nước thắng trận.
3. xác lập sự áp đặt nô dịch của các nước đế quốc thắng trận đối với các nước bại trận.
4. xác lập sự áp đặt nô dịch của các nước đế quốc thắng trận với các nước thuộc địa.

**Câu 8:** Cuộc vận động giải phóng dân tộc đầu thế kỉ XX đã gắn việc đánh đuổi Pháp với

1. đánh đuổi phong kiến tay sai.
2. cải biến xã hội.
3. giành độc lập dân tộc.
4. giải phóng giai cấp nông dân.

**Câu 9:** Một trong những chính sách sai lầm của vua quan triều Nguyễn giữa thế kỉ XIX dẫn đến sự rạn nứt khối đoàn kết dân tộc là gì

1. Tăng cường các thứ thuế vô lí, bóc lột kiệt quệ quần chúng nhân dân.
2. Không thực hiện cải cách dân chủ, duy tân đất nước.
3. Thần phục triều Thanh, xa lánh các nước phương Tây.
4. “Cấm đạo” xua đuổi và xử tội giáo sƿ phương Tây.

**Câu 10:** Đặc điểm nào nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến của nhân dân ba tỉnh miền Tây

Nam Kì?

1. Phong trào kết hợp giữa chống Pháp với chống phong kiến tay sai.
2. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.
3. Phong trào đã lôi cuốn nhiều vĕn thân, sƿ phu tham gia.
4. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

**Câu 11:** Vì sao Nguyễn Tất Thành quyết định sang phương Tây tìm đường cứu nước?

1. Vì Pháp là kẻ thù trực tiếp của nhân dân ta.
2. Nơi đặt trụ sở của Quốc tế Cộng sản - tổ chức ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc.
3. Để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi về giúp đồng bào mình.
4. Nơi diễn ra các cuộc cách mạng tư sản nổi tiếng.

**Câu 12:** Lực lượng tham gia phong trào đấu tranh theo xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX là

1. nhiều tầng lớp, giai cấp, thành phần xã hội.
2. nông dân, công nhân và trí thức.
3. các vĕn thân sƿ phu.
4. toàn thể dân tộc Việt Nam.

**Câu 13:** Trật tự hại cực Ianta sụp đổ vì

1. Liên Xô và Mĩ chuyển từ đối đầu sang đối thoại.
2. Liên Xô và Mĩ “chán ngán” việc chạy đua vǜ trang.
3. Ảnh hưởng của Liên Xô và Mĩ bị thu hẹp.
4. Mô hình XHCN ở Liên Xô tan rã.

**Câu 14:** Nội dung nào dưới đây thể hiện rõ vai trò của Liên hợp quốc hiện nay?

1. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
2. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
3. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
4. Diễn đàn quốc tế vừa hợp tác vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

**Câu 18:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điểm chung trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu là

1. mở rộng quan hệ hợp tác với các nước Đông Nam Á.
2. tiến hành chiến tranh tái chiếm thuộc địa.
3. liên minh chặt chẽ với Mĩ.
4. liên minh chặt chẽ với Nhật Bản.

**Câu 19:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách đối ngoại của Mĩ thể hiện tham vọng gì?

1. Xác lập vai trò lãnh đạo của Mĩ ở châu Mĩ.
2. Xác lập vai trò lãnh đạo của Mĩ ở châu Mỹ, châu Á - Thái Bình Dương.
3. Xác lập vai trò lãnh đạo của Mĩ ở trên khắp toàn cầu.
4. Xác lập vai trò lãnh đạo của Mĩ ở châu Âu.

**Câu 20:** Điểm chung của Hiệp ước Bali (của tổ chức ASEAN) và Định ước Henxinki (của Mĩ, Canada và 33 nước châu Âu) là

1. xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.
2. khẳng định sự bền vững của đường biên giới giữa các quốc gia.
3. hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lƿnh vực kinh tế, vĕn hóa, xã hội.
4. tăng cường sự hợp tác giữa các nước trong lƿnh vực khoa học - kỹ thuật.

**Câu 21:** Đảng ta nhận định như thế nào về tác động của xu hướng toàn cầu hóa đối với Việt Nam?

1. Xu hướng toàn cầu hóa là một cơ hội lớn để Việt Nam vươn lên, hiện đại hóa đất nước.
2. Xu hướng toàn cầu hóa là một thách thức lớn đối với các nước kém phát triển trong đó có Việt Nam.
3. Xu hướng toàn cầu hóa là cơ hội đồng thời là một thách thức lớn đối với sự phát triển của dân tộc.
4. Xu hướng toàn cầu hóa là không có ảnh hưởng gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

**Câu 22:** Luận cương chính trị (10/1930) xác định nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương là

1. đánh đổ đế quốc, phong kiến, từ sản phản cách mạng.
2. đánh đổ thực dân Pháp và bọn tay sai.
3. đánh đổ đế quốc, từ sản phản cách mạng.
4. đánh đổi phong kiến và đánh đổ đế quốc.

**Câu 23:** Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc?

1. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921).
2. Đưa yêu sách đến Hội nghị Vécxai (1919).
3. Đọc được Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin (1920).
4. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920).

**Câu 24:** Cho các dữ liệu sau:

1. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
2. Đông Dương Cộng sản liên đoàn chính thức thành lập.
3. An Nam Cộng sản đảng được thành lập.
4. Đông Dương Cộng sản đảng được thành lập.

Hãy sắp xếp các dữ liệu trên theo thứ tự thời gian thành lập.

**A.** 1, 3, 4, 2. **B.** 1, 2, 3, 4.

**C.** 2, 3, 4, 1. **D.** 1, 4, 3, 2.

**Câu 25:** Điểm chung trong khuynh hướng đấu tranh của 3 tổ chức cộng sản ra đời NĂM 1930 là gì?

* 1. Mục đích giải phóng giai cấp vô sản.
  2. Theo khuynh hướng cách mạng vô sản.
  3. Mục đích giải phóng dân tộc.
  4. Theo khuynh hướng cách mạng.

**Câu 26:** Nội dung chủ yếu của cách mạng Việt Nam trong những NĂM 1919-1930 là gì?

1. Cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo giữa khuynh hướng dân chủ tư sản và vô sản.
2. Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam và thực dân Pháp xâm lược giành độc lập.
3. Cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân đòi tăng lương, giảm giờ làm.
4. Quá trình chuẩn bị cho sự thành lập chính đảng vô sản ở Việt Nam.

**Câu 27:** Qua phong trào 1930-1931 Đảng ta được Quốc tế Cộng sản công nhận là

1. là Chi bộ độc lập trực thuộc Quốc tế Cộng sản.
2. là một Đảng trong sạch vững mạnh.
3. là một Đảng đủ khả năng lãnh đạo cách mạng.
4. là một Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam.

**Câu 28:** Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám NĂM 1945 ở Việt Nam, cách mạng thắng lợi ở các đô thị có ý nghĩa quyết định nhất vì nơi đây

1. là trung tâm chính trị, kinh tế của phát xít Nhật và tay sai.
2. có nhiều thực dân đế quốc.
3. có đông đảo quần chúng nhân dân được giác ngộ.
4. đặt cơ quan đầu não chỉ huy của lực lượng cách mạng.

**Câu 29:** Nhận định nào sau đây không đúng về tác động của sự kiện Nhật đảo chính Pháp 9/3/1945 đến cách mạng nước ta?

1. Cuộc đảo chính đã tạo nên thời cơ chín muồi.
2. Đánh đuổi phát xít Nhật là nhiệm vụ hàng đầu của nhân dân Đông Dương.
3. Điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi.
4. Phát xít Nhật trở thành kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương.

**Câu 30:** Từ NĂM 1930 đến NĂM 1945, nhiều hình thức mặt trận dân tộc thống nhất được thành lập, ngoại trừ

1. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
2. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.
3. Mặt trận Việt Minh.
4. Mặt trận Liên Việt.

**Câu 31:** Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (tháng 5/1941) có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của Cách mạng tháng Tám NĂM 1945?

1. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
2. Hoàn chinh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị Trung ương tháng 11/1939
3. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.
4. Củng cố được khối đoàn kết nhân dân.

**Câu 32:** Quyết định quan trọng đối với cách mạng ba nước Đông Dương tại Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2/1951) là gì?

1. Chuẩn bị kế hoạch cho các hoạt động quân sự phối hợp lực lượng quân đội ba nước.
2. Tăng cường hơn nữa tình đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương.
3. Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một Đảng Mác - Lênin riêng.
4. Cả ba nước cần phải tranh thủ tối đa sự giúp đỡ của nước ngoài.

**Câu 33:** Âm mưu của Pháp, Mĩ trong việc vạch ra kế hoạch quân sự Nava là gì?

1. Lấy lại thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
2. Xoay chuyển cục diện chiến tranh, trong 18 tháng giành thắng lợi quân sự quyết định” kết thúc chiến tranh trong danh dự”.
3. Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh trong vòng 18 tháng.
4. Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh theo ý muốn.

**Câu 34:** Tính chất nhân dân của cuộc kháng chiến chống Pháp của ta biểu hiện ở

1. nội dung kháng chiến toàn dân của Đảng ta.
2. mục đích kháng chiến của Đảng ta.
3. quyết tâm kháng chiến của toàn thể dân tộc.
4. đường lối kháng chiến của Đảng ta.

**Câu 35:** Điểm chung của ba kế hoạch: Rove, Đà Lát đơ Tátxinhị và Nava là

1. muốn xoay chuyển cục diện chiến tranh.
2. phô trương thanh thế, tiềm lực, sức mạnh của Pháp.
3. bảo vệ chính quyền Bảo Đại do Pháp lập ra.
4. muốn nhanh chóng giành thắng lợi để kết thúc chiến tranh.

**Câu 36:** Trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, chính quyền Mĩ - Diêm tập trung nhiều nhất vé

1. dồn dân lập “ấp chiến lược”.
2. mở các cuộc hành quân “tìm diệt” vào vùng “đất thành Việt Cộng”.
3. mở rộng quy mô đánh phá miền Bắc.
4. xây dựng lực lượng quân đội Sài Gòn.

**Câu 37:** Nhiệm vụ cơ bản của miền Bắc trong giai đoạn 1965 – 1968 là gì?

1. Chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ.
2. Đảm bảo giao thông vận tải thường xuyên thông suốt, phục vụ chiến đấu, sản xuất và đời sống.
3. Vừa chiến đấu, vừa sản xuất và thực hiện nhiệm vụ hậu phương lớn.
4. Hỗ trợ cho cuộc chiến đấu của nhân dân miền Nam.

**Câu 38:** Kẻ thù của cách mạng miền Nam được xác định trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 (7/1973) là

1. chính quyền Sài Gòn và Ngô Đình Diệm.
2. chính quyền Nguyễn Vĕn Thiệu và bọn phản động.
3. đế quốc Mĩ và tập đoàn Nguyễn Vĕn Thiệu.
4. chính quyền phản động miền Nam và Mĩ.

**Câu 39:** Sau chiến thắng Đường 14 – Phước Long, Bộ Chính trị Trung ương đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai NĂM 1975 và 1976 vì

1. quân ta ngày càng trưởng thành.
2. sự bất lực của chính quyền Sài Gòn và khả năng can thiệp trở lại của Mĩ là rất hạn chế.
3. Mĩ phải rút quân về nước, không thể tham chiến tại miền Nam.
4. Mĩ không viện trợ kinh tế và quân sự cho chính quyền Sài Gòn.

**Câu 40:** Hiểu thế nào về quan điểm đổi mới của Đảng?

1. Đổi mới là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.
2. Đổi mới là thay đổi hình thức, biện pháp thực hiện có hiệu quả mục tiêu CNXH.
3. Đổi mới phải toàn diện, đồng bộ; trọng tâm là đổi mới chính trị.
4. Chỉ đổi mới trên hai lƿnh vực chính trị và kinh tế.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-A** | **2-C** | **3-D** | **4-D** | **5-A** | **6-A** | **7-B** | **8-B** | **9-D** | **10-A** |
| **11-C** | **12-A** | **13-D** | **14-B** | **15-B** | **16-A** | **17-A** | **18-C** | **19-C** | **20-A** |
| **21-C** | **22-D** | **23-C** | **24-D** | **25-B** | **26-A** | **27-A** | **28-A** | **29-A** | **30-D** |
| **31-B** | **32-C** | **33-B** | **34-D** | **35-A** | **36-A** | **37-C** | **38-C** | **39-B** | **40-B** |

**Câu 1: AHƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

Anh hưởng mạnh mẽ và sâu sắc nhất của vĕn hóa truyền thống Ấn Độ ra bên ngoài là tôn giáo và chữ viết (chủ yếu khu vực Đông Nam Á): Tôn giáo (hầu hết Đông Nam Á) bị ảnh hưởng bởi Phật giáo; chữ viết - chữ Phạn (nền vĕn hóa Chĕmpa, chữ viết Cam-pu-chia,...).

## Câu 2: C

Thời khóa phái Giacôbanh cầm quyền đã đưa Cách mạng tư sản Pháp đạt đến đỉnh cao bởi thời kì này vấn đề ruộng đất - đòi hỏi cơ bản của quần chúng nông dân được đáp ứng.

## Câu 3: D

SGK 10 trang 117-NĂM 1785, Nguyễn Huệ đã tổ chức trận Rạch Ngầm-Xoài Mút đánh tan quân Xiêm xâm lược.

## Câu 4: D

SGK 10 trang 121- Thế kỉ XVI - XVIII nhiều giáo sƿ đạo Thiên Chúa phương | Tây theo các thuyền buôn nước ngoài vào Việt Nam truyền đạo.

## Câu 5: A

SGK 11 trang 17– Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á đều trở thành thuộc địa của các nước đế quốc Âu - Mĩ (tr lệ thuộc nhiều mặt).

## Câu 6: A

Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi NĂM 1917 dẫn đến sự ra đời của nhà nước XHCN đầu tiên trên thế giới làm cho hệ thống TBC trùm thế giới. Bên cạnh đó, cách mạng thành công đã cổ vǜ mạnh mẽ và chỉ ra con đường đi đén thắng lợi cuối cùng trong phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc.

## Câu 7: B

SgK 11 trang 59 - Thực chất của hệ thống Vécxai-Oasinhtơn là xác nô dịch của các nước thắng trận đối với các nước bại trận, thuốc đi.

## Câu 8: B

Cuộc vận động giải phóng dân tộc đầu thế kỉ XX đã gắn việc đánh đuổi Pháp với cải biến xã hội, đây là 2 mặt của quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc. Tiêu biểu là:

* Phan Bội Châu: chủ trương bạo động để đánh đuổi Pháp.
* Phan Chu Trinh chủ trương cải cách để đánh độ ngôi vua và bọn phong kiến, hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết giành độc lập.

## Câu 14: B

Trước tình hình cụ thể của thế giới hiện nay là mâu thuẫn dân tộc, xung đột sắc tộc tôn giáo đang diễn ra ở nhiều nơi, chủ nghĩa khủng bố đang là một mối đe dọa lớn với nhân loại. Liên hợp quốc ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề trên.

## Câu 15: B

Nguyên nhân cơ bản quyết định sự sụp đổ của XHCN ở Liên Xô và Đông Âu đó là những hạn chế về đường lối lãnh đạo thiếu sự công bằng dân chủ mất lòng tin vào XHCN của quần chúng nhân dân. Đó chính là một mô hình XHCN chưa khoa học.

=> Đây là một bước lùi tạm thời của CNXH.

## Câu 16: A

Hoạt động của ASEAN từ NĂM 1967 đến trước NĂM 1976 còn lỏng lẻo, chưa có vị trí trên trường quốc tế. Sự khởi sắc của ASEAN được đánh dấu từ Hội nghị cấp cao tại Bali 2/1976 với việc kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác đã thống nhất mục tiêu chung và nguyên tắc hoạt động của tổ chức.

## Câu 17: A

Trong giai đoạn 1954-1975 ở Việt Nam và Lào đang tập trung trong cuộc kháng chiến chống Mĩ xâm lược thì Cam-pu-chia giai đoạn này với vai trò của Xihnúc thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình, trung lập, không tham gia bất kì khối liên minh quân sự chính trị nào, tiếp nhận viện trợ từ mọi phía, không điều kiện.

## Câu 18: C

Điểm chung trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu từ sau chiến tranh là liên minh chặt chẽ với Mĩ.

## Câu 19: C

Sau chiến tranh Mĩ triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

## Câu 20: A

\*Hiệp ước Bali (1976) xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN:

+ Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

+ Không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vǜ lực với nhau.

+ Giải quyết các tranh chấp bằng phương pháp hòa bình.

+ Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lƿnh vực kinh tế, vĕn hóa, xã hội.

\*Định ước Henxinki (1975) khẳng định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các quốc gia và sự hợp tác giữa các nước.

=> Điểm chung của Hiệp ước Bali (1976) và Định ước Henxinki là đều xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.

## Câu 21: C

Tính hai mặt của toàn cầu hóa với tất cả các quốc gia trên thế giới là vừa tạo ra cơ hội phát triển đồng thời cǜng là thách thức đặt ra cho các nước. Việt Nam cǜng là quốc gia chịu sự tác động của xu thế toàn cầu hóa.

## Câu 22: D

Luận cương chính trị 10/1930 nêu hai nhiệm vụ của cách mạng là đánh đổi phong kiến và đánh đổ đế quốc. Hai nhiệm vụ đó có mối quan hệ khăng khít với nhau.

## Câu 23: C

Đọc được Sơ thảo luận cương của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã rút những lý luận cách mạng phù hợp với con đường cách mạng Việt Nam. Cụ thể:

* Thứ nhất, Người xác định được rõ kẻ thù.
* Thứ hai, động lực to lớn và là lực lượng chính của cách mạng là công nhân và nông dân.
* Thứ ba, tìm thấy hướng đi của cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa mà bản Sơ thảo của Lênin đã vạch ra.
* Thứ tư, mối quan hệ và tầm quan trọng của cách mạng thuộc địa với chính quốc.

## Câu 24: D

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6/1925).

Đông Dương Cộng sản liên đoàn chính thức thành lập (9/1929). An Nam Cộng sản đảng được thành lập (8/1929).

## Câu 25: B

Đông Dương Cộng sản đang được thành lập (6/1929). Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản đảng đều phân hóa từ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên nên theo khuynh hướng cách mạng vô sản. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập từ những hội viên tiên tiến nó. Tân Việt Cách mạng đảng, chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin và nha. hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên nên cǜng theo khuynh hướng vô sản.

## Câu 26: A

Từ NĂM 1919 đến NĂM 1930 là cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo duy nhất giữa hai khuynh hướng cách mạng:

* Khuynh hướng dân chủ tư sản là cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản với việc thành lập của Đảng Lập hiến NĂM 1923. Đinh cao là sự ra đời và hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng với cuộc khởi nghĩa Yên Bái kết thúc đánh dấu sự thất bại của khuynh hướng dân chủ tư sản trong lịch sử cách mạng.
* Khuynh hướng vô sản: được Nguyễn Ái Quốc truyền bá vào Việt Nam qua tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã thúc đẩy phong trào yêu nước, phong trào công nhân. Đặc biệt là phong trào “vô sản hóa” NĂM 1928 thúc đẩy phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ. Sự phân hóa này dẫn đến sự xuất hiện của 3 tổ chức cộng sản NĂM 1929. Đó là sự thắng thế của khuynh hướng vô sản - xu thế khách quan của lịch sử dân tộc.

## Câu 27: A

Phong trào cách mạng 1930-1931 được đánh giá cao trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Quốc tế Cộng sản đã công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là phân bố độc lập, trực thuộc Quốc tế Cộng sản.

## Câu 28: A

Đô thị chính là trung tâm kinh tế cǜng như chính trị của kẻ xâm lược. Bởi vậy, thắng lợi của cách mạng ở đô thị giữ vai trò quyết định nhất để Tổng khởi nghĩa thành công.

## Câu 29: A

Sự kiện Nhật đảo chính, hất cẳng Pháp độc chiếm Đông Dương đã cho thấy kẻ thù duy nhất lúc nào là phát xít Nhật. Tuy nhiên, đó chưa phải là thời cơ chín muồi để phát động Tổng khởi nghĩa bởi Nhật lúc này vẫn còn rất mạnh nên chỉ tập trung vào mục tiêu đánh đổ phát xít Nhật => Phát động cao trào kháng Nhật cứu nước (khởi nghĩa từng phần).

## Câu 30: D

* Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương (7/1936).
* Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương (3/1938).
* Mặt trận Việt Minh (19/5/1941).
* Mặt trận Liên Việt (1951).

## Câu 31: B

Hội nghị Trung ương Đảng tháng 5/1941 có ý nghĩa lịch sử to lớn, đánh dấu sự hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939.

## Câu 32: C

Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2/1951) có quyết định quan trọng đối với cách mạng 3 nước là tách Đảng Cộng sản Đông Dương để thành lập ở mỗi nước một Đảng Mác

- Lênin riêng, có cương lƿnh phù hợp với đặc điểm phát triển của từng dân tộc.

## Câu 33: B

SGK trang 146 - Được sự thỏa thuận của Mĩ, NĂM 1953 Chính phủ Pháp đề ra kế hoạch Nava với hi vọng trong vòng 18 tháng sẽ giành thắng lợi quyết định để kết thúc chiến tranh trong danh dự.

## Câu 34: D

Tính chất nhân dân của cuộc kháng chiến chống Pháp được phản ánh trong đường lối kháng chiến: toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và dựa vào sức mình là chính.

## Câu 35: A

* Sau thất bại ở chiến dịch Việt Bắc NĂM 1947, được sự đồng ý của Mỹ, Pháp đề ra kế hoạch Rove. Cǜng sau chiến dịch này, Pháp thất bại chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh lâu dài với ta.
* Dựa vào viện trợ của Mĩ, cuối 1950, Pháp đề ra kế hoạch Đà Lát đơ Tátxinh mong muốn kết thúc

nhanh chiến tranh khi đã thất bại ở chiến dịch Biên giới, bị mất thế chủ động trên chiến trường.

* Sau 8 NĂM tiến hành chiến tranh xâm lược, Pháp chịu thiệt hại nặng nề tiếp tục được sự viện trợ của Mã đề ra kế hoạch Nava để kết thúc chiến tranh trong danh dự.

Những kế hoạch trên đều được đề ra khi Pháp gặp thất bại trên chiến trường, âm mưu giành chiến thắng để xoay chuyển cục diện chiến tranh.

## Câu 36: A

Dồn dân lập “ấp chiến lược” được coi là “xương sống” của chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mĩ.

## Câu 37: C

Nhiệm vụ cơ bản của miền Bắc trong giai đoạn 1965 – 1968 là vừa chiến đấu vừa sản xuất để thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn

## Câu 38: C

SGK 12, trang 190 - Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 (7/1973) nhận định kẻ thù vẫn là đế quốc Mĩ và tập đoàn Nguyễn Vĕn Thiệu - kẻ đang phá hoại hòa bình, hòa hợp dân tộc, ngĕn cản nhân dân ta đi tới độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc.

## Câu 39: B

SGK 12, trang 191 -Chiến thắng Phước Long cho thấy phản ứng yếu ớt của Mĩ cho thấy sự lớn mạnh và khả năng thắng lợi của quân ta trước sự suy yếu và bất lực của quân đội Sài Gòn và khả năng can thiệp trở lại của Mĩ bằng quân sự là rất hạn chế.

## Câu 40: B

SGK 12, trang 209 – Đổi mới đất nước không phải là thay đổi mục tiêu của CNXH mà là làm cho

những mục tiêu ấy được thực hiện hiệu quả bằng những hình thức, biện pháp đúng đắn, phù hợp.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 11**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Trong xã hội phong kiến Tây Âu gồm những giai cấp cơ bản nào?

**A.** Lãnh chúa và nông dân tự do. **B.** Chủ nổ và nô lệ.

**C.** Địa chủ và nông dân. **D.** Lãnh chúa và nông nổ.

**Câu 2:** Thế nào là phong trào Vĕn hóa Phục hưng?

1. Khôi phục lại toàn bộ nền vĕn hóa cổ đại.
2. Phục hưng tinh thần của nền vĕn hóa Hi Lạp, Rôma và sáng tạo nền vĕn hóa mới của giai cấp tư sản.
3. Phục hưng lại nền vĕn hóa phong kiến thời trung đại.
4. Khôi phục lại những gì đã mất của vĕn hóa.

**Câu 3:** Bộ luật thành vĕn đầu tiên của nước ta được ban hành dưới triều đại nào?

**A.** Triều Lý. **B.** Triều Trần. **C.** Triều Lê sơ. **D.** Triều Nguyễn.

**Câu 4:** Kế sách “vườn không nhà trống” được nhân dân ta thực hiện có hiệu quả trong cuộc kháng chiến nào sau đây

1. Chống quân xâm lược Mông - Nguyên thời Trần.
2. Chống quân xâm lược Tổng thời Lí.
3. Chống quân xâm lược Minh.
4. Chống quân xâm lược Tổng thời Tiền Lê.

**Câu 5:** Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc “già” và các nước đế quốc “trẻ” cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX tập trung ở

**A.** vấn đề vǜ khí. **B.** vấn đề thuộc địa.

**C.** việc phát triển kinh tế. **D**. chính sách huấn luyện quân đội.

**Câu 6:** “Quan hệ hòa bình giữa các nước tư bản sau Chiến tranh thế giới I chỉ là tạm thời và mỏng manh” vì

1. có hệ thống thuộc địa nhiều, ít khác nhau.
2. có sự phát triển không đồng đều về kinh tế.
3. các nước đều cho mình có sức mạnh cạnh tranh riêng.
4. đã nảy sinh bất đồng do mâu thuẫn về phân chia quyền lợi.

**Câu 7:** Điểm khác biệt của xã hội phong kiến Nhật Bản so với xã hội phong kiến Việt Nam giữa thế kỉ XIX là:

1. mầm mống TBCN xuất hiện trong nông nghiệp.
2. mầm mống TBCN phát triển nhanh chóng.
3. sự tồn tại của nhiều thương điểm buôn bán của các nước phương Tây.
4. kinh tế hàng hóa phát triển, công trường thủ công xuất hiện.

**Câu 8:** Thực dân Pháp đã thực hiện chính sách nào ngay từ khi tiến hành công cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam?

1. Chính sách “chia để trị”.
2. Chính sách “dùng người Pháp để trị người Việt”.
3. Chính sách đồng hóa dân tộc Việt Nam.
4. Chính sách “khủng bố trắng” với những người chống đối.

**Câu 9:** Một trong những điểm khác nhau cơ bản giữa cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1884-191 phong

trào Cần Vương (1885-1896) ở Việt Nam là về

**A.** kết cục và tính chất. **B.** lực lượng tham gia.

**C.** mục tiêu đấu tranh. **D.** phương pháp đấu tranh.

**Câu 10:** Việc triều đình Huế kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất (1874) đã ảnh hưởng gì đến cục dia, kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta?

1. Tạo điều kiện cho thực dân Pháp mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược.
2. Làm dấy lên phong trào phản đối Hiệp ước Giáp Tuất trên cả nước.
3. Cứu nguy cho số phận của quân Pháp, gây bất lợi cho kháng chiến.
4. Triều đình Huế tiếp tục lấn sâu vào con đường thương lượng, đầu hàng.

**Câu 15:** Những NĂM đầu sau khi Liên Xô tan rã, Liên bang Nga thực hiện chính sách đối ngoại ngả về phương Tây với hy vọng

1. thành lập một liên minh chính trị ở châu Âu.
2. xây dựng một liên minh kinh tế lớn ở châu Âu.
3. nhận được sự ủng hộ về chính trị và sự viện trợ về kinh tế
4. tăng cường hợp tác khoa học - kỹ thuật với các nước châu Âu.

**Câu 16:** Những nước ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập vào NĂM 1945 là

1. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a, Lào.
2. Thái Lan, Việt Nam, Lào.
3. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.
4. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a, My-an-ma.

**Câu 17:** Từ NĂM 1954 đến NĂM 1970, Chính phủ XihanÚc ở Cam-pu-chia thực hiện đường lối

1. chỉ liên kết với các nước trong khu vực Đông Nam Á.
2. liên minh với các nước xã hội chủ nghĩa.
3. hòa bình, trung lập.
4. liên minh với các nước Đông Dương.

**Câu 18:** Tổ chức liên kết kinh tế - chính trị lớn nhất hiện nay là tổ chức nào?

1. Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ.
2. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.
3. Liên minh châu Âu.
4. Hiệp hội các nước Đông Nam Á.

**Câu 19:** Tại sao những NĂM 70 của thế kỉ XX, Mĩ lại hòa hoãn với Liên Xô và Trung Quốc?

1. Mở ra mối quan hệ hợp tác đôi bên cùng có lợi với các nước XHCN.
2. Ngĕn chặn tiến tới xóa bỏ CNXH trên phạm vi toàn thế giới.
3. Chống lại phong trào cách mạng của các dân tộc trên thế giới.
4. Đe dọa các nước đồng minh truyền thống của Mĩ.

**Câu 20:** Sự kiện nào dưới đây được xem là sự kiện chấm dứt “Chiến tranh lạnh”?

1. Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức được kí kết (1972).
2. Định ước Henxinki được kí kết (1975).
3. Liên Xô và Mĩ kí Hiệp định hạn chế vǜ khí tiến công chiến lược (1972).
4. Cuộc gặp gỡ không chính thức giữa M. Góocbachắp và G. Busợ (cha) (1989).

**Câu 21:** Xu thế toàn cầu hóa tạo ra thách thức lớn nhất mà Việt Nam phải đối mặt là gì?

1. Sự cạnh tranh quyết liệt từ thị trường thế giới.
2. Trình độ của người lao động còn thấp.
3. Trình độ quản lí còn thấp.
4. Chưa tận dụng tốt nguồn vốn và kỹ thuật bên ngoài.

**Câu 22:** Nội dung nào của Chính cường vắn tắt, sách lược vắn tắt phản ánh sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc khi vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam?

1. Lãnh đạo cách mạng là Đảng cộng sản.
2. Cách mạng Việt Nam phải liên hệ với cách mạng thế giới.
3. Bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa.
4. Nhiệm vụ đánh đế quốc tay sai giành độc lập dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.

**Câu 23:** Câu nói “Không thành công cǜng thành nhân” trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái của tổ chức cách mạng nào?

1. Việt Nam Quốc dân đảng.
2. Tân Việt Cách mạng đảng.
3. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
4. Tâm tâm xã.

**Câu 24:** Mục tiêu đấu tranh của Việt Nam Quốc dân đảng là

1. đánh đuổi thực dân Pháp, thiết lập dân quyền.
2. đánh đuổi thực dân Pháp, xóa bỏ ngôi vua.
3. đánh đuổi thực dân Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.
4. đánh đổ ngôi vua, đánh đuổi thực dân Pháp, lập nên nước Việt Nam độc lập.

**Câu 25:** Cương lƿnh chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam để ra nhiệm vụ lập chính phủ

**A.** nhân dân. **B.** công nông. **C.** công nông binh. **D.** dân chủ cộng hòa.

**Câu 26:** Phong trào cách mạng 1930-1931 có ý nghĩa như thế nào?

1. Cuộc tập dượt thứ nhất của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám.
2. Cuộc tập dượt thứ hai của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám.
3. Cuộc tập dượt chống chủ nghĩa khủng bố của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám.
4. Cuộc tập dượt chống chủ nghĩa phát xít của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa.

**Câu 27:** Tại sao thời kì 1936 – 1939, Đảng lại đưa một số cán bộ của Đảng ra hoạt động công khai?

1. Tình hình thế giới có sự thay đổi có lợi cho cách mạng nước ta.
2. Tình hình trong nước thay đổi, lực lượng cách mạng lớn mạnh.
3. Chính phủ mới ở Pháp đã thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa.
4. Thực hiện Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản.

**Câu 28:** Hãy sắp xếp các sự kiện sau theo đúng trình tự thời gian của Cách mạng tháng Tám NĂM

1945:

1. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi.
2. Khởi nghĩa ở Huế giành thắng lợi.
3. Nhân dân Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tƿnh, Quảng Nam giành được chính quyền.
4. Vua Bảo Đại thoái vị.

**A.** 1,2,3,4. **B.** 3, 1, 2, 4. **C.** 2,3,1,4. **D.** 3, 2, 4, 1.

**Câu 29:** Điểm tương đồng và cǜng là quyết định quan trọng nhất của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 và tháng 5/1941 là

* 1. thay đổi hình thức mặt trận dân tộc thống nhất để giải quyết nhiệm vụ dân tộc
  2. thành lập Chính phủ dân chủ cộng hòa thay cho chính quyền Xô viết.
  3. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, các nhiệm vụ khác tạm thời gác lại
  4. tạm gác khẩu hiệu “cách mạng ruộng đất”, tập trung vào giải phóng dân tộc.

**Câu 30:** Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” được đề ra trong bối cảnh nào?

1. Mâu thuẫn Nhật – Pháp ở Đông Dương đang gay gắt.
2. Nhật đã chính thức độc chiếm Đông Dương.
3. Quân Đồng minh đang tấn công quân Nhật ở Đông Dương.
4. Nhật chuẩn bị đảo chính Pháp.

**Câu 31:** “Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp” là chỉ thị của Đảng ta trong chiến dịch nào?

1. Chiến dịch Việt Bắc thu đông NĂM 1947.
2. Chiến dịch Biên giới thu đông NĂM 1950.
3. Tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954.
4. Chiến dịch Điện Biên Phủ NĂM 1954.

**Câu 32:** Với cuộc tiến công của ta trong Đông-Xuân 1953-1954 đã tác động như thế nào đến kế hoạch Naya?

1. Kế hoạch Nava bước đầu bị phá sản.
2. Kế hoạch Nava bị phá sản.
3. Kế hoạch Nava bị phá sản hoàn toàn.
4. Kế hoạch Nava bị phá sản ở đồng bằng Bắc Bộ.

**Câu 33:** Vì sao Đảng và Chính phủ ta chủ trương hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc?

1. Tránh cùng lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù, tập trung lực lượng đánh Pháp ở miền Nam.
2. Tránh cùng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù: quân Trung Hoa Dân quốc, quân Anh, quân Pháp, cùng bọn phản động tay sai.
3. Lực lượng của ta còn yếu cần phải hòa hoãn để có thời gian củng cố lực lượng.
4. Kéo dài thêm thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến mà ta biết không tránh khỏi.

**Câu 34:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội nước nào thuộc phe Đồng minh vào nước ta giải giáp quân đội phát xít?

1. quân Anh, quân Mĩ.
2. quân Pháp, quân Anh.
3. quân Anh, quân Trung Hoa Dân quốc.
4. quân Liên Xô, quân Trung Hoa Dân quốc.

**Câu 35:** Điểm khác nhau giữa “Chiến tranh cục bộ” và “Chiến tranh đặc biệt” là gì?

1. Sử dụng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, quân chư hầu và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.
2. Sử dụng cố vấn Mĩ, vǜ khí và phương tiện chiến tranh của Mĩ.
3. Là loại hình chiến tranh thực dân mới nhằm chống lại cách mạng miền Nam.
4. Sử dụng quân đội Đồng minh.

**Câu 36:** Chiến thắng nào của ta đã mở đầu cho cao trào “tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” trên toàn miền Nam?

**A.** Chiến thắng Vạn Tường. **B.** chiến thắng Ấp Bắc.

**C.** Chiến thắng Bình Giã. **D.** Chiến thắng Ba Gia.

**Câu 37:** Trong cuộc tiến công và nổi dậy mùa Xuân NĂM 1975, chiến dịch nào đã chuyên cuộc kháng chiến Chống Mỹ cứu nước sang giai đoạn mới: từ tiến công chiến lược sang tổng tiến công chiến lược?

**A.** Chiến thắng Phước Long. **B.** Chiến dịch Tây Nguyên.

**C.** Chiến dịch Huế - Đà Nẵng. **D.** Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 38:** Điểm giống nhau giữa Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (1954) và Hiệp định Pari về Việt Nam (1973) là

1. các nước đế quốc cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam
2. quy định vị trí đóng quân giữa hai bên ở hai vùng riêng biệt.
3. đều quy định thời gian rút quân là trong vòng 300 ngày.
4. đều đưa đến thắng lợi trọn vẹn của cuộc kháng chiến.

**Câu 39:** Chủ trương đổi mới của Đại hội Đảng VI (12/1986) là gì?

1. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông công nghiệp nhẹ
2. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lí của nhà nước.
3. Phát triển nền kinh tế theo cơ chế thị trường.
4. Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

**Câu 40:** Việc nước ta trở thành thành viên thứ 149 của tổ chức Liên hợp quốc có ý nghĩa như thế nào?

1. Đó là một thắng lợi lớn trên mặt trận ngoại giao của Đảng và Nhà nước ta NĂM 1976.
2. Là sự kiện lớn khẳng định vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.
3. Là dấu mốc quan trọng trong quá trình hội nhập quốc tế, chính sách cấm vận Việt Nam của Mĩ đã thất bại hoàn toàn.
4. Việt Nam có điều kiện mở rộng giao lưu vĕn hóa và hàng hóa trên thị trường.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-D** | **2-B** | **3-A** | **4-A** | **5-B** | **6-D** | **7-B** | **8-A** | **9-C** | **10-B** |
| **11-B** | **12-A** | **13-B** | **14-C** | **15-C** | **16-A** | **17-C** | **18-C** | **19-C** | **20-D** |
| **21-A** | **22-D** | **23-A** | **24-C** | **25-C** | **26-A** | **27-C** | **28-B** | **29-C** | **30-D** |
| **31-A** | **32-A** | **33-A** | **34-C** | **35-A** | **36-A** | **37-B** | **38-A** | **39-B** | **40-C** |

**Câu 1: D**

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

SGK 10 trang 56 - Các quý tộc sở hữu nhiều ruộng đất còn gọi là các lãnh chúa, nông nô nhận ruộng đất của lãnh chúa và phụ thuộc vào lãnh chúa.

## Câu 2: B

Hậu kì trung đại, tuy có thế lực về kinh tế nhưng chưa có địa vị xã hội giai cấp tư sản đứng lên chống lại giáo lí Kitô và quan điểm lỗi thời của xã hội phong kiến. Họ muốn khôi phục lại tinh hoa vĕn hóa xán lạn của các quốc gia cổ đại Hi Lạp, Rô ma và sáng tạo nên nền vĕn hóa mới đề cao giá trị con người, quyen cá nhân,... Đó là cuộc đấu tranh thể hiện qua phong trào Vĕn hóa Phục hưng .

## Câu 3: A

SGK 10 trang 89 – NĂM 1042, vua Lý Thái tông ban hành bộ Hình thư- luật thành vĕn đầu tiên của nước ta.

## Câu 4: A

Chiến thuật “vườn không nhà trống” được nhân dân ta thực hiện có hiệu quả trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên - Mông của nhà Trần.

## Câu 5: B

Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX do mâu thuẫn giữa các nước đế quốc “già” (Anh, Pháp) và đế quốc “trẻ” (Đức, Mĩ) về vấn đề thuộc địa => Chiến tranh thế giới thứ nhất nổ ra để giải quyết mâu thuẫn này.

## Câu 6: D

Trật tự thế giới mới được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ nhất – Trật tự Vécxai - Oasinhtơn phản ánh tương quan lực lượng và quyền lợi giữa các nước tư bản đồng thời giữa các nước tư bản

thắng trận cǜng nảy sinh những bất đồng do mâu thuẫn quyền lời => Quan hệ hòa bình giữa các nước tư bản trong thời gian này chỉ là tạm thời và mong manh.

## Câu 7: B

Kinh tế Việt Nam cuối thế kỉ XIX: vẫn là kinh tế nông nghiệp lạc hậu.

Kinh tế Nhật Bản cuối thế kỉ XIX; những mầm mống kinh tế TBCN phát triển nhanh chóng. Ở các thành thị hải cảng, kinh tế hàng hóa phát triển, các công trường thủ công xuất hiện.

## Câu 8: A

Pháp thực hiện chính sách “chia để trị” ở Việt Nam nhằm nô dịch lâu dài nhằm hạn chế liên minh vào nhau chống chính quốc. Đây là chính sách thâm độc nhằm chia cắt lâu dài nước ta.

## Câu 15: C

Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga một mặt ngả về phương Tây với hi vọng nhận được sự ủng hộ về chính trị và viện trợ về kinh tế.

## Câu 16: A

Ngay sau khi Nhật đầu hàng quân Đồng minh, 3 quốc gia ở Đông Nam Á đã tuyên bố độc lập sớm nhất. In-đô-nê-xi-a (8/1945), Việt Nam (9/1945), Lào (10/1945).

## Câu 17: C

Trong giai đoạn 1954-1975 ở Việt Nam và Lào đang tập trung trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược thì Cam-pu-chia giai đoạn này với vai trò của XihanÚc thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình, trung lập, không tham gia bất kì khối liên minh quân sự chính trị nào, tiếp nhận viện trợ từ mọi phía, không điều kiện.

## Câu 18: C

Đến cuối thập kỷ 90, Liên minh châu Âu (EU) đã trở thành tổ chức liên kết kinh tế - chính trị lớn nhất hành tinh.

## Câu 19: C

Sau chiến tranh, chính sách đối ngoại của Liên Xô và Trung Quốc là tích cực ửng hộ hòa bình và phong trào giải phóng dân tộc thế giới. Vì như đã giúp đỡ và hậu thuẫn rất lớn đối với cuộc chiến tranh của Việt Nam. Bởi vậy những NĂM 70, Mĩ hòa hoãn với Liên Xô và Trung Quốc là một trong những bộ chế sự phát triển và đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

## Câu 20: D

Trong những NĂM 70 của thế kỉ XX, xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện cho thấy sự đối đầu của 2 cực đã dần bớt căng thẳng. Đặc biệt, cuộc gặp gỡ không chính thức giữa M. Góocbachắp và G. Busở (cha) tại Manta (Địa Trung Hải) NĂM 1989 được coi là sự kiện đánh dấu sự chấm dứt của Chiến tranh lạnh.

## Câu 21: A

Một trong những thách thức lớn nhất của Việt Nam là thách thức về kinh tế. Để tránh nguy cơ đó, Việt Nam chủ trương đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đặc biệt rút ngắn theo định hướng XHCN trong môi trường hội nhập và cạnh tranh quốc tế. Đây là chủ trương đúng tránh nguy cơ tụt hậu. Tuy nhien năng lực cạnh tranh so với thị trường thế giới còn gặp phải nhiều hạn chế.

## Câu 22: D

Chủ nghĩa Mác - Lênin giải quyết mâu thuẫn giai cấp trước, tức là chống phong kiến trước. Nguyễn Ái Quốc có sự sáng tạo khi đưa nhiệm vụ chống đế quốc trước để giải quyết mâu thuẫn cấp bách nhất trong xã hội Việt Nam là mâu thuẫn dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp.

## Câu 23: A

Sau sự kiện ám sát trùm mộ phu Badanh ở Hà Nội rồi bị thực dân Pháp khủng bố dã man thì những nhà lãnh đạo chủ chốt của Việt Nam Quốc dân đảng đã quyết định dốc hết lực lượng nhằm thực hiện cuộc bạo động cuối cùng để “không thành công cǜng thành nhân”.

## Câu 24: C

Mục tiêu hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng trong thời kì cuối cùng là bất hợp tác với Chính phủ Pháp và triều đình nhà Nguyễn; cổ động bãi công, đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

## Câu 25: C

Cương lƿnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định nhiệm vụ của cách mạng là đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng,.. lập chính phủ công nông binh, tổ chức quân đội công nông.

## Câu 26: A

Phong trào 1930-1931 có ý nghĩa như một cuộc tập dượt đầu tiên của quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.

## Câu 27: C

Tháng 6/1936, Chính phủ Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp. Chính phủ mới đã cho thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa. Đối với Đông Dương, Chính phủ Pháp cử phái viên sang điều tra tình hình, có mới, nới lỏng quyền tự do báo chí,...

## Câu 28: B

Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi (19/8/1945)

Khởi nghĩa ở Huế giành thắng lợi (23/8/1945).

Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tƿnh, Quảng Nam giành được chính quyền(18/8/1945). Vua Bảo Đại thoái vị (30/8/1945).

## Câu 29: C

Điểm chung của hai hội nghị là đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu, các nhiệm vụ khác: cách mạng ruộng đất, giảm tô giảm tức,... tạm thời gác lại.

## Câu 30: D

Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính hất cẳng Pháp độc chiếm Đông Dương. Đến ngày 12/3/1945 Đảng họp và ra chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” xác định kẻ thù và khẩu hiệu đấu tranh mới.

## Câu 31: A

SGK 12 trang 133

## Câu 32: A

Tác động của cuộc Tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 làm phá sản bước đầu kế hoạch Nava của thực dân Pháp và can thiệp Mĩ, buộc Pháp phải phân tán lực lượng và bị giam chân ở vùng rừng núi. => Phá sản bước 1 của kế hoạch Nava, buộc chúng phải điều chỉnh quyết định xây dựng Điện Biên Phủ trở thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương. Đây là chiến thắng có ý nghĩa quan trọng mang tính chất đầu tiên cho thắng lợi sau này.

## Câu 33: A

Chủ trương hòa hoãn với Trung Hoa Dân quốc để hạn chế đến mức thấp nhất các hoạt động phá hoại của chúng đồng thời tránh cùng lúc đối phó với nhiều kẻ thù để tập trung sức mạnh, lực lượng vào chống Pháp ở miền Nam

## Câu 34: C

Theo quyết định của Hội nghị Pốtxđam, việc giải giáp quân đội Nhật Bản ở Đông Dương được giao cho quân đội Anh và quân Trung Hoa Dân quốc (SGK 12,Trang 6).

## Câu 35: A

* Chiến tranh đặc biệt 1961-1965: sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu với xương sống là dồn dân lập ấp chiến lược
* Chiến tranh cục bộ 1965-1968: tiến hành bằng quân viễn chinh Mĩ và quân đồng minh Mĩ là chủ yếu đồng thời nó thể hiện quy mô ra miền Bắc bằng chiến tranh phá hoại.

## Câu 36: A

SGK 12, trang 175 –Chiến thắng Vạn Tường, được coi là “ấp Bắc” đối với quân Mĩ, mở đầu cao trào “tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam.

## Câu 37: B

Ý nghĩa lớn nhất của chiến dịch Tây Nguyên được đặt trong sự phát triển của cuộc Tiến công và nổi dậy mùa Xuân NĂM 1975. Chiến thắng này đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước sang giai đoạn mới: từ tiến công chiến lược phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

## Câu 38: A

Nguyên tắc quan trọng nhất của ta khi kí kết Hiệp định Giơnevơ và Pari đó là nguyên tắc cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh

## Câu 39: B

SGK 12, trang 209 – chủ trương đổi mới xây dựng nền kinh tế quốc dân với cơ câu nhiều ngành nghề, phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng XHCN với sự điều tiết quản lí của Nhà nước theo cơ chế thị trường.

## Câu 40: C

Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế với mục tiêu chủ yếu duy trì hòa bình an ninh thế giới. Sự kiện Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam. Hơn nữa chính sách cấm vận của Mĩ thất bại hoàn toàn. Cuối NĂM 1995, trong xu thế hòa bình, hợp tác Mĩ đã bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam, tạo điều kiện để đa phương hóa, đa dạng hóa quốc tế.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 12**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Những nước nào đi tiên phong trong các cuộc phát kiên địa lí vào thế kỷ Y

**A.** Anh, Pháp. **B.** Anh, Tây Ban Nha.

**C.** Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha. **D.** Italia, Bồ Đào Nha.

**Câu 2:** Thời khóa nào đã đưa Cách mạng tư sản Pháp lên đến đỉnh cao?

1. Thời khóa phải Lập hiến cầm quyền.
2. Thời khóa phái Girôngđanh cầm quyền.
3. Thời khóa phái Giacôbanh cầm quyền.
4. Thời khóa Đốc chính.

**Câu 3:** Thể chế quân chủ chuyên chế có nghĩa là

1. vua là người đứng đầu, có quyền lực tối cao, trực tiếp điều hành và giải quyết mọi việctrọng đại của quốc gia.
2. vua và các tướng lƿnh quân sự cùng điều hành quản lí đất nước.
3. quyền lực tập trung trong tay một nhóm quý tộc cao cấp.
4. tầng lớp tăng lữ nắm vai trò quyết định trong các vấn đề chính trị và quân sự.

**Câu 4:** Việc tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc nhằm mục đích cuối cùng là gì?

1. Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng.
2. Thành lập quốc gia mới thần phục phong kiến Trung Quốc.
3. Thành lập quốc gia riêng của người Hán.
4. Phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân Âu Lạc.

**Câu 5:** Hậu quả nghiêm trọng nhất của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) là gì?

1. Hàng chục triệu người trên thế giới bị thất nghiệp.
2. Nhiều người bị phá sản, mất hết tiền bạc và nhà cửa.
3. Xuất hiện chủ nghĩa phát xít và nguy cơ Chiến tranh thế giới thứ hai.
4. Lạm phát trở nên phi mã, nhà nước không thể điều tiết được.

**Câu 6:** Đâu không phải là đặc điểm và bài học rút ra từ công cuộc xây dựng CNXH ở Liên ^^ đoạn

1921 - 1941?

1. Bước đầu đặt nền móng cho công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô.
2. Khẳng định sự ưu việt của mô hình CNXH.
3. Đạt được nhiều thành tựu vượt bậc trên mọi lƿnh vực.
4. Hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế.

**Câu 7:** Thái độ nhượng bộ phát xít của chính phủ các nước Anh, Pháp, Mi là do

1. Sợ các nước phát xít tiến công nước mình và muốn liên minh với phe phát xít.
2. lo sợ trước sự lớn mạnh của Liên Xô và muốn tiến công Liên Xô.
3. lo sợ sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít nhưng thù ghét cộng sản nên muốn đẩy chiến tranh về phía Liên Xô.
4. cần thời gian để chuẩn bị chiến đấu chống cả chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa phát xít.

**Câu 8:** Hạn chế lớn nhất trong quá trình hoạt động cứu nước của Phan Châu Trinh là

1. biện pháp cải lương, xu hướng bắt tay với Pháp, làm phân tán tư tưởng cứu nước của nhân dân.
2. cổ vǜ tinh thần học tập tự cường chưa có cơ sở.
3. giáo dục tư tưởng chống các hủ tục phong kiến chưa đúng thời điểm.
4. chưa thấy được sức mạnh của quần chúng trong đấu tranh chống xâm lược.

**Câu 9:** Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất khi

1. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
2. Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ.
3. Chiến tranh thế giới thứ nhất bước vào giai đoạn cuối.
4. Chiến tranh thế giới thứ nhất chưa bùng nổ.

**Câu 10:** Điểm chung nhất về hành động xâm lược của thực dân Pháp trong hai lần đánh chiếm Hà Nội và các tỉnh Bắc Kì (1873 và 1882 – 1883) là

1. không tôn trọng những điều khoản đã kí với triều đình Huế.
2. sử dụng sức mạnh quân sự ép triều đình đầu hàng.
3. gửi tối hậu thư và sau đó cho quân nổ súng xâm lược.
4. sử dụng các thủ đoạn chính trị, sau đó cho quân nổ súng xâm lược.

**Câu 11:** Kinh tế Việt Nam đã chuyển biến như thế nào dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp?

1. Xuất hiện nhiều đồn điền trồng lúa, cà phê và cao su do tự bản Pháp làm chủ.
2. Kinh tế Việt Nam không có sự chuyển biến và bị lệ thuộc vào tư bản Pháp.
3. Phương thức sản xuất TBCN từng bước được du nhập vào Việt Nam.
4. Xuất hiện một số thành thị và khu công nghiệp hoạt động sầm uất.

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây không phải là điều kiện làm nảy sinh, thúc đẩy phong trào yêu nước theo khuynh hướng mới ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

1. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp.
2. Những tư tưởng cải cách và Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc (1911).
3. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới lần thứ nhất ở Nga (1905 – 1907).
4. Tấm gương tự cường của Nhật Bản và tư tưởng dân chủ tư sản của phương Tây.

**Câu 13:** Hiến chương của Liên hợp quốc được thông qua tại Hội nghị nào?

**A.** Hội nghị Ianta. **B.** Hội nghị Pốtxđam.

**C.** Hội nghị Pari. **D.** Hội nghị Xan Phanxixcô.

**Câu 14:** Đầu những NĂM 70 của thế kỉ XX, thành tựu của Liên Xô thể hiện sức mạnh cạnh tranh với Mĩ và Tây Âu?

1. Thế cân bằng chiến lược về sức mạnh quân sự và sức mạnh hạt nhân nói riêng.
2. Thế cân bằng chiến lược về kinh tế.
3. Thế cân bằng chiến lược về chinh phục vǜ trụ.
4. Thế cân bằng chiến lược về sức mạnh quốc phòng.

**Câu 15:** Điểm khác nhau về mục tiêu, nhiệm vụ giữa phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, cha, Phi với khu vực Mĩ Latinh là

1. chống lại đế quốc, thực dân và tay sai.
2. chống lại các thế lực thân Mĩ.
3. chống lại bọn tay sai cho đế quốc, thực dân.
4. chống lại bọn đế quốc, thực dân.

**Câu 16:** Trong những NĂM 1950-1973, nước Tây Âu nào đã thực hiện đường lối đối ngoại độc lập với Mỹ?

**A.** Anh. **B.** Cộng hòa Liên bang Đức. **C.** Pháp. **D.** Italia.

**Câu 17:** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mĩ lập ra vào tháng 4/1949 nhằm mục đích

1. đàn áp phong trào cách mạng thế giới.
2. đảm bảo hòa bình và an ninh châu Âu.
3. chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
4. tăng cường sức mạnh kinh tế - chính trị của các nước tư bản chủ nghĩa.

**Câu 18:** Yếu tố nào dưới đây đã làm thay đổi to lớn và sâu sắc “bản đồ chính trị thế giới” sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

1. Cục diện Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.
2. Sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
3. Trật tự hai cực Ianta được xác lập trên thế giới.
4. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

**Câu 19:** Quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng, tác động, phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các khu vực, các quốc gia, dân tộc trên thế giới được gọi là

**A.** quá trình công nghiệp hóa. **B.** quá trình toàn cầu hóa.

**C.** quá trình hiện đại hóa. **D.** quá trình tư bản hóa.

**Câu 20:** Trong thập niên 70 của thế kỉ XX xu thế chủ đạo trong quan hệ quốc tế là

**A.** xu thế hòa hoãn Đông - Tây. **B.** xu thế toàn cầu hóa.

**C.** xu thế đơn cực. **D.** xu thế đa cực.

**Câu 21:** Trong quá trình đổi mới, Việt Nam có thể rút ra bài học gì từ công cuộc xây dựng đất nước của Ấn Độ và Trung Quốc?

1. Đẩy mạnh cuộc “Cách mạng xanh” trong nông nghiệp để xuất khẩu lúa gạo.
2. Đẩy mạnh cuộc “Cách mạng chất xám” để trở thành nước xuất khẩu phần mềm.
3. Ứng dụng thành tựu khoa học - kỹ thuật trong xây dựng đất nước.
4. Nâng cao trình độ dân trí cho nhân dân để khai thác hợp lí các nguồn tài nguyên.

**Câu 22:** Điểm sáng tạo nhất của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng sản Việt Nam là gì?

1. Thành lập Tâm tâm xã.
2. Thành lập Việt Nam Quốc dân đảng.
3. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
4. Thành lập Cộng sản đoàn.

**Câu 23:** Điểm giống nhau cơ bản giữa Cương lƿnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930) với Luận cương chính trị (10/1930) là

A xác định đúng đắn mâu thuẫn trong xã hội Đông Dương.

1. xác định đúng đắn giai cấp lãnh đạo.
2. xác định đúng đắn nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.
3. các định đúng đắn khả năng tham gia cách mạng của các giai cấp.

**Câu 24:** Liên minh công - nông là nhân tố chiến lược của cách mạng Việt Nam vì

1. chịu ba tầng bóc lột, mâu thuẫn gay gắt với đế quốc, phong kiến.
2. bị bần cùng hóa có tinh thần cách mạng triệt để.
3. bị bần cùng hóa, phá sản và có tinh thần yêu nước sâu sắc.
4. chịu bóc lột nặng nề, chiếm số lượng đông đảo, có tinh thần cách mạng to lớn

**Câu 25:** Phong trào cách mạng 1930-1931 đã có kết quả như thế nào?

1. Lật đổ ách thống trị của đế quốc - phong kiến trên toàn Nghệ - Tƿnh.
2. Đảng đã tập hợp được nhân dân trong mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.
3. Liên minh công - nông đã hình thành.
4. Bước đầu giải quyết được yêu cầu ruộng đất của nông dân.

**Câu 26:** Nét nổi bật của phong trào dân chủ 1936-1939 là gì?

1. Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng và ĕn sâu trong quần chúng.
2. Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến, trình độ chính trị và công tác của đảng viên được nâng cao.
3. Tập hợp được một lực lượng công - nông hùng mạnh.
4. Tập hợp một lực lượng chính trị của quần chúng đông đảo và phương pháp đấu tranh phong

phú.

**Câu 27:** Lực lượng chính trị có vai trò thế nào đối với thành công của Tổng khởi nghĩa tháng Tám NĂM 1945 ở nước ta?

1. Lực lượng xung kích trong Tổng khởi nghĩa.
2. Quyết định thắng lợi của Tổng khởi nghĩa.
3. Lực lượng nòng cốt trong Tổng khởi nghĩa.
4. Hỗ trợ lực lượng vǜ trang giành chính quyền.

**Câu 28:** Điểm mới của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 (5/1941) so với Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 (11/1939) là

1. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
2. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất.
3. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
4. Giải quyết nhiệm vụ dân tộc trong khuôn khổ của từng nước Đông Dương.

**Câu 29:** Để khắc phục điểm hạn chế về nhiệm vụ cách mạng trong Luận cương chính trị 10/1930, thời kì 1939-1945 Đảng chủ trương

1. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
2. thay khẩu hiệu “Thành lập Chính phủ Xô viết công nông binh” bằng khẩu hiệu “thành lập

Chính phủ dân chủ cộng hòa”.

1. giảm tô, giảm thuế, chia ruộng đất công, tiến tới thực hiện người cày có ruộng.
2. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, đề ra nhiệm vụ tịch thu ruộng đất bon thực dân, phong kiến chia cho dân cày nghèo.

**Câu 30:** Trung ương Đảng, Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc khi

1. Nội các Nhật Bản thông qua quyết định đầu hàng.
2. Đảng ta nhận được những thông tin về phát xít Nhật sắp đầu hàng.
3. Chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim bị khủng hoảng sâu sắc.
4. Phát xít Nhật đầu hàng đồng minh vô điều kiện.

**Câu 31:** Bước vào đông xuân 1953-1954 âm mưu của Pháp – Mĩ là

1. giành thắng lợi quân sự quyết định nhằm “kết thúc chiến tranh trong danh dự”.
2. giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
3. giành thắng lợi quân sự để tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.
4. giành thắng lợi để tranh thủ sự ủng hộ của thế giới trong chiến tranh Việt Nam.

**Câu 32:** Trong nội dung Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946, Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là

**A.** một quốc gia độc lập. **B.** một quốc gia độc lập, tự do.

**C.** một quốc gia tự trị. **D.** một quốc gia tự do.

**Câu 33:** Trong thời kì 1945-1954, các chiến dịch của quân đội và nhân dân Việt Nam đều nhằm

1. củng cố và mở rộng cĕn cứ địa kháng chiến Việt Bắc.
2. phá âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của giặc Pháp.
3. hỗ trợ chiến tranh du kích trong vùng tạm chiếm.
4. tiêu diệt một bộ phận sinh lực của thực dân Pháp.

**Câu 34:** “Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ không chịu mất nước, chứ không chịu làm nô lệ”. Câu vĕn này trích trong vĕn bản nào?

1. Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Trường Chinh.
2. “Tuyên ngôn Độc lập”.
3. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
4. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

**Câu 35:** Hai chiến lược chiến tranh mà Mĩ đều đánh phá miền Bắc là

1. Chiến tranh đơn phương và Chiến tranh đặc biệt.
2. Chiến tranh đặc biệt và Chiến tranh cục bộ.
3. Chiến tranh cục bộ và Chiến tranh đơn phương.
4. Chiến tranh cục bộ và Việt Nam hóa chiến tranh.

**Câu 36:** Thắng lợi lớn nhất mà quân dân ta đạt được trong cuộc Tiến công chiến lược NĂM 1972 là

**A.** mở rộng vùng giải phóng và phát triển lực lượng rộng khắp chiến trường miền Nam.

B chọc thủng ba phòng tuyển mạnh nhất của địch, giải phóng những vùng đất đai rộng lớn, đông dân.

1. buộc Mĩ phải tuyên bố “Mĩ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược
2. buộc Mĩ phải chấp nhận đến đàm phán với ta ở Pari.

**Câu 37:** Điểm giống nhau giữa Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (1954) và Hiệp định Pari về

Việt Nam (1973) là

1. các nước đế quốc cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.
2. quy định vị trí đóng quân giữa hai bên ở hai vùng riêng biệt.
3. đều quy định thời gian rút quân là trong vòng 300 ngày.
4. đều đưa đến thắng lợi trọn vẹn của cuộc kháng chiến.

**Câu 38:** Thắng lợi quân sự của quân và dân ta đã tác động trực tiếp đến việc kí kết Hiệp định Pari về Việt Nam là

1. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968).
2. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968); miền Bắc đánh bại chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mĩ (1968).
3. Cuộc Tiến công chiến lược NĂM 1972; chiến thắng Điện Biên Phủ trên không” (12/1972).
4. Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng miền Nam (1975).

**Câu 39:** Ý nghĩa quan trọng nhất của những thành tựu Việt Nam đạt được trong thời kì Đổi mới đất nước từ 1986 đến nay là gì?

1. Từng bước đưa đất nước quá độ lên chế độ XHCN khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn.
2. Nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.
3. Việt Nam trở thành quốc gia đang phát triển.
4. Củng cố vững chắc độc lập dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 40:** “Thống nhất đất nước vừa là nguyện vọng thiết tha của nhân dân cả nước, vừa là quy luật khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam” là nhận định

1. Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1/1959).
2. Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9/1975).
3. Hội nghị hiệp thương chính trị thống nhất đất nước (11/1975).
4. Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7/1973).

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-C** | **2-C** | **3-A** | **4-A** | **5-C** | **6-D** | **7-C** | **8-A** | **9-D** | **10-D** |
| **11-C** | **12-C** | **13-D** | **14-A** | **15-A** | **16-C** | **17-C** | **18-B** | **19-B** | **20-A** |
| **21-C** | **22-C** | **23-B** | **24-D** | **25-C** | **26-D** | **27-B** | **28-D** | **29-A** | **30-B** |
| **31-A** | **32-D** | **33-A** | **34-C** | **35-D** | **36-C** | **37-A** | **38-C** | **39-A** | **40-B** |

**Câu 1: C**

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

SGK 10 trang 61 - Tây Ban Nhà và Bồ Đào Nha là hai nước tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lí thế kỉ XV.

## Câu 2: C

Thời khóa phái Giacôbanh cầm quyền đã đưa Cách mạng tư sản Pháp đạt đến đỉnh cao bởi thời kì này vấn đề ruộng đất – đòi hỏi cơ bản của quần chúng nông dân được đáp ứng.

## Câu 3: A

Thể chế quân chủ chuyên chế có nghĩa có vua là người đứng đầu, có quyền lực tối cao, trực tiếp điều hành và giải quyết mọi việc trọng đại của quốc gia.

## Câu 4: A

Việc tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc nhằm mục đích cuối cùng là sáp nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng.

## Câu 5: C

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đã dẫn đến sự xuất hiện của 2 con đường giải quyết hậu quả khủng hoảng.

## Câu 6: D

Hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế là ý nghĩa Chính sách kinh tế mới NEP không phải là bài học về công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô.

## Câu 7: C

Các chính phủ Anh, Pháp, Mĩ đều có chung một mục đích là giữ nguyên trật tự thế giới có lợi cho mình. Họ lo sợ sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít nhưng vẫn thù ghét cộng sản. Vì giới cầm quyền các nước Anh, Pháp đã không liên kết chặt chẽ với Liên Xô chống phát xít, trái lại họ thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít hòng đẩy chiến tranh về phía Liên Xô.

## Câu 8: A

Hạn chế về đường lối cách mạng, chủ trương dựa vào Pháp để lật đổ phong kiến. Không một nước đế quốc thống trị nào lại bắt tay với nước thuộc địa để mà lật đổ tay sai của chúng. Chủ trương của Phan Châu Trinh không có khả năng thực hiện mà chỉ làm cho tư tưởng cứu nước của nhân dân bị phân tán.

## Câu 9: D

Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất từ 1897-1914 trong khi Chiến tranh thế giới thứ nhất diễn ra 1914 – 1918.

## Câu 10: D

Điểm chung là sử dụng các thủ đoạn chính trị: trong lần 1 tấn công ra Hà Nội - Bắc Kì, Pháp viện cớ nhờ giải quyết “vụ Đuy-nuy”; lần 2 Pháp vu cáo triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1884 lấy cớ ra Bắc => sau đó nổ súng xâm lược.

## Câu 11: C

SGK 11 trang 138 – Với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, phương thức sản xuất TBCN từng bước du nhập vào Việt Nam.

## Câu 12: C

Phương pháp loại trừ, suy luận – Phong trào yêu nước đấu tranh đầu XX bị chi phối bởi tư tưởng dân chủ tư sản và canh tân đất nước: Nhật Bản, Trung Quốc,... và phong trào đấu tranh dâng cao đầu thế kỉ XX trước sự vơ vét bóc lột của thực dân Pháp trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất.

## Câu 13: D

Từ 25/4 đến 26/6/1945 một Hội nghị quốc tế lớn đã họp tại Xan Phranxixcô (Mĩ) để thông qua Hiến chương và thành lập tổ chức Liên hợp quốc.

## Câu 18: B

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một cao trào giải phóng dân tộc đã dấy lên mạnh mẽ ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh. Hệ thống thuộc địa và chế độ phân biệt chủng tộc kéo dài từ nhiều thế kỉ đã bị sụp đổ hoàn toàn. Thắng lợi có ý nghĩa lịch sử đó đã đưa tới sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trẻ tuổi. Bản đồ Chính trị thế giới có sự thay đổi to lớn và sâu sắc.

## Câu 19: B

Định nghĩa toàn cầu hóa là quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng tác động lẫn nhau, phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các khu vực, các quốc gia, các dân tộc trên thế giới.

## Câu 20: A

Trong thập niên 70 của thế kỉ XX, xuất phát từ những nguyên nhân chủ quan và khách quan, căng thẳng trong Chiến tranh lạnh dần được hòa dịu bởi xu thế hòa 20 A hoãn Đông - Tây với một loạt các hiệp ước hạn chế vǜ khí quân sự trong những NĂM đầu 70. Đặc biệt là sự kí hết Hiệp định Henxinki vào NĂM 1975 giữa 33 | nước ở châu Âu với Mỹ và Canada.

## Câu 21: C

Với công cuộc đổi mới, Việt Nam cần thấy được vai trò và ý nghĩa của việc áp dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật trong xây dựng phát triển đất nước.

## Câu 22: C

Có thể nói thời điểm NĂM 1925 Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập ngay một chính đảng cộng sản mà đến 1930 mới thành lập. Muốn thành lập Đảng cần có những điều kiện: chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá sâu rộng, phong trào công nhân và phong trào yêu nước phát triển mạnh.

Tuy nhiên, thời điểm NĂM 1925, những yếu tố trên chưa hội tụ đầy đủ: hạt giống chủ nghĩa Mác - Lênin chưa bám sâu rễ vào cách mạng Việt Nam; phong trào công nhân NĂM 1925 tuy có bước phát triển nhưng chưa vượt qua được khuôn khổ của cuộc đấu tranh mang tính tự phát. Trước tình hình

đó, sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc là thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên để tuyên truyền lí luận giải phóng dân tộc, chuẩn bị về tổ chức, cán bộ cho việc thành lập chính đảng.

## Câu 23: B

Giai cấp lãnh đạo cách mạng trong Cương lƿnh chính trị đầu tiên và Luận cương chính trị đều là giai cấp công nhân với đội tiên phong là Đảng Cộng sản.

## Câu 24: D

Công nhân và nông dân đều là hai giai cấp chịu sự bóc lột nặng nề của đế quốc và phong kiến. Số lượng của giai cấp nông dân vốn đã động nên là lực lượng to lớn của cách mạng Công nhân và nông dân lại có mối quan hệ mật thiết với nhau. Hai giai cấp này dễ dàng tiếp thu tự tưởng vô sản nên có tinh thần cách mạng to lớn.

=>Liên minh công-nông sẽ tạo nên sức mạnh hùng hậu, làm nòng cốt cho Mặt trận dân tộc thống nhất, là nhân tố có tính chiến lược cho cách mạng Việt Nam.

## Câu 25: C

Từ trong phong trào 1930-1931, khối liên minh công - nông đã được hình thành. công nhân và nông dân đã đoàn kết trong phong trào đấu tranh cách mạng.

## Câu 26: D

Phong trào 1936-1939 đã tập hợp một lực lượng chính trị đông đảo và phương pháp đấu tranh phong phú.

* Lực lượng chính trị của quần chúng đông đảo công nhân, nông dân, tiểu tư sản,..
* Phương pháp đấu tranh phong phú: bán công khai, bán hợp pháp, bí mật, bất hợp pháp.

## Câu 27: B

Thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám NĂM 1945 là kết quả của sự kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vǜ trang. Trong đó, lực lượng vǜ trang giữ vai trò nòng cốt thì lực lượng giữ vai trò quyết định thắng lợi đó là tổng động viên sức mạnh của toàn thể lực lượng quần chúng chính trị.

## Câu 28: D

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941) chủ trưởng thành lập ở mỗi nước một mặt trận để đáp ứng được nhiệm vụ giải phóng dân tộc phù hợp với đặc điểm từng nước. Thành lập Mặt trận Việt Minh để cứu quốc đồng thời giúp đỡ Lào và Cam-pu-chia thành lập mặt trận cho mình. Đây được coi là điểm mới, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong việc giải quyết nhiệm vụ dân tộc trong khuôn khổ từng nước.

## Câu 29: A

Xuất phát từ hạn chế Luận cương chính trị 10/1930:

+ Xác định nhiệm vụ chiến lược là chống phong kiến và chống đế quốc, chưa xác định được mâu thuẫn cơ bản, còn nặng về đấu tranh giai cấp.

+ Chưa xác định được khả năng tham gia cách mạng của các giai cấp tầng lớp ngoài công nhân và nông dân.

Thời kì 1939-1945 ta đã chuyển hướng chỉ đạo đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu và tập hợp đông đảo quần chúng tham gia cách mạng trong Mặt trận Việt Minh.

## Câu 30: B

Ngay từ ngày 13/8/1945 khi nhận được thông tin về việc Nhật Bản sắp đầu hàng, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh lập tức thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.

## Câu 31: A

Bước vào đông xuân 1953-1954, Pháp được sự đồng ý của Mĩ đề ra kế hoạch Nava nhằm giành thắng lợi quân sự quyết định nhằm “kết thúc chiến tranh trong danh dự”.

## Câu 32: D

Trong nội dung Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946, Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do (SGK).

## Câu 33: A

Mỗi chiến dịch trong thời kì 1945-1954 có nội dung, tính chất khác nhau. Tuy nhiên, mục đích chung nhất của các chiến dịch này là tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.

## Câu 34: C

“Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ không chịu mất nước, chứ không chịu làm nô lệ” là đoạn trích trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

## Câu 35: D

* SGK 12, trang 173: Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” kết hợp đẩy mạnh chiến tranh xâm lược miền Nam với chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.
* SGK 12, trang 183: Trong thời gian diễn ra chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” quân ta đã giành thắng lợi ở cuộc Tiến công chiến lược 1972, đế quốc Mĩ tiến hành trở lại chiến tranh phá hoại miền Bắc.

## Câu 36: C

SGK 12, trang 183 – cuộc Tiến công chiến lược 1972 đã giáng đòn nặng nề vào chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, buộc Mĩ tuyên bố “Mĩ hóa” trở lại chiến tranh (tức là thừa nhận thất bại của Việt Nam hóa chiến tranh).

## Câu 37: A

Nguyên tắc quan trọng nhất của ta khi kí kết Hiệp định Giơnevơ và Pari đó là nguyên tắc cam kết tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

## Câu 38: C

Thất bại trong cuộc Tiến công chiến lược 1972 đánh dấu thất bại chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, Mĩ thực hiện bắn phá miền Bắc lần 2 nhằm giành thắng lợi quyết định. Tuy nhiên, với chiến thắng quyết định “Điện Biên Phủ trên không” Mĩ đã phải kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình Việt Nam.

## Câu 39: A

Kinh tế Việt Nam phát triển bỏ qua hình thái tư bản chủ nghĩa để tiến thẳng lên XHCN. Chính vì thế, Việt Nam thực hiện đổi mới từ NĂM 1986 chính là để từng bước đưa đất nước quá độ lên

CNXH. Đồng thời với những thành tựu mà ta đạt được trong công cuộc đổi mới đến nay đã chứng minh đường lối đổi mới là đúng đắn, có những bước đi cĕn bản phù hợp với thời kì.

## Câu 40: B

Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước. Nghị quyết của Đảng nêu rõ “Thống nhất đất nước vừa là nguyện vọng thiết tha của nhân dân cả nước, vừa là quy luật khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam”.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 13**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Điểm khác nhau cơ bản về tính chất của Cách mạng tư sản Pháp so với các Anh là gì?

1. Cách mạng tư sản Pháp là cuộc cách mạng tư sản triệt để, Cách mạng tư sản và cách mạng tư sản không triệt để.
2. Cách mạng tư sản Pháp do giai cấp tư sản lãnh đạo, cách mạng Anh do giai cấp tư sản và quý tộc mới lãnh đạo.
3. Cách mạng tư sản Pháp nổ ra dưới hình thức nội chiến, giải phóng dân tộc, Cách mạng tư sản Anh nổ ra dưới hình thức nội chiến.
4. Cách mạng tư sản Pháp sau thắng lợi thiết lập nền cộng hòa, Cách mạng tư sản Anh sau thắng lợi thiết lập nền quân chủ lập hiến.

**Câu 2:** Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự xuất hiện của chủ nghĩa xã hội không tưởng là

1. CNTB lúc này đang phát triển mạnh, giành quyền thống trị trên phạm vi toàn thế giới.
2. giai cấp công nhân đã bước lên vǜ đài chính trị như một lực lượng chính trị độc lập.
3. mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản ngày càng gay gắt.
4. chủ nghĩa tư bản đã bộc lộ những hạn chế của nó cần phải thay đổi.

**Câu 3:** Các triều đại phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hóa về vĕn hóa đối với nhân dân ta nhằm mục đích

1. bảo tồn và phát triển tinh hoa vĕn hóa phương Đông.
2. khai hóa vĕn minh cho nhân dân ta.
3. nô dịch, đồng hóa nhân dân ta về vĕn hóa.
4. phát triển vĕn hóa Hán trên đất nước ta.

**Câu 4:** Vĕn kiện nào sau đây được xem như là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta?

**A.** Nam quốc sơn hà. **B.** Bình Ngô đại cáo.

**C.** Hịch tướng sƿ. **D.** Phú sông Bạch Đằng.

**Câu 5:** Điểm nào sau đây là cơ bản nhất chứng tỏ Cách mạng Tân Hợi NĂM 1911 là cuộc cách mạng tư sản không triệt để?

1. Không nêu vấn đề đánh đổ đế quốc và không tích cực chống phong kiến.
2. Chưa đụng chạm đến giai cấp địa chủ phong kiến.
3. Không giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.
4. Không giải quyết được vấn đề mâu thuẫn của xã hội nửa thuộc địa nửa phong kiến.

**Câu 6:** Đức là kẻ hung hãn nhất trong cuộc đua giành thuộc địa cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX vì

1. nước Đức có tiềm lực kinh tế, quân sự nhưng lại ít thuộc địa, thị trường.
2. nước Đức có lực lượng quân đội hùng mạnh, được huấn luyện đầy đủ.
3. nước Đức có nền kinh tế phát triển mạnh nhất châu Âu.
4. giới quân phiệt Đức tự tin có thể chiến thắng các đế quốc khác.

**Câu 7:** Nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của trật tự Vécxai - Oasinhtơn là

1. sự hình thành liên minh phát xít gây Chiến tranh thế giới thứ hai.
2. sự không thỏa mãn về quyền lợi giữa các nước đế quốc.
3. sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc.
4. sự tác động mạnh mẽ của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.

**Câu 8:** Sau thất bại trong kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” ở Gia Định, Pháp chuyển sang lối đánh nào?

**A.** “chinh phục từng gói nhỏ”. **B.** “đánh chắc tiến chắc”.

**C.** “đánh phủ đầu”. **D.** “chinh phục từng địa phương”.

**Câu 9:** Thực dân Pháp dựa vào những duyên cớ nào để tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt

Nam?

1. Đổ lỗi cho Việt Nam không cho thương nhân người Pháp ghé vào Đà Nẵng trú bão.
2. Đổ lỗi cho Việt Nam coi trọng thương nhân Trung Quốc hơn thương nhân Pháp.
3. Triều đình nhà Nguyễn trả lời tối hậu thư của nước Pháp không đúng hạn.
4. Triều đình nhà Nguyễn “cấm đạo”, ngĕn cản thương nhân Pháp đến buôn bán.

**Câu 10:** Cuộc khởi nghĩa nào dưới đây không nằm trong phong trào Cần vương?

**A.** Hương Khê. **B.** Ba Đình. **C.** Bãi Sậy. **D.** Yên Thế.

**Câu 11:** Điểm chung và cǜng là ưu điểm lớn nhất trong phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX là

1. tập hợp được đông đảo các giai cấp, tầng lớp trong xã hội.
2. xác định đúng đối tượng đấu tranh là thực dân Pháp.
3. khởi nghĩa vǜ trang theo phạm trù phong kiến.
4. làm chậm quá trình khai thác thuộc địa của Pháp.

**Câu 12:** Những lực lượng xã hội mới xuất hiện ở Việt Nam đầu thế kỉ XX gồm

1. tư sản, nông dân và tiểu tư sản.
2. tư sản dân tộc, công nhân và địa chủ.
3. công nhân, tư sản và tiểu tư sản thành thị.
4. tiểu tư sản thành thị và công nhân.

**Câu 13:** Đặc điểm nổi bật của trật tự thế giới mới được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

1. thế giới hình thành “hai cực” TBCN và XHCN do Mĩ và Liên Xô đứng đầu mỗi bên.
2. hình thành một trật tự thế giới mới hoàn toàn do tư bản thao túng.
3. một trật tự thế giới mới được thiết lập trên cơ sở các nước tư bản thắng trận áp đặt quyền thống trị với các nước bại trận.
4. một trật tự thế giới mới được thiết lập trên cơ sở các nước tư bản thắng trận cùng nhau hợp tác để lãnh đạo thế giới.

**Câu 14:** Nội dung nào gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Anh, Mĩ, Liên Xô tại Hội nghị

Ianta (2/1945)?

1. Nhanh chóng kết thúc chiến tranh, tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, Nhật.
2. Thành lập tổ chức quốc tế - Liên hợp quốc.
3. Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận.
4. Giải quyết hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm.

**Câu 15:** Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử có ý nghĩa như thế nào?

1. Phá thế độc quyền vǜ khí nguyên tử của Mĩ.
2. Làm giảm uy tín của Mĩ trên trường quốc tế.
3. Buộc Mĩ phải thực hiện chiến lược toàn cầu.
4. làm Mĩ lo sợ và phát động “Chiến tranh lạnh” chống Liên Xô.

**Câu 16:** Bán đảo Triều Tiên bị chia cắt làm 2 miên theo vƿ tuyên 38 từ sau Chiến tranh thế gi hai cho đến nay là do

1. quyết định của hội nghị Ianta (2/1945).
2. tác động của Chiến tranh lạnh.
3. hai miền Triều Tiên thỏa thuận, kí kết hiệp định tại Bàn Môn Điếm (1953).
4. thỏa thuận của Mỹ và Liên Xô.

**Câu 17:** Nội dung nào không thể hiện đúng mục tiêu chiến lược của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ

hai?

1. Can thiệp vào công việc nội bộ của các nước đồng minh.
2. Đàn áp phong trào cách mạng thế giới.
3. Thực hiện âm mưu làm bá chủ thế giới.
4. Chống phá Liên Xô và các nước XHCN.

**Câu 18:** Một trong những mục đích của Mĩ khi đề ra “Kế hoạch Mácsan” (1947) là tập hợp các nước Tây Âu vào

1. liên minh kinh tế đối lập với các nước xã hội chủ nghĩa.
2. liên minh quân sự chống Liên Xô và các nước Đông Âu.
3. liên minh chính trị chống Liên Xô và các nước Đông Âu.
4. tổ chức chính trị - quân sự chống lại phe xã hội chủ nghĩa.

**Câu 19:** Xu thế toàn cầu hóa bắt đầu từ khi nào?

**A.** Những NĂM 60 của thế kỉ XX. **B.** Những NĂM 70 của thế kỉ XX.

**C.** Những NĂM 80 của thế kỉ XX. **D.** Những NĂM 90 của thế kỉ XX.

**Câu 20:** Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại (những NĂM 40 thế kỉ XX) diễn ra theo trình tự nào?

**A.** Kỹ thuật – khoa học – sản xuất. **B.** Sản xuất – kỹ thuật – khoa học.

**C.** Khoa học – kỹ thuật – sản xuất. **D.** Sản xuất – khoa học – kỹ thuật.

**Câu 21:** Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là

**A.** sự ra đời của khối quân sự đối lập. **B.** cục diện “Chiến tranh lạnh”.

**C.** xu thế toàn cầu hóa. **D.** sự hình thành các liên minh kinh tế.

**Câu 22:** Sự kiện nào đánh dấu sự thất bại hoàn toàn ngọn cờ cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tự sản ở Việt Nam trong những NĂM 20-30 của thế kỉ XX?

1. Cuộc vận động Duy tân tan rã và Phan Châu Trinh bị bắt.
2. Phong trào Cần Vương Thất bại và vua Hàm Nghi bị bắt.
3. Việt Nam Quang phục hội bị tan rã và Phan Bội Châu bị bắt.
4. Khởi nghĩa Yên Bái thất bại, Việt Nam Quốc dân đảng tan rã.

**Câu 23:** Các nhà xuất bản Nam Đồng thư xã, Cường học thư xã, Quan hải tùng thư là của

1. địa chủ và tư sản Việt Nam.
2. tự sản và địa chủ lớn ở Nam Kì.
3. tầng lớp tiểu tư sản, trí thức.
4. tự sản Việt Nam.

**Câu 24:** NĂM 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam vì lí do nào dưới đây?

1. Chỉ thị của Quốc tế Cộng sản.
2. Công nhân chưa trưởng thành, chủ nghĩa Mác - Lênin chưa được truyền bá rộng rãi.
3. Lực lượng cách mạng chưa được tập hợp, giác ngộ đầy đủ.
4. Pháp tăng cường đàn áp phong trào cách mạng.

**Câu 25:** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên chuẩn bị điều kiện về tư tưởng chính trị cho việc thành lập chính đảng vô sản ở Việt Nam. Nội dung nào dưới đây chứng tỏ điều đó?

1. xây dựng tổ chức cơ sở ở khắp cả nước.
2. thành lập cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội.
3. xuất bản tờ báo Thanh niên làm cơ quan ngôn luận của Hội.
4. đặt trụ sở của Tổng bộ tại Quảng Châu (Trung Quốc).

**Câu 26:** Sự khác biệt giữa phong trào đấu tranh của nông dân Nghệ - Tƿnh với phong trào đấu tranh trong cả nước trong NĂM 1930 là gì?

1. Những cuộc biểu tình của nông dân chỉ đặt ra mục tiêu cải thiện đời sống.
2. Nông dân đấu tranh chưa có khẩu hiệu cụ thể.
3. Nông dân đấu tranh bằng lực lượng chính trị.
4. Những cuộc đấu tranh của nông dân có vǜ trang tự vệ.

**Câu 27:** Nguyên nhân chủ yếu làm cho cuộc vận động dân chủ 1936-1939 kết thúc là

1. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
2. Chính phủ phái hữu cầm quyền ở Pháp, bọn phản động thuộc địa phản công phong trào cách mạng.
3. Liên Xô – thành trì của phong trào cách mạng suy yếu do bị đế quốc tấn công.
4. Đảng Cộng sản Đông Dương phải rút vào hoạt động bí mật.

**Câu 28:** Thời điểm nào được Đảng ta xác định là “thời cơ ngàn NĂM có một để thực hiện cuộc tông khởi nghĩa giành chính quyền?

1. Khi quân Đồng minh đánh bại phe phát xít.
2. Khi phát xít Đức đầu hàng Đồng minh.
3. Khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh, quân Nhật ở Đông Dương rệu rã, Chính phủ tay sai

hoang mang lo sợ.

1. Khi các yếu tố chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa đã đầy đủ, nhân dân sẵn sàng nổi dậy giành chính quyền.

**Câu 29:** Thay khẩu hiệu “Thành lập chính quyền Xô viết công nông” bằng khẩu hiệu “Chính phủ cộng hòa dân chủ” là chủ trương của nghị quyết nào sau đây?

1. Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1939.
2. Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1940.
3. Hội nghị Trung ương Đảng tháng 5/1941.
4. Hội nghị Trung ương Đảng tháng 8/1945.

**Câu 30:** Tại sao Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng 5/1941 lại chủ trương tthành lập Việt Nam độc lập đồng minh?

1. Vì để chuẩn bị khởi nghĩa vǜ trang.
2. Vì muốn tập hợp đoàn kết các lực lượng yêu nước chống kẻ thù chung.
3. Vì muốn thành lập mặt trận ở các nước Lào và Campuchia.
4. Vì muốn giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước.

**Câu 31:** Trong các nội dung sau đây, nội dung nào không nằm trong Hiệp định Giơnevơ?

1. Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, thống nhất, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia.
2. Hai bên thực hiện ngừng bắn ở Nam Bộ để giải quyết vấn đề Đông Dương bằng con đường hòa bình.
3. Việt Nam sẽ thực hiện thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước vào tháng

7/1956.

1. Trách nhiệm thi hành Hiệp định thuộc về những người kí Hiệp định và những người kế tục nhiệm vụ của họ.

**Câu 32:** Nhận xét chung về thái độ của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với quân đội Tưởng giới Thạch là

**A.** ta nhân nhượng tuyệt đối. **B.** ta nhân nhượng từng bước.

**C.** ta nhân nhượng có nguyên tắc. **D.** ta nhân nhượng quá nhiều.

**Câu 33:** Vì sao thực dân Pháp không thực hiện âm mưu mở rộng chiến tranh ra cả nước ngay khi đánh chiếm Nam Bộ?

1. Vì chưa có thêm viện binh.
2. Vì phải khôi phục đất nước sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
3. Vì phải giải giáp quân đội Nhật tại Nam Bộ.
4. Vì vấp phải tinh thần đoàn kết kháng chiến của nhân dân Việt Nam.

**Câu 37:** Do đâu mà nước ta bị chia cắt làm hai miền sau Hiệp định Giơnevơ NĂM 1954?

1. Do Mĩ và chính quyền Ngô Đình Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ.
2. Do các bên quan sát ngĕn cản không cho các lực lượng ở Việt Nam tiến hành hiệp thương tổng tuyển cử.
3. Do phía cách mạng Việt Nam không thi hành nghiêm túc Hiệp định Giơnevơ.
4. Do pháp phá hoại Hiệp định Giơnevơ NĂM 1954 và không chịu rút quân.

**Câu 38:** Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

1. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vǜ trang.
2. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.
3. kết hợp khởi nghĩa với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.
4. kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao.

**Câu 39:** Ý nghĩa quan trọng nhất của những thành tựu Việt Nam đạt được trong thời kì Đổi mới đất nước từ NĂM 1986 đến nay là gì?

1. Từng bước đưa đất nước quá độ lên chế độ XHCN khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn.
2. Nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.
3. Việt Nam trở thành quốc gia đang phát triển.
4. Củng cố vững chắc độc lập dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 40:** Đánh giá về tình hình cách mạng Việt Nam sau Đại thắng mùa xuân NĂM 1975?

1. Việt Nam đã hoàn thành cách mạng vô sản.
2. Việt Nam đã hoàn thành cách mạng XHCN.
3. Việt Nam đã hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.
4. Việt Nam đã hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước trên mọi lƿnh vực.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-A** | **2-C** | **3-C** | **4-A** | **5-A** | **6-B** | **7-A** | **8-A** | **9-D** | **10-D** |
| **11-A** | **12-C** | **13-A** | **14-C** | **15-A** | **16-B** | **17-A** | **18-B** | **19-C** | **20-C** |
| **21-B** | **22-D** | **23-C** | **24-B** | **25-C** | **26-D** | **27-A** | **28-C** | **29-A** | **30-D** |
| **31-B** | **32-C** | **33-D** | **34-D** | **35-A** | **36-B** | **37-A** | **38-D** | **39-A** | **40-C** |

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Câu 1: A**

Cách mạng tư sản Anh mang tính chất bảo thủ không triệt để (chưa giải quyết vấn để ruộng đất cho nông dân, giai cấp tư sản không dám duy trì nền cộng hoà mà phải liên minh với thế lực phong kiến, thiết lập nên nhà nước quân chủ lập hiến). Cách mạng tư sản Pháp là cuộc cách mạng triệt để giải quyết được vấn đề 48 dat cho nông dân - lực lượng đông đảo làm nên thắng lợi của cách mạng.

## Câu 2: C

Với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế TBCN với sự cầm quyền của giai cấp tư sản dẫn đến quan hệ bóc lột giữa chủ và thợ ngày càng lên cao – mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản. Tình cảnh khổ cực của những người lao động đã tác động vào ý thức, tư tưởng của một số người tiến bộ tron ngǜ tư sản. Họ nhận thức được mặt trái của xã hội tư bản, mong muốn một xã hội tốt đẹp hơn, không có tư hữu, bóc lột. Tư tưởng đó là nội dung của chủ nghĩa xã hội không tưởng.

## Câu 3: C

Các triều đại phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hóa về vĕn hóa đối với nhân dân ta nhằm mục đích nô dịch, đồng hóa nhân dân ta về vĕn hóa.

## Câu 4: A

Trong cuộc kháng chiến chống Tống lần hai, để cổ vǜ tinh thần sƿ khí chiến đá, của binh lính, Thái úy Lý Thường Kiệt đã sáng tác bài thơ “Nam quốc sơn ho – được coi là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta.

## Câu 5: A

* Cách mạng Tân Hợi là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản: lật đổ chế độ phong kiến Mãn Thanh do giai cấp tư sản lãnh đạo, mở đường cho kinh tế TBCN phát triển.
* Tuy nhiên đây là cuộc cách mạng chưa triệt để:

+ Không thủ tiêu được thực sự giai cấp phong kiến.

+ Không đụng chạm đến các nước đế quốc.

+ Không giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

## Câu 6: B

Đức là một nước đế quốc “trẻ” có tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh nhưng lại có ít thị trường và thuộc địa. Chính vì thế, giới cầm quyền Đức đã đề ra kế hoạch tiến hành chiến tranh nhằm giành giật thị trường, thuộc địa.

=> Trong cuộc đua giành giật thuộc địa, Đức là kẻ hung hãn nhất.

## Câu 7: A

Từ cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 các nước Đức, Ý, Nhật lựa chọn con đường phát xít hóa bộ máy thống trị, liên kết với nhau hình thành liên minh phát xít gây chiến tranh quy mô lớn nhằm chia lại lớn => Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, trật tự Vécxai - Oasinhtơn bị phá vỡ.

## Câu 8: A

Sau thất bại trong kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” ở Gia Định, Pháp chuyển sang lối đánh “chinh phục từng gói nhỏ”.

## Câu 9: D

Thực dân Pháp lợi dụng việc truyền đạo Thiên Chúa giáo để chuẩn bị tiến hành xâm chiếm Việt Nam. Đặc biệt với những chính sách “cấm đạo” xua đổi giáo sƿ phương Tây sai lầm của triều Nguyễn đã là cái cớ để thực dân Pháp tiến hành chiến tranh xâm lược.

## Câu 10: D

Phong trào Cân vương là phong trào đấu tranh theo khuynh hướng hệ tư tưởng phong kiến do vĕn thân sƿ phụ hưởng ứng lãnh đạo. Còn phong trào nông dân Yên Thế là phong trào đấu tranh tự phát của nông dân vùng Yên Thế.

## Câu 11: A

Phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX (tiêu biểu là phong độ vương và khởi nghĩa nông dân Yên Thế) có điểm chung và cǜng là ưu điểm nhất là thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân, các giai cấp tầng lớp xã hội tham gia vào phong trào đấu tranh. Làm cho phong trào yêu nước đấu tranh chống Pháp cuối thế kỉ XIX mạnh mẽ và rộng khắp,

## Câu 12: C

SGK 11 trang 139 - Những lực lượng xã hội mới xuất hiện ở Việt Nam đầu thế kỉ XX gồm công nhân, tự sản và tiểu tư sản thành thị.

## Câu 13: A

Trật tự Ianta là trật tự hại cực do Mĩ và Liên Xô đại diện cho TBCN và XHCN thiết lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Trật tự này đã chi phối mối quan hệ quốc tế trong khoảng 40 NĂM từ 1945- 1991.

## Câu 14: C

Thực chất Hội nghị Ianta là hội nghị phân chia thành quả chiến tranh giữa các cường quốc thắng trận phe Đồng minh chống phát xít. Các quyết định ở Ianta chi phối rất lớn đến hòa bình, an ninh và trật tự thế giới sau chiến tranh. Chính vì vậy, Hội nghị diễn ra trong không khí căng thẳng, nhất là vấn đề phân chia phạm vị ảnh hưởng sau chiến tranh chủ yếu của Mỹ và Liên Xô ở châu Âu và châu Á.

## Câu 15: A

Sự kiện có ý nghĩa quan trọng, nó phá vỡ thế độc quyền bom nguyên tử của Mĩ và làm cân bằng trật tự hai cực sau chiến tranh.

## Câu 16: B

Sau khi chiến tranh kết thúc trong bối cảnh Chiến tranh lạnh, bán đảo Triều Tiên bị chia cắt với vƿ tuyến 38. Phía bắc là nước Cộng hòa Nhân dân Triều Tiên, phía nam là nước Đại Hàn Dân quốc. NĂM 1950, xảy ra chiến tranh 2 miền Nam Bắc mặc dù đã kí Hiệp định đình chiến, vƿ tuyến 38 vẫn là gianh giới trên bán đảo này.

## Câu 17: A

Mục tiêu bao quát của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là thực hiện chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới với 3 mục tiêu:

Một là: ngĕn chặn và tiến tới xóa bỏ CNXH trên phạm vi thế giới.

Hai là: đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, phong trào chống chiến tranh vì hòa bình, dân chủ thế giới.

Ba là: khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ. Mĩ không hề can thiệp vào công việc nội bộ các nước đồng minh.

## Câu 18: B

Kế hoạch Mácsan ra đời (6/1947) với khoản viện trợ không hoàn lại 17 tỉ USD, Mĩ đã giúp các nước Tây Âu phục hồi nền kinh tế bị tàn phá sau chiến tranh. Mặt khác, thông qua kế hoạch này Mĩ còn nhằm tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống Liên Xô và các nước Đông Âu. .

## Câu 19: C

Một hệ quả quan trọng của cách mạng khoa học – kỹ thuật từ đầu những NĂM 80 của thế kỉ XX, nhất là tu của thế kỉ XX, nhất là từ sau Chiến tranh lạnh, thế giới đã diễn ra xu thế toàn cầu hóa.

## Câu 20: C

Mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học. Khoa học gắn liền với kỹ thuật, khoa học đi trước mở đường cho kỹ thuật. Đến lượt mình, kỹ thuật lại mở đường cho sản xuất. Khoa học tham gia trực tiếp vào sản xuất, trở thành nguồn gốc chính của những tiến bộ kỹ thuật và công nghệ.

=>Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật diễn ra theo trình tự: khoa học - kỹ thuật | - sản xuất.

## Câu 21: B

NĂM 1947, với thông điệp của Tổng thống Mỹ Truman phát biểu tại Quốc hội Mĩ đánh dấu cục diện Chiến tranh lạnh được xác lập. Đây là cuộc chiến tranh không tiếng súng giữa hai phe TBCN và XHCN đứng đầu là Mĩ và Liên Xô. Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc bằng sự kiện: cuộc gặp gỡ không chính thức giữa hai nhà lãnh đạo Mĩ và Liên Xô tại Manta (Địa Trung Hải) mở ra thời kì mới trong quan hệ quốc tế.

Như vậy, Chiến tranh lạnh là nhân tố chi phối chủ yếu quan hệ quốc tế phần lớn nửa sau thế kỉ XX.

## Câu 22: D

Việt Nam Quốc dân đảng là chính đảng hoạt động theo khuynh hướng dân chủ tư sản với chủ trương tiến hành bạo lực cách mạng. Sau vụ ám sát trùm mộ phu Badanh ở Hà Nội, nhân sự kiện này đã bị Pháp tăng cường khủng bố. Bị động trước tình thế, những nhà lãnh đạo chủ chốt Việt Nam Quốc dân đảng quyết định dốc toàn lực lượng thực hiện khởi nghĩa Yên Bái. Tuy nhiên, khởi nghĩa nhanh chóng thất bại chấm dứt khuynh hướng đầu tranh dân chủ tư sản.

## Câu 23: C

Tầng lớp tiểu tư sản trí thức ra đời gắn liền với cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp. Từ khi ra đời đã tích cực tham gia vào phong trào yêu nước đấu tranh của dân tộc bằng nhiều hình thức đấu tranh phong phú đòi quyền tự do dân, dân chủ: mít tinh, biểu tình, viết báo, phát hành nhiều sách báo tiến bộ thông qua việc thành lập các nhà xuất bản.

## Câu 24: B

Có thể nói thời điểm NĂM 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập ngay một chính đảng cộng sản mà đến NĂM 1930 mới thành lập. Muốn thành lập Đảng cần có những điều kiện: Chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá sâu rộng: phong trào công nhân và phong trào yêu nước phát triển mạnh.

Tuy nhiên, thời điểm 1925 những yếu tố trên chưa hội tụ đầy đủ: hạt giống chủ nghĩa Mác - Lênin chưa bám sâu rễ vào cách mạng Việt Nam; phong trào công nhân NĂM 1925 tuy có bước phát triển nhưng chưa vượt qua được khuôn khổ của cuộc đấu tranh mang tính tự phát. Trước tình hình đó, sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc là thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên để tuyên truyền lí luận giải phóng dân tộc, chuẩn bị về tổ chức, cán bộ cho việc thành lập chính đảng.

## Câu 25: C

Báo Thanh niên là cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Tờ báo này kết hợp với tác phẩm Đường Kách mệnh NĂM 1927 đã trang bị lí luận cho hội viên của Hội. Từ đó Hội lại truyền bá những lí luận giải phóng dân tộc này đến phong trào đấu tranh của các cấp, tầng lớp trên cả nước, đặc biệt là phong trào công nhân.

=> Chuẩn bị về điều kiện tư tưởng chính trị cho việc thành lập chính đảng vô sản ở Việt Nam.

## Câu 37: A

Sau khi Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương được kí kết NĂM 1954, Mĩ và chính quyền Ngô Đình Diệm thực hiện phá hoại hiệp định, thực hiện âm mưu chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

## Câu 38: D

SGK 12, trang 197 - Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi thể hiện đường lối chính trị, quân sự độc lập, đúng đắn sáng tạo, tiến hành đồng thời cách mạng XHCN ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, Với phương pháp đấu tranh linh hoạt kết hợp đấu tranh quân sự - chính trị - ngoại giao.

## Câu 39: A

Kinh tế Việt Nam phát triển bỏ qua hình thái tư bản chủ nghĩa để tiến thẳng lên A1CN. Chính vì thế Việt Nam từ NĂM 1986 thực hiện đổi mới chính là để từng bước đưa đất nước quá độ lên CNXH. Đồng thời với những thành tựu mà ta đạt được trong công cuộc đổi mới đến nay đã chứng minh đường lối đổi mới là đúng đắn, có những bước đi cĕn bản phù hợp với thời kì.

## Câu 40: C

Sau NĂM 1975, Việt Nam đã thống nhất về mặt lãnh thổ, đất nước sạch bóng quân thù nhưng hai miền tồn tại hai hình thức nhà nước khác nhau: Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

=> Tình trạng này trái với nguyện vọng nhân dân, đặt ra yêu cầu bức thiết phải hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 14**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Vì sao nước Anh là nước tiến hành cách mạng công nghiệp đầu tiên trên thế giới?

1. Nước Anh nổ ra cuộc cách mạng tư sản sớm.
2. Nước Anh có điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh sản xuất.
3. Nước Anh thu được nhiều lợi nhuận trong các cuộc phát kiến địa lí.
4. Nước Anh có thuộc địa rộng lớn.

**Câu 2:** Nhận xét nào sau đây đúng về ý nghĩa của phong trào công nhân châu Âu nửa đầu thế kỉ

XIX?

1. Đánh dấu một bước trưởng thành của phong trào công nhân quốc tế.
2. Giai cấp công nhân đã trưởng thành.
3. Làm các chủ xưởng phải tăng lương theo yêu cầu của công nhân.
4. Chủ nghĩa tư bản thụt lùi một bước.

**Câu 3:** Cuộc khởi nghĩa đầu tiên của nhân dân Âu Lạc chống lại ách đô hộ của bọn phong kiến phương Bắc là

**A.** khởi nghĩa Bà Triệu. **B.** khởi nghĩa Lý Bí.

**C.** khởi nghĩa Hai Bà Trưng. **D.** khởi nghĩa Phùng Hưng.

**Câu 4:** Tính chất của các cuộc chiến tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến Việt Nam diễn ra trong suốt các thế kỉ XVI-XVIII là

1. là cuộc cách mạng tư sản.
2. là cuộc nội chiến.
3. là cuộc chiến tranh phi nghĩa giữa các thế lực phong kiến đối lập.
4. là cuộc chiến tranh chính nghĩa bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 5:** Tại sao Đức, Ý, Nhật Bản lại đi theo con đường phát xít hóa chế độ chính trị để cứu vĕn tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng của mình?

1. Do có ít, hoặc không có thuộc địa, thiếu vốn, nguyên liệu và thị trường.
2. Do nhà nước tồn tại những phần tử phản động âm mưu nắm chính quyền.
3. Do sức ép mạnh mẽ từ các nước Anh, Pháp, Mĩ.
4. Do hai khối đế quốc thành lập ở châu Âu.

**Câu 6:** Điểm khác biệt lớn nhất giữa phong trào Ngǜ Tứ (1919) với Cách mạng Tân Hợi (1911) là gì?

1. Sinh viên, học sinh là lực lượng khởi xướng phong trào.
2. Có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc.
3. Tính chất chống đế quốc rất cao và triệt để.
4. Có sự tham gia của giai cấp công nhân.

**Câu 7:** Yếu tố nào chi phối làm cho Nhật Bản mang đặc điểm là chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt?

1. Vừa tiến lên TBCN, vừa duy trì chế độ phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh kinh tế.
2. Vừa tiến lên TBCN, vừa duy trì quyền sở hữu ruộng đất phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh kinh tế.
3. Vừa tiến lên TBCN, vừa duy trì quyền sở hữu ruộng đất phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh quân sự.
4. Vừa tiến lên TBCN, vừa duy trì chế độ phong kiến, chủ trương xây dựng nước Nhật bằng sức mạnh quân sự.

**Câu 8:** Chính sách “bế quan tỏa cảng” của triều Nguyễn thực chất là

1. nghiêm cấm các hoạt động buôn bán.
2. nghiêm cấm các thương nhân buôn bán hàng hóa với nước ngoài.
3. không giao thương với thương nhân phương Tây.
4. cấm người nước ngoài đến buôn bán ở Việt Nam.

**Câu 9:** Lực lượng đông đảo và hăng hái nhất trong phong trào yêu nước ở Việt Nam đầu thế kỉ XX là

1. giai cấp nông dân.
2. giai cấp công nhân và tư sản dân tộc.
3. tiểu tư sản thành thị và công nhân.
4. giai cấp công nhân.

**Câu 10:** Yếu tố nào quyết định nhất để khuynh hướng dân chủ tư sản được du nhập, trở thành khuynh hướng chủ đạo của phong trào yêu nước Việt Nam trong NĂM đầu thế kỉ XX?

1. Khuynh hướng phong kiến đã bị thất bại, bế tắc
2. Xã hội Việt Nam đã xuất hiện thêm những lực lượng mới, tiến bộ hơn.
3. Khuynh hướng dân chủ tư sản có sức sống mãnh liệt đối với nhân dân ta.
4. Sự chuyển biến và hoạt động tích cực của các sƿ phu yêu nước thức thời.

**Câu 11:** Điểm khác biệt cĕn bản giữa phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỉ XX so với cuối thế kỉ XIX là ở

1. tính chất và khuynh hướng.
2. giai cấp lãnh đạo và lực lượng tham gia.
3. hình thức và phương pháp đấu tranh.
4. quan niệm và khuynh hướng cứu nước.

**Câu 12:** Trong cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Kinh thành Huế, Tôn Thất Thuyết hạ lệnh cho các đạo quân tấn công vào các địa điểm nào?

1. chùa Thiên Mụ và đồn Mang Cá.
2. Đại Nội và tòa Khâm sứ.
3. tòa Khâm sứ và đồn Mang Cá.
4. Đại Nội và đồn Mang Cá.

**Câu 13:** Sắp xếp các sự kiện sau theo trình tự thời gian.

1. Hội nghị Pốtxđam tổ chức tại Đức;
2. Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc;
3. Hội nghị Ianta được triệu tập;
4. Hội nghị quốc tế được triệu tập tại Xan Phranxixcô.

**A.** 5, 4, 1, 2. **B.** 1, 2, 3, 4. **C.** 2, 3, 4, 1. **D.** 2, 3, 1, 4.

**Câu 14:** Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ NĂM 1991 đến NĂM 2000 là ngả về phương Tây, khôi phục và phát triển quan hệ với các nước ở

* 1. châu Á. **B.** châu Âu. **C.** châu Phi. **D.** châu Mỹ.

**Câu 15:** Điểm tương đồng trong công cuộc cải cách – mở cửa ở Trung Quốc với công cuộc cải tổ ở Liên Xô và đổi mới đất nước ở Việt Nam là

1. tiến hành cải tổ về chính trị, cho phép đa nguyên đa đảng.
2. lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, mở rộng hội nhập quốc tế.
3. đều tiến hành khi đất nước lâm vào tình trạng không ổn định, khủng hoảng kéo dài.
4. Đảng Cộng sản nắm quyền lãnh đạo, kiên trì theo con đường xã hội chủ nghĩa.

**Câu 16:** Sau NĂM 1945, nhiều nước Đông Nam Á vẫn phải tiếp tục cuộc đấu tranh để giành và bảo vệ độc lập vì

**A.** thực dân Pháp xâm lược trở lại. **B.** quân phiệt Nhật Bản xâm lược trở lại.

**C.** Mĩ và Hà Lan xâm lược trở lại. **D.** thực dân Âu - Mĩ trở lại xâm lược.

**Câu 17:** Để thoát khỏi tình trạng đối đầu căng thẳng giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, châu Âu đã

1. thành lập Cộng đồng châu Âu (EC).
2. giúp đỡ Đông Âu phát triển kinh tế.
3. rút khỏi các khối quân sự do Liên Xô và Mĩ đứng đầu.
4. kí Hiệp định Henxinki.

**Câu 18:** Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** Anh. **B.** Mỹ. **C.** Pháp. **D.** Nhật.

**Câu 19:** Điểm khác nhau cĕn bản giữa cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại so với cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII là mọi phát minh kỹ thuật đều.

**A.** dựa trên các ngành khoa học cơ bản. **B.** bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.

**C.** xuất phát từ nhu cầu chiến tranh. **D.** bắt nguồn từ thực tiễn.

**Câu 22:** Góp phần thực hiện việc kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước, thúc đẩy nhanh sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là ý nghĩa các

1. phong trào chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa.
2. phong trào đòi tự do dân chủ của tiểu tư sản.
3. phong trào vô sản hóa.
4. phong trào công nhân.

**Câu 23:** Cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản đảng là

**A.** báo Nhành lúa. **B.** báo Thanh niên.

**C.** báo Búa liềm. **D.** báo Người nhà quê.

**Câu 24:** Hai xu hướng cứu nước trong phong trào cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX, tuy không đối lập nhau, bài xích nhau vì

1. đều chủ trương lật đổ chế độ phong kiến.
2. đều dựa vào Nhật Bản để đấu tranh
3. đều nhằm vào mục đích cứu nước cứu dân.
4. đều dựa vào tầng lớp trên của xã hội.

**Câu 25:** Con đường cách mạng Việt Nam được xác định trong Cương lƿnh chính trị đầu tiên do đồng chí Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, đó là

1. làm cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để đi tới xã hội cộng sản.
2. thực hiện cách mạng ruộng đất cho triệt để.
3. tịch thu hết sản nghiệp của bọn đế quốc.
4. đánh đổ địa chủ phong kiến, làm cách mạng thổ địa sau đó làm cách mạng dân tộc.

**Câu 26:** Đâu không phải là thành công mà phong trào dân chủ 1936-1939 đạt được?

1. Khối liên minh công - nông được hình thành.
2. Đảng đã có một cuộc tập dượt chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa.
3. Buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách.
4. Đảng đã tập hợp được lực lượng chính trị hùng hậu cho cách mạng.

**Câu 27:** Khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật - Pháp” được thay bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” được nêu ra trong

1. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941).
2. Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.
3. Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ 13 đến 15/8/1945).
4. Nghị quyết của Đại hội Quốc dân Tân Trào.

**Câu 28:** Tính chất điển hình của Cách mạng tháng Tám NĂM 1945 ở Việt Nam là

**A.** dân chủ tư sản kiểu cǜ. **B.** giải phóng dân tộc.

**C.** dân chủ tư sản kiểu mới. **D.** dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 29:** Ý nào dưới đây không phản ánh đúng về vai trò của Mặt trận Việt Minh từ khi thành lập đến Cách mạng tháng Tám NĂM 1945?

1. Góp phần xây dựng lực lượng chính trị hùng hậu.
2. Tham gia xây dựng lực lượng vǜ trang và tập dượt quần chúng nhân dân.
3. Phối hợp với lực lượng đồng minh tham gia chính quyền.
4. Xây dựng cĕn cứ địa cách mạng.

**Câu 30:** So với Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (11/1939) thì Hội nghị 5/1941 hoàn chỉnh hơn ở điểm nào về cách thức giành chính quyền?

1. Thành lập mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi.
2. Xác định hình thái khởi nghĩa là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
3. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thực hiện giảm tô, giảm sức.
4. Xác định nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt là đánh đế quốc tay sai, giải phóng dân tộc.

**Câu 31:** Khẩu hiệu nào dưới đây được nêu ra trong chiến dịch Biên giới thu đông NĂM 1950?

1. “Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp”.
2. “Tất cả để đánh thắng giặc Pháp xâm lược”.
3. “Tất cả cho chiến dịch được toàn thắng”.
4. “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”.

**Câu 32:** Vì sao Hiệp ước Hoa – Pháp được kí kết (2/1946)?

1. Mĩ muốn trao miền Bắc Việt Nam cho Pháp.
2. Trung Hoa Dân quốc cần tập trung lực lượng để đối phó với lực lượng của Đảng Cộng sản Trung Quốc ở trong nước; Pháp âm mưu thôn tính cả nước ta**.**
3. Quân Pháp ngày càng mạnh về mọi mặt.
4. Quân Trung Hoa Dân quốc gặp nhiều khó khĕn ở Việt Nam.

**Câu 33:** Cho các dữ liệu sau:

1. Bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
2. Thông qua Chính phủ liên hiệp kháng chiến.
3. Thông qua bản Hiến pháp đầu tiên.

Sắp xếp thời gian những biện pháp của Đảng Cộng và Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng chính quyền cách mạng sau ngày 2/9/1945.

**A.** 1,2,3. **B.** 2, 1, 3. **C.** 3,2,1. **D.** 1,3, 2.

**Câu 34:** Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng trong những NĂM 1946 – 1954 mang tính chất gì?

* 1. dân chủ nhân dân. **B.** khoa học và đại chúng.

**C.** dân tộc và dân chủ. **D.** chính nghĩa và nhân dân.

**Câu 35:** Sau khi quân Mĩ rút khỏi miền Nam Việt Nam, chính quyền Sài Gòn đã có hành động như thế nào ở miền Nam?

1. Không còn thực hiện kế hoạch “Việt Nam hóa chiến tranh”.
2. Chấp nhận đầu hàng lực lượng cách mạng miền Nam Việt Nam.
3. Tiến hành chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”.
4. Tiếp tục nhận viện trợ từ Mĩ.

**Câu 36:** Cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân ta chuyển sang giai đoạn như thế nào sau chiến dịch Tây Nguyên giành thắng lợi?

1. Tiến công chiến lược trên khắp cả nước.
2. Tiến công chiến lược trên khắp miền Nam.
3. Tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.
4. Mở chiến dịch Huế - Đà Nẵng, chia cắt địch từ hai đầu Nam – Bắc.

**Câu 37:** Điểm giống nhau về ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc và chiến thắng Vạn Tường là

1. chứng tỏ sự trưởng thành của quân giải phóng miền Nam.
2. làm thất bại các chiến lược chiến tranh của Mĩ.
3. tiêu hao một bộ phận lớn sinh lực địch.
4. chứng tỏ nhân dân miền Nam có khả năng đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mĩ

**Câu 38:** Nhận xét đầy đủ về Nghị quyết lần thứ 15 của Đảng (1/1959) là

1. chỉ ra con đường tiến lên của cách mạng miền Nam.
2. thể hiện sự độc lập, tự chủ của Đảng.
3. chỉ ra một cách toàn diện con đường tiến lên của cách mạng miền Nam, thể hiện sự đúng đắn độc lập, tự chủ và quyết đoán của Đảng.
4. thể hiện độc lập tự do.

**Câu 39:** Khó khĕn lớn nhất của nước ta sau NĂM 1975 là gì?

1. Số người mù chữ, số người thất nghiệp chiếm tỉ lệ cao.
2. Bọn phản động trong nước vẫn còn.
3. Hậu quả chiến tranh và chủ nghĩa thực dân mới để lại rất nặng nề.
4. Nền kinh tế nông nghiệp còn lạc hậu.

**Câu 40:** Nội dung nào dưới đây giải thích không đúng về ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 – 1976)?

1. Tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam ra nhập ASEAN.
2. Tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cả dân tộc.
3. Tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục hoàn thành thống nhất trên các lƿnh vực còn lại.
4. Tạo nên những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ quốc tế.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-A** | **2-A** | **3-C** | **4-B** | **5-A** | **6-C** | **7-C** | **8-C** | **9-A** | **10-D** |
| **11-A** | **12-C** | **13-A** | **14-A** | **15-C** | **16-D** | **17-D** | **18-B** | **19-B** | **20-A** |
| **21-D** | **22-C** | **23-C** | **24-C** | **25-A** | **26-A** | **27-B** | **28-B** | **29-C** | **30-B** |
| **31-C** | **32-B** | **33-A** | **34-D** | **35-C** | **36-C** | **37-D** | **38-C** | **39-C** | **40-A** |

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Câu 1: A**

Nước Anh sớm nổ ra cách mạng tư sản đưa giai cấp tư sản lên nắm quyền lãnh đạo đất nước, tạo điều kiện cho kinh tế TBCN phát triển => Nguyên nhân quan trọng để Anh là nước tiến hành cách mạng công nghiệp đầu tiên trên thế giới.

## Câu 2: A

SGK 10 trang 198 - Cuối thế kỉ XIX, nhiều cuộc đấu tranh của công nhân diễn ra ở Đức, Pháp, Anh, Mĩ. Cùng với sự phát triển của phong trào nhiều đảng công nhân, đảng xã hội ra đời... đánh dấu bước trưởng thành của phong trào công nhân quốc tế.

## Câu 3: C

NĂM 40, cuộc khởi nghĩa chống ách đô hộ đầu tiên của nhân dân Âu Lạc bùng nổ - khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

## Câu 4: B

Cuộc khủng hoảng chính trị đầu XVI đã làm sụp đổ triều Lê sơ, Nhà Mạc ra đời chưa được bao lâu thì xảy ra cuộc chiến tranh Nam - Bắc triều và tiếp đó là chiến tranh Trịnh - Nguyễn. Hai chính quyền ở Đàng Ngoài và Đàng Trong được hình thành và tồn tại cho đến cuối thế kỉ XVIII => Thực chất là cuộc nội chiên.

## Câu 5: A

Do có ít, hoặc không có thuộc địa, thiếu vốn, nguyên liệu và thị trường các nước Đức, Ý, Nhật Bản lại đi theo con đường phát xít hóa chế độ chính trị để cứu vãn tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng của mình.

## Câu 6: C

* Mục tiêu của Cách mạng Tân Hợi là chống phong kiến Mãn Thanh, chưa động chạm đến mâu thuẫn đế quốc.
* Tính chất chống đế quốc của phong trào Ngǜ Tứ rất cao và triệt để: đây là phong trào mở đầu cho mục tiêu chống đế quốc và phong kiến.

## Câu 7: C

tiến lên TBCN song Nhật vẫn duy trì quyền sở hữu ruộng đất phong kiến. Tầng lớp quý tộc đặc biệt là tầng lớp võ sƿ Samurai vẫn có ưu thế chính trị rất lớn. Ho chủ trương xây dựng Nhật Bản bằng sức mạnh quân sự. Tình hình đó làm cho nước Nhật có đặc điểm chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt

## Câu 8: C

Bế quan tỏa cảng tức là đóng cửa với nước ngoài, hạn chế những hoạt động hạn. bán với các quốc gia khác mà chủ yếu là ám chỉ các nước phương Tây. Lí do quan trọng nhất mà nhà Nguyên thực hiện chính sách này là do lo sợ trước bước chân xâm lược của thực dân phương Tây.

## Câu 9: A

Giai cấp công nhân tăng nhanh về số lượng nhưng về cơ bản xuất phát từ giai cấp nông dân. Trong khi đó giai cấp tư sản dân tộc và tư sản thành thị (tiểu tư sản) vẫn chiếm số ít, tuy có tinh thần dân tộc nhưng không phải là lực lượng đông đảo và hăng hái nhất.

## Câu 10: D

SGK 11, trang 140 - Đầu thế kỉ XX tư tưởng dân chủ tư sản du nhập vào nước ta. Các sƿ phu yêu nước thức thời tiêu biểu là Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh đã tiếp nhận tư tưởng đó một cách nồng nhiệt. Đây chính là những điều kiện xã hội và tâm lí quyết định làm nảy sinh và thúc đẩy phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

## Câu 11: A

Phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX tiêu biểu là phong trào Cần vương bị chi phối bởi khuynh hướng, tư tưởng ý thức hệ phong kiến (đánh đổ Pháp, thiết lập lại chính quyền phong kiến). Phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỉ XX tiêu biểu là Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh chi phối bởi khuynh hướng dân chủ tư sản.

=> Khác nhau về khuynh hướng và tính chất.

## Câu 12: C

SGK 11, trang 125 – Tôn Thất Thuyết đã hạ lệnh cho các đạo quân của mình tấn công quân Pháp ở đồn Mang Cá và tòa Khâm sứ.

## Câu 13: A

Hội nghị Pốtxđam tổ chức tại Đức (16/7-12/8/1945). Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc (9/1977).

Hội nghị Ianta được triệu tập (2/1945).

Hội nghị quốc tế được triệu tập tại Xan Phranxixcô (25/4-26/6/1945).

## Câu 14: A

Chính sách đối ngoại của Liên Bang Nga một mặt ngả về phương Tây với hi vọng nhận được sự ủng hộ về chính trị và viện trợ về kinh tế. Mặt khác, khôi phục và phát triển mối quan hệ với các nước châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ, các nước ASEAN,...).

## Câu 15: C

Hoàn cảnh chung của Trung Quốc, Việt Nam và Liên Xô trước khi cải tổ, đổi mới là trải qua thời gian xây dựng CNXH sau chiến tranh đã đạt được một số thành tựu nhưng nhìn chung chưa hiệu quả thậm chí là đều rơi vào khủng hoảng trầm trọng về kinh tế xã hội.

## Câu 16: D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai các nước phương Tây thực hiện chính sách đối ngoại quay trở lại xâm lược thuộc địa cǜ của mình. Trong đó, Pháp thực hiện quay trở lại xâm lược Đông Nam Á.

## Câu 17: D

Đầu tháng 8/1975, 33 nước châu Âu cùng Mỹ và Canada đã kí Hiệp định Henxinki. Tuyên bố khẳng định những nguyên tắc trong quan hệ quốc gia (bình đẳng, chủ quyền, sự bền vững của đường biên giới, giải quyết bằng biện pháp hòa bình các cuộc tranh chấp quốc tế,...) và sự hợp tác giữa các nước (khoa học kỹ thuật, bảo vệ môi trường). Định ước này đã tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu lục này.

## Câu 18: B

Mĩ là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Đây chính là nguyên nhân giúp cho kinh tế Mĩ phát triển mạnh mẽ để 20 NĂM sau Chiến tranh thế giới thứ hai Mĩ trở thành trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.

## Câu 19: B

* Cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII mọi phát minh khoa học đều bắt nguồn từ nhu cầu thực tiễn cuộc sống.
* Cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại có đặc điểm lớn nhất là mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học, khoa học đi trước mở đường cho kỹ thuật, kỹ thuật lại mở đường cho sản xuất.

## Câu 20:A

Mục tiêu bao quát của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là thực hiện chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới với 3 mục tiêu:

Một là: ngĕn chặn và tiến tới xóa bỏ CNXH trên phạm vi thế giới.

Hai là: đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, phong trào chống chiến tranh vì hòa bình, dân chủ thế giới.

Ba là: khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ. Mĩ không hề can thiệp vào công việc nội bộ các nước đồng minh.

## Câu 21: D

Liên Xô được coi là thành trì là chỗ dựa của phong trào hòa bình và cách mạng thế giới bởi những chính sách đối ngoại tích cực: ủng hộ phong trào giải phóng | dân tộc, ủng hộ hòa bình. Cộng với vị thế kinh tế mạnh, khoa học kỹ thuật của Liên Xô đã giúp tăng cường sức mạnh của XHCN. Tuy nhiên, Liên Xô không phải là nước duy nhất sở hữu vǜ khí hạt nhân.

## Câu 22:C

Phong trào vô sản hóa đã nâng cao ý thức chính trị cho giai cấp công nhân => phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ, có sự liên kết giữa các phong trào với nhau => thúc đẩy sự ra đời của 3 tổ chức cộng sản (1929) => hợp nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

## Câu 23: C

Tháng 6/1929, đại biểu tổ chức cơ sở cộng sản Bắc Kì của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thành lập Đông Dương Cộng sản đảng, thông qua Tuyên ngôn, Điều lệ, ra báo Búa liềm làm cơ quan ngôn luận.

## Câu 24: C

Hai khuynh hướng cứu nước vô sản và dân chủ tư sản có sự khác nhau về sự lãnh |đạo, tổ chức, hình thức đấu tranh... nhưng nó không đối lập nhau bởi mục đích đều hướng tới đấu tranh giải quyết mâu thuẫn trong xã hội giành độc lập cho dân tộc, cho đất nước.

## Câu 25: A

Cương lƿnh chính trị đầu tiên xác định đường lối chiến lược cách mạng của Đảng là tiến hành “tự sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.

## Câu 26: A

Khối liên minh công - nông được hình thành từ phong trào cách mạng 1930 - 1931.

## Câu 27: B

Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp độc chiếm Đông Dương. Đang lúc Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp (12/3/1945) đưa ra chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” xác định kẻ thù và thay thế khẩu hiệu “đánh đuổi Nhật – Pháp” trước kia bằng “Đánh đuổi phát xít Nhật”.

## Câu 30: B

Nếu như Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng 11/1939 chưa đề cập đến giành chính quyền thì Hội nghị 5/1941 đã xác định cụ thể hình thái của cuộc khởi nghĩa là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

## Câu 31: C

Tháng 6/1950, Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới. Vì mục tiêu: “Tất cả cho chiến dịch được toàn thắng” Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp chỉ thị cho Trung ương Đoàn Thanh niên cứu quốc Việt Nam thành lập đội xung phong phục vụ chiến trường: sửa chữa cầu đường, hỗ trợ đơn vị vận tải,...

## Câu 32: B

Sau khi chiếm đóng các đô thị Nam Bộ và Nam Trung Bộ, Pháp thực hiện tiến quân ra Bắc nhằm thôn tính cả nước bằng cách điều đình với Trung Hoa Dân quốc để kí Hiệp ước Hoa - Pháp. Điều đó thoả mãn mong muốn của cá Pháp và Trung Hoa Dân quốc bởi Tưởng đang muốn rút quân tập trung tiến hành nội chiến tiêu diệt Đảng Cộng sản tại Trung Quốc.

## Câu 33: A

Bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (6/1/1946). Thông qua Chính phủ liên hiệp kháng chiến (2/3/1946).

Thông qua bản Hiến pháp đầu tiên (9/11/1946).

## Câu 34: D

Chúng ta muốn hòa bình nên đã phải nhân nhượng, thể hiện thiện chí hòa bình qua Hiệp định Sơ bộ, Tạm ước nhưng thực dân Pháp vẫn khiêu khích, gửi tối hậu thư,... Bởi vậy, cuộc kháng chiến của ta mang tính chất chính nghĩa.

Vì toàn dân kháng chiến, toàn dân đánh giặc, trong đó lấy lực lượng vǜ trang nhân dân làm nòng cốt. Muốn phát huy sức mạnh toàn dân ta phải kháng chiến lâu dài, muốn đánh lâu dài phải huy động sức mạnh toàn dân. Có lực lượng toàn dân tham gia mới thực hiện được kháng chiến toàn diện và tự lực cánh sinh

=> Tính chất nhân dân.

## Câu 35: C

SGK 12, trang 190 – Sau khi Hiệp định Pari được kí kết (1973), Mĩ rút quân nhưng thực chất vẫn giữ lại cố vấn quân sự ở miền Nam hỗ trợ chính quyền Sài Gòn tiếp tục thực hiện chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh. Chúng huy động gần như toàn bộ lực lượng tiến hành chiến dịch “tràn ngập lãnh thổ”.

## Câu 36: C

Ý nghĩa lớn nhất của chiến dịch Tây Nguyên được đặt trong sự phát triển của cuộc Tiến công và nổi dậy mùa Xuân NĂM 1975. Chiến thắng này đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước sang giai đoạn mới: từ tiến công chiến lược phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

## Câu 37: D

Chiến thắng Ấp Bắc và chiến thắng Vạn Tường đều là hai chiến thắng quân sự mở đầu cho cuộc kháng chiến của ta trong hai chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” và “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ. Hai chiến thắng này đều chứng tỏ nhân dân miền Nam có khả năng đánh bại hai chiến lược chiến tranh của Mĩ. .

## Câu 38: C

Nghị quyết lần thứ 15 của Đảng chỉ ra một cách toàn diện con đường tiến lên của cách mạng miền Nam: khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vǜ trang đánh đổ ách thống trị của Mĩ – Diệm. Thể hiện sự độc lập, quyết đoán và tự chủ của Đảng trước những hành động của Mĩ – Diệm thì cách mạng miền Nam không còn con đường nào khác ngoài cách mạng bạo lực.

## Câu 39: C

- Bên cạnh thuận lợi cơ bản ở nước ta sau NĂM 1975 là đất nước được độc lập, thống nhất thì khó khĕn vẫn còn, quan trọng nhất là hậu quả chiến tranh và chủ nghĩa thực dân mới để lại nặng nề ở cả 2 miền đất nước.

## Câu 40: A

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước tạo điều kiện để thống nhất: chính trị, kinh tế, tư tưởng, vĕn hóa, xã hội nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ quốc tế.

Nó không có ý nghĩa đối với việc tạo ra điều kiện để Việt Nam ra nhập ASEAN.

## Megabook

**ĐỀ SỐ 15**

**ĐỀ THI THỬ THPT QG - NĂM 2018 – 2019**

**Tên môn: Lịch sử 12**

**Câu 1:** Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa Tuyên ngôn Độc lập (1776) của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (1789) của nước Pháp là gì?

1. ĐỀ cao quyền công dân và quyền con người.
2. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
3. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.
4. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

**Câu 2:** Hệ quả xã hội của cách mạng công nghiệp ở châu Âu cuối thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XIX là gì?

1. Làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản.
2. Thúc đẩy những chuyển biến trong nông nghiệp và giao thông.
3. Hình thành giai cấp tư sản và vô sản.
4. Góp phần giải phóng nông dân, góp phần bổ sung lao động cho thành thị.

**Câu 3:** Nhà Nguyễn đặt quan hệ ngoại giao với các nước phương Tây như thế nào?

1. Đặt quan hệ ngoại giao với các nước phương Tây.
2. Thi hành chính sách tương đối mở đối với các nước phương Tây.
3. Thực hiện mở cửa để quan hệ với phương Tây.
4. Chủ trương đóng cửa, không chấp nhận quan hệ với họ.

**Câu 4:** Thay đổi lớn nhất trong cải cách hành chính dưới thời Minh Mạng là

1. chia cả nước thành 3 vùng: Bắc thành, Gia Định thành và Trực doanh.
2. chia cả nước thành 31 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên.
3. chia cả nước thành 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên.
4. chia cả nước thành 3 vùng: Bắc thành, Gia Định thành và phủ Thừa Thiên.

**Câu 5:** Mâu thuẫn dân tộc cơ bản nhất trong xã hội Trung Quốc cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là mâu thuẫn giữa

1. nhân dân Trung Quốc với các nước đế quốc xâm lược.
2. quần chúng nhân dân với chính quyền Mãn Thanh.
3. giai cấp nông dân với tầng lớp địa chủ phong kiến.
4. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

**Câu 6:** Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không bị các nước đế quốc biến thành thuộc địa vì

1. thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo.
2. thực hiện chính sách dựa vào các nước lớn.
3. tiến hành cải cách phát triển đất nước, thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo.
4. chấp nhận kí kết các hiệp ước bất bình đẳng với các đế quốc Anh, Pháp.

**Câu 7:** Sự kiện lịch sử thế giới nào đã tác động mạnh mẽ đến phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

1. Phong trào công nhân quốc tế phát triển mạnh.
2. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga.
3. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
4. Sự phục hồi của CNTB sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 8:** Nội dung nào không phải là lí do khiến Pháp chiếm Gia Định?

1. Pháp nhận thấy không thể chiếm Đà Nẵng.
2. Chiếm Gia Định có thể cắt đứt đường tiếp tế của nhà Nguyễn.
3. Gia Định không có quân triều đình đóng.
4. Có hệ thống giao thông thuận lợi, từ Gia Định có thể rút sang Campuchia.

**Câu 9:** Cuộc khởi nghĩa vǜ trang lớn và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là

**A.** khởi nghĩa Hương Khê. **B.** khởi nghĩa Yên Thế.

**C.** khởi nghĩa Ba Đình. **D.** khởi nghĩa Bãi Sậy.

**Câu 10:** Sau khi hoàn thành cơ bản xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp đã làm điều gì?

1. Khai thác thuộc địa lần thứ nhất.
2. Khai thác thuộc địa lần thứ hai.
3. Bắt đầu xúc tiến vào việc thiết lập bộ máy cai trị trên toàn Việt Nam.
4. Bắt đầu xúc tiến thiết lập bộ máy chính quyền thực dân và chế độ bảo hộ ở phần lãnh thổ Bắc Kì và Trung Kì.

**Câu 11:** Cuộc kháng chiến của quân dân ta ở Đà Nẵng có ý nghĩa gì?

1. Bước đầu làm thất bại âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp.
2. Chặn đứng kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp.
3. Làm thất bại hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp.
4. Buộc thực dân Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.

**Câu 12:** Theo nội dung Hiệp ước Nhâm Tuất 1862 thành Vƿnh Long sẽ được trả lại cho triều đình Huế khi

1. Pháp hoàn thành quá trình xâm lược toàn bộ Việt Nam.
2. Pháp hoàn thành quá trình mở rộng xâm chiếm Bắc Kì.
3. triều đình Huế chấm dứt được các hoạt động chống Pháp ở Đông Nam Kì
4. Pháp đàn áp xong phong trào đấu tranh của nhân dân.

**Câu 13:** Trong cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo ngày nay, Việt Nam cân và qu"8" để nguyên tắc nào của Liên hợp quốc?

1. Tranh thủ sự ủng hộ của dư luận quốc tế.
2. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
3. Giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
4. Chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước lớn.

**Câu 14:** Nhận xét nào dưới đây là đúng về hạn chế trong các nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

1. ĐỀ cao sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp, Trung Quốc).
2. Coi trọng việc không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào.
3. ĐỀ cao việc tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các nước.
4. Coi trọng việc giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**Câu 15:** Ý nào không đúng nguyên nhân khiến Liên Xô trở thành chỗ dựa cho phong trào hòa bình và cách mạng thế giới?

1. Liên Xô có nền kinh tế vững mạnh, khoa học kỹ thuật tiên tiến.
2. Liên Xô chủ trương duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
3. Liên Xô ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới,
4. Liên Xô là nước duy nhất trên thế giới sở hữu vǜ khí hạt nhân.

**Câu 16:** Xác định mốc thời gian tan rã của CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

1. Từ cuối những NĂM 60 của thế kỷ XX.
2. Từ cuối những NĂM 70 của thế kỷ XX.
3. Từ đầu những NĂM 80 của thế kỷ XX.
4. Từ cuối những NĂM 80 và đầu những NĂM 90 của thế kỷ XX.

**Câu 17:** Việc thực dân Anh đưa ra phương án Macbátơn đã chứng tỏ

1. thực dân Anh đã chấm dứt việc cai trị và bóc lột Ấn Độ.
2. thực dân Anh đã nhượng bộ trong quá trình cai trị ở Ấn Độ.
3. cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ đã giành thắng lợi hoàn toàn.
4. thực dân Anh muốn thay đổi phương án cai trị để xoa dịu mâu thuẫn dân tộc.

**Câu 18:** Nguyên nhân chính dẫn đến Chiến tranh lạnh đó là sự đối lập về

**A.** mục tiêu và cách thức. **B.** hình thức và biện pháp.

**C.** mục tiêu và chiến lược. **D.** hình thức và chiến lược.

**Câu 19:** Vì sao toàn cầu hóa là một xu thế khách quan, một thực tế không thể đảo ngược?

1. Kết quả của việc thu hút nguồn lực từ bên ngoài của các nước đang phát triển.
2. Các nước tư bản tăng cường đầu tư vốn ra thị trường thế giới.
3. Kết quả của việc tăng lên mạnh mẽ của lực lượng sản xuất.
4. Các cường quốc đẩy mạnh liên kết kinh tế khu vực và toàn cầu.

**Câu 20:** Tại sao trong giai đoạn thứ hai của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật được gọi là cách mạng khoa học - công nghệ?

1. Cách mạng công nghệ trở thành cốt lõi của cách mạng khoa học - kỹ thuật.
2. Các quốc gia đầu tư cho việc nghiên cứu công nghệ.
3. Việc đầu tư cho nghiên cứu trên lƿnh vực công nghệ tiếp tục được triển khai.
4. Là giai đoạn công nghệ bắt đầu ứng dụng trong sản xuất.

**Câu 24:** Tại hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản, có sự tham gia của

1. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.
2. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
3. Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
4. An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 25:** Khi phát xít Nhật xâm lược Đông Dương (1940), thực dân Pháp đã hành động gì?

1. Phát lệnh tổng động viên chống phát xít Nhật.
2. Bắt tay cấu kết với Nhật Bản để cùng thống trị nhân dân ta.
3. Phối hợp với quân Đồng minh chiến đấu chống Nhật.
4. Hợp tác với Đảng Cộng sản Đông Dương chống Nhật Bản xâm lược.

**Câu 26:** Quá trình đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít của nhân dân Việt Nam gắn liền với những phong trào cách mạng nào?

1. Phong trào cách mạng 1930-1931 và phong trào dân chủ 1936-1939.
2. Phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.
3. Phong trào cách mạng 1930-1931 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.
4. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1930 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.

**Câu 27:** Thực chất của phong trào Đông Dương Đại hội trong thời kì 1936-1939 là

1. Vận động quần chúng thực hiện chính sách của Đảng Cộng sản Đông Dương.
2. Thu thập “dân nguyên” đưa vệu sách đòi Chính phủ Pháp phải thực hiện quyền tự do đó chủ cho nhân dân Đông Dương.
3. Triệu tập Hội nghị Đông Dương để bàn về vấn đề chống chủ nghĩa phat XII
4. Phong trào đấu tranh công khai của nhân dân ta.

**Câu 28:** Hiệp định Giơnevơ là vĕn bản pháp lí quốc tế ghi nhận

1. quyền được hưởng độc lập, tự do của nhân dân các nước Đông Dương
2. các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân các nước Đông Dương.
3. quyền tổ chức tổng tuyển cử tự do.
4. quyền chuyển quân tập kết theo giới tuyến quân sự tạm thời.

**Câu 29:** Âm mưu chung của các thế lực phản động trong và ngoài nước đối với nước ta sau Cách mạng tháng Tám NĂM 1945 là gì?

1. Chống phá chính quyền cách mạng Việt Nam.
2. Bảo vệ chính quyền Trần Trọng Kim ở Việt Nam.
3. Mở đường cho đế quốc Mỹ xâm lược.
4. Đưa thực dân Pháp trở lại xâm lược Việt Nam.

**Câu 30:** Sự kiện nào sau đây là nguyên nhân làm cho Đảng ta thay đổi chủ trương từ hòa hoãn với Tưởng để chống Pháp sang hòa hoãn với Pháp để đuổi Tưởng?

1. Tạm ước Việt - Pháp (14/9/1946).
2. Hiệp ước Hoa - Pháp (28/2/1946).
3. Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (6/3/1946).
4. Quốc hội khóa I (2/3/1946) nhường cho Tưởng một số ghế trong Quốc hội.

**Câu 31:** Trọng tâm của kế hoạch Đà Lát đơ Tátxinh là

1. tiến hành “chiến tranh tổng lực”, bình định vùng tạm chiếm,
2. đánh phá hậu phương của ta bằng biệt kích, gián điệp, thổ phỉ.
3. xây dựng phòng tuyến công sự xi măng cốt sắt và vành đai trắng bao quanh trung du đồng bằng Bắc Bộ.
4. gấp rút tập trung quân Âu – Phi nhằm xây dựng lực lượng chiến lược cơ động mạnh.

**Câu 32:** Việc Mĩ đồng ý với Pháp thực hiện kế hoạch Rove (5/1949) là mở đầu cho

1. chính sách xoay trục của Mĩ sang khu vực châu Á – Thái Bình Dương.
2. thời kì Mĩ triển khai chiến lược toàn cầu ở Đông Nam Á.
3. thời kì Mĩ trực tiếp dính líu đến cuộc chiến tranh Đông Dương.
4. sự hình thành liên minh quân sự giữa hai cường quốc Pháp Mĩ.

**Câu 33:** Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã dựa trên cơ sở nào để đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam?

1. Quân Mĩ rút khỏi miền Nam, địch mất chỗ dựa.
2. So sánh lực lượng có lợi cho ta, nhất là sau chiến thắng Phước Long.
3. Khả năng chi viện của hậu phương miền Bắc ngày càng lớn.
4. Mĩ cắt giảm viện chợ cho chính quyền Sài Gòn.

**Câu 34:** Đường lối thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt, độc đáo của Đảng ta ngay sau Hiệp định Giơnevơ được kí kết là

1. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
2. hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất nước nhà.
3. tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng XHCN

ở miền Bắc.

1. tiến hành cách mạng XHCN ở miền Bắc.

**Câu 35:** Ý nghĩa quan trọng nhất của việc thực hiện kế hoạch 5 NĂM lần thứ nhất (1961-1965) của nhân dân miền Bắc là gì?

1. Miền Bắc được củng cố vững mạnh, có khả năng tự bảo vệ và đảm bảo nghĩa vụ hậu phương
2. Nền kinh tế miền Bắc đủ sức chi viện cho miền Nam.
3. Làm cho bộ mặt của miền Bắc thay đổi khác trước rất nhiều.
4. Miền Bắc đủ sức để tự bảo vệ sự nghiệp xây dựng CNXH.

**Câu 36:** Điểm khác biệt lớn nhất của chiến dịch Hồ Chí Minh NĂM 1975 so với chiến dịch Điện Biên Phủ NĂM 1954 là

1. giải phóng vùng đất đai rộng lớn.
2. buộc địch phải đầu hàng không điều kiện.
3. sử dụng chiến thuật đánh nhanh thắng nhanh.
4. có ảnh hưởng quốc tế to lớn.

**Câu 37:** Ý nghĩa quan trọng nhất của chiến thắng Phước Long đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ là gì?

1. Làm lung lay ý chí chiến đấu của quân đội Sài Gòn.
2. Chứng tỏ sự lớn mạnh và khả năng thắng lợi của quân ta, giúp Bộ Chính trị hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng miền Nam.
3. Giáng đòn mạnh vào chính quyền và quân đội Sài Gòn.
4. Tạo tiền đề thuận lợi để hoàn thành sớm quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam.

**Câu 38:** Âm mưu thâm độc của Mỹ trong việc “dùng Người Việt đánh người Việt”, “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương” nhằm

1. tăng cường khả năng chiến đấu của quân đội Sài Gòn.
2. giảm xương máu của quân quân Mĩ trên chiến trường.
3. tận dụng xương máu của người Việt Nam.
4. rút dần quân Mĩ và quân đồng minh.

**Câu 39:** Vì sao Việt Nam phải tiến hành đổi mới?

1. Đó là một yêu cầu cấp thiết từ trước NĂM 1986.
2. Để khắc phục những sai lầm đưa đất nước vượt qua khủng hoảng.
3. Đổi mới để xây dựng đất nước với cơ cấu ngành kinh tế đa dạng.
4. Đổi mới sẽ tạo điều kiện bắt đầu đi vào quá trình xây dựng CNXH.

**Câu 40:** Tính chất nền kinh tế Việt Nam trong thời kì Đổi mới là gì?

1. Kinh tế tự cấp.
2. Kinh tế bao cấp.
3. Kinh tế hàng hóa tự do.
4. Kinh tế hàng hóa có sự điều tiết của Nhà nước.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-A** | **2-C** | **3-D** | **4-C** | **5-A** | **6-C** | **7-B** | **8-C** | **9-B** | **10-D** |
| **11-A** | **12-C** | **13-C** | **14-A** | **15-D** | **16-D** | **17-B** | **18-C** | **19-C** | **20-A** |
| **21-D** | **22-A** | **23-B** | **24-A** | **25-B** | **26-B** | **27-B** | **28-B** | **29-A** | **30-B** |
| **31-C** | **32-C** | **33-B** | **34-C** | **35-A** | **36-C** | **37-B** | **38-C** | **39-B** | **40-D** |

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Câu 1: A**

Tuyên ngôn Độc lập 1776 của Mĩ là vĕn kiện quan trọng. Lần đầu tiên quyền con người và quyền công dân được tuyên bố trước nhân loại. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền 1789 của Pháp với khẩu hiệu nổi tiếng: “Tự do - Bình đăng - Bác ái” thừa nhận quyền tự do, bình đẳng của con người.

## Câu 2: C

SGK 10 trang 162 – hệ quả cách mạng công nghiệp Anh là hai giai cấp cơ bản được hình thành – tư sản công nghiệp và vô sản công nghiệp.

## Câu 3: D

SGK 10 trang 127 – Trước sự nhòm ngó của các nước phương Tây, nhà Nguyễn chủ trương “đóng cửa” không chấp nhận việc đặt quan hệ với họ.

## Câu 4: C

SGK 10 trang 126 – NĂM 1831-1832, vua Minh Mạng chia cả nước làm 30 tỉnh và một phủ Thừa Thiên.

## Câu 5: A

Sau cuộc Chiến tranh thuốc phiện, các nước đế quốc từng bước xâu xé Trung Quốc. Mâu thuẫn dân tộc cơ bản lớn nhất trong xã hội Trung Quốc là giữa nhân dân Trung Quốc với các nước đế quốc.

## Câu 6: C

Nhờ chính sách ngoại giao mềm dẻo, Xiêm lợi dụng vị trí bước đệm giữa 2 thế lực Anh - Pháp, vừa cắt nhượng một số vùng đất phụ thuộc để giữ gìn chủ quyền đất nước. Đồng thời tiến hành cải cách tăng cường tiềm lực quốc gia. Nhờ vậy mà Xiêm vẫn giữ được độc lập chủ quyền mặc dù lệ thuộc về kinh tế, chính trị vào Anh, Pháp.

## Câu 7: B

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga là thắng lợi đầu tiên của cuộc cách mạng vô sản trên thế giới đã cổ vǜ cho các nước Đông Nam Á đấu tranh, dẫn đến thành lập nhiều Đảng Cộng sản, thúc đẩy phong trào độc lập ở Đông Nam Á phát triển mạnh mẽ.

## Câu 8: C

Gia Định là một vị trí chiến lược quan trọng nên triều đình không thể không đóng quân.

## Câu 9: B

Cuộc khởi nghĩa vǜ trang lớn kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là khởi nghĩa nông dân Yên Thế (1884-1913).

## Câu 10: D

Sau khi hoàn thành cơ bản xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp bắt tay vào xúc tiến thiết lập bộ máy chính quyền thực dân và chế độ bảo hộ ở phần lãnh thổ Bắc Kì và Trung Kì.

## Câu 11: A

SGK 11, trang 109 – Cuộc kháng chiến của quân dân ta ở Đà Nẵng bước đầu làm thất bại âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp.

## Câu 12: C

SGK 11, trang 111 – thành Vƿnh Long sẽ được trả lại cho triều đình Huế khi nào triều đình chấm dứt được các hoạt động chống Pháp ở ba tỉnh miền Đông.

## Câu 13: C

Nếu như trước NĂM 1945 mọi vấn đề tranh chấp được giải quyết bằng chiến tranh thì giờ đây con người hướng tới giải quyết tranh chấp bằng hòa bình, đây cǜng là một trong những nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc trong công cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay.

Cho đến NĂM 2017, vấn đề Biển Đông vẫn được Việt Nam, Trung Quốc và các nước liên quan giải quyết bằng biện pháp hòa bình dựa trên luật pháp quốc tế.

## Câu 14: A

Mọi quyết định của Liên hợp quốc đều phải cần có sự nhất trí của 5 nước lớn thường trực của Hội đồng Bảo an nếu không sẽ không được thông qua. Bởi vậy, đôi khi vấn đề cá nhân của một hay nhiều nước nào đó trong 5 nước lớn sẽ làm ảnh hưởng đến quyết định chung.

=> Mang tính hạn chế.

## Câu 15: D

Dùng phương pháp loại trừ:

Liên Xô được coi là thành trì là chỗ dựa của phong trào hòa bình và cách mạng thế giới bởi những chính sách đối ngoại tích cực: ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, ủng hộ hòa bình. Cộng với vị thế kinh tế mạnh, khoa học kỹ thuật của Liên Xô đã tăng cường sức mạnh của XHCN. Tuy nhiên, Liên Xô không phải là nước duy nhất sở hữu vǜ khí hạt nhân.

## Câu 16: D

Bắt đầu từ những cải tổ sai lầm của Goocbachop những NĂM nửa cuối 80 thế kỉ XX, Hậu quả là NĂM 1991 mô hình XHCN ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ.

## Câu 17: B

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại phong trào đấu tranh giành độc lập ở Ấn Độ phát triển mạnh mẽ. Trước sức ép của phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ, thực dân Anh buộc phải nhượng bộ, hứa sẽ trao quyền tự trị theo phương án Maobattơn chia đất nước làm hai trên cơ sở tôn giáo.

## Câu 18: C

Nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh lạnh giữa hai siêu cường Mĩ và Liên Xô đại diện cho 2 phe TBCN và XHCN sau chiến tranh là sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai nước khác nhau.

## Câu 19: C

Cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đại ra đời gắn liền với nhu cầu và đòi hỏi của cuộc sống ngày càng cao. Khi đó lực lượng sản xuất (gồm: vốn, máy móc và nguồn lao động) cǜng tăng lên mạnh mẽ. Vì thế đòi hỏi cần có sự trao đổi thông tin, trình độ quản lí, hợp tác giữa các quốc gia, dân tộc, khu vực trên thế giới. Đó chính là bản chất của toàn cầu hóa. Và nó là một xu thế khách quan, một thực tế không thể đảo ngược.

## Câu 20: A

Ở giai đoạn cách mạng khoa học – kỹ thuật lần hai chủ yếu diễn ra trên lƿnh vực công nghệ với sự ra đời của thế hệ máy tính điện tử mới, vật liệu mới, năng lượng 201A mới, phát triển tin học,...

=> Cách mạng công nghệ đã trở thành cốt lõi của các mạng khoa học – kỹ thuật nên giai đoạn thứ hai được gọi là cách mạng khoa học - công nghệ.

## Câu 21: D

Hiệp ước hòa bình Xan Phrancisco (8/9/1951) chấm dứt chế độ chiếm đóng của Đồng minh NĂM

1952.

## Câu 22: A

NĂM 1924, khi đến Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn một số thanh niên tích cực của Tâm tâm xã lập ra Cộng sản đoàn (2/1925).

## Câu 23: B

Cách mạng tháng Mười Nga thành công mở ra con đường giải phóng dân tộc cho giai cấp công nhân và nhân dân các nước thuộc địa.

Trước tiên ảnh hưởng tới lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, người Việt Nam yêu nước tiêu biểu đầu thế kỉ

XX. Từ đó, làm cho người đi theo chủ nghĩa Mác - Lênin và tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc ta. Việc Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đã mở ra thời kì chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.

## Câu 24: A

Với cương vị là phái viên của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc chủ động triệu tập đại biểu của Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng sản đảng đến Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) bàn về việc hợp nhất.

## Câu 25: B

Cuối tháng 9/1940, quân Nhật vượt biên giới Việt - Trung tiến vào miền Bắc Việt Nam. Quân Pháp nhanh chóng đầu hàng dân nước ta và trở thành tay sai cho Nhật

=> Nhân dân ta “một cổ hai tròng”.

## Câu 26: B

Phong trào cách mạng 1930-1931 chưa có nhiệm vụ chống phát xít, nhiệm vụ trước mắt cụ thể là chống đế quốc và phong kiến tay sai.

Thời kì 1936-1939 chủ nghĩa phát xít đã hình thành xâm chiếm nhiều quốc gia.

Dựa vào Nghị quyết Quốc tế Cộng sản ta chủ trương thành lập Mặt trận Thống nhất nhân dân chống phát xít phản đế Đông Dương => Phong trào dân chủ 1936 - 1939 gắn với quá trình chống phát xít. 1939-1945: Phát xít Nhật đã vào miền Bắc nước ta cấu kết với Pháp bóc lột nhân dân ta. Đến khi Cách mạng tháng Tám thành công thì ta mới loại bỏ hoàn toàn ách thống trị của Nhật.

## Câu 27: B

Từ giữa NĂM 1936, được tin Quốc hội Pháp sẽ cử một phái đoàn sang điều tra tình hình Đông Dương, Đảng chủ trương vận động và tổ chức nhân dân họp bàn về các yêu cầu tự do, dân chủ để thảo ra các bản “dân nguyện” gửi tới phái đoàn, tiến tới triệu tập Đông Dương Đại hội (8/1936).

## Câu 28: B

SGK 12, Trang 155 Đây là Hiệp định đầu tiên về Đông Dương - vĕn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Đông Dương.

## Câu 29: A

Trung Hoa Dân quốc và thực dân Pháp kéo quân vào nước ta mục đích là cướp chính quyền cách mạng của ta. Còn bọn phản động trong nước cǜng nhân cơ hội đó để ngóc đầu dậy làm tay sai cho Pháp chống phá cách mạng.

## Câu 30: B

Sau khi Pháp và Trung Hoa Dân quốc kí với nhau Hiệp ước Hoa-Pháp (28/2/1946) đã đặt nước ta đứng trước hai sự lựa chọn: hoặc là cầm súng chiến đấu với thực dân Pháp hoặc hòa hoãn, nhân nhượng với Pháp để tránh tình trạng phải đối phó một lúc với nhiều kẻ thù. Chính vì thế, Đảng ta lựa chọn hòa với Pháp để đuổi Tưởng về nước bằng cách kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946).

## Câu 34: C

Hiệp định Giơnevơ được kí kết đã chia nước ta thành 2 miền với 2 chế độ chính trị xã hội khác nhau, miền Bắc đã được giải phóng những miền Nam vẫn nằm dưới ách thống trị của Mĩ - Diệm. Đảng ta đã sáng suốt tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng XHCN ở miền Bắc.

## Câu 35: A

Trong giai đoạn 1961-1965, miền Bắc vẫn cần thực hiện đủ hai vai trò: xây dựng CNXH và thực hiện nghĩa vụ hậu phương với miền Nam. Hoàn thành kế hoạch 5 NĂM lần thứ nhất miền Bắc đã thực hiện tốt hai nhiệm vụ này. Hậu phương miền Bắc được củng cố vững mạnh có khả năng tự bảo vệ trước những hành động phá hoại của kẻ thù và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hậu phương lớn với miền Nam, cung cấp sức người sức của cho tiền tuyến.

## Câu 36: C

* Điện Biên Phủ sử dụng chiến thuật “đánh chắc tiến chắc”.
* Trong chiến dịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị Trung ương Đảng nhận định “phải tập trung nhanh nhất lực lượng, binh khí kỹ thuật và vật chất giải phóng miền Nam trước mùa mưa” => chiến thuật “đánh nhanh thắng nhanh”.

## Câu 37: B

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trường kì gian khổ, chiến thắng Đường 14 - Phước Long có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Lần đầu tiên ở miền Nam một tỉnh được hoàn toàn giải phóng. Đây là một đòn trinh sát chiến lược, tạo tiền đề cho Bộ Chính trị trung ương Đảng hạ quyết tâm chiến lược giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

## Câu 38: C

Âm mưu thâm độc của Mỹ trong việc “dùng người Việt đánh người Việt”, “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương” nhằm tận dụng xương máu của người Việt Nam.

## Câu 39: B

Trong thời gian thực hiện hai kế hoạch 5 NĂM (1976-1985) tuy đạt được một số thành tựu nhưng Việt Nam lại lâm vào tình trạng khủng hoảng, trước hết là khủng hoảng kinh tế - xã hội. Để khắc phục những sai lầm, khuyết điểm, đưa đất nước vượt qua khó khĕn và đẩy cách mạng XHCN tiến lên => Đảng ta phải tiến hành đổi mới.

## Câu 40: D

Một trong những nội dung đổi mới về kinh tế của Đảng; phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng XHCN.

=> Nền kinh tế Việt Nam trong thời kì Đổi mới không phải là nền kinh tế tự do mà là nên kinh tế hàng hóa có sự điều tiết của Nhà nước.